

Kiran Millwood Hargrave

MỤC GIẤY VÀ SAO TRỜI

Người dịch: YokenJ



ebook©vctvegroup

Kiran Millwood Hargrave

MỤC GIẤY VÀ SAO TRỜI

The Girl of Ink & Stars

YokenJ dịch

Phát hành: YOLOBooks

Nhà xuất bản Dân Trí 2017

Chương I

Tương truyền vào ngày Thống đốc đến cùng bầy quạ đen thì tất cả những loài chim nhỏ cùng bay ngược về biển. Đó là lý do không một chú chim sơn ca nào còn ở Joya và chỉ còn lại lũ quạ khổng lồ xác xơ. Tôi nhìn bầy quạ đậu trên mái nhà như một điềm gở, cố nheo mắt mừng tượng những hình chim mai hoa và tước mào vàng mà ba đã vẽ lại theo ký ức của ông. Nếu trí tưởng tượng của tôi phong phú, tôi đã có thể nghe chúng hót véo von.

“Tại sao những chú chim sơn ca lại bay đi mất vậy ba?” Tôi thường hỏi ông.

“Bởi vì chúng chỉ có thể lựa chọn như thế thôi, Isabella à.”

“Thế còn đàn sói và bầy hươu thì sao ạ?”

“Dường như biển còn tốt hơn thứ mà chúng đang chạy trốn”. Gương mặt của ba tối sầm lại.

Rồi ba kể cho tôi nghe một câu chuyện khác về nữ chiến binh Arinta hoặc về truyền thuyết Joya - một hòn đảo nổi mà không hề nhắc thêm lời nào về những con sói và đàn chim bay ngược dòng. Nhưng tôi vẫn sẽ thắc mắc cho đến một ngày tôi tự mình tìm được đáp án.

Buổi sáng hôm ấy bắt đầu như bao ngày khác.

Tôi thức giấc trên chiếc giường chật chội, khi nắng bắt đầu thấp sáng những bức tường bằng bùn trong phòng ngủ của tôi. Mùi khê của cháo yến mạch lan tỏa trong không khí. Chắc ba đã nấu nó khoảng vài giờ đồng hồ bởi phải mất khá nhiều thời gian để mỗi lửa nung nóng nồi đất. Tôi nghe thấy tiếng cô gà mái La của chúng tôi đang bới tìm vụn bánh mì ngoài cửa.

Ả đã mười ba tuổi đời, bằng số tuổi của tôi hiện giờ, dù rằng mười ba tuổi là rất trẻ với con người nhưng lại quá già đối với loài gà. Màu lông xám cùng tính tình cáu kỉnh của ả làm mèo Pep cũng phải kính sợ.

Dạ dày của tôi sôi lên ùng ục. Chân của tôi khều qua người Pep và cu cậu ngao lớn tiếng khi thấy tôi ngồi dậy.

“Con dậy chưa Isabella?” Ba tôi gọi với từ dưới bếp.

“Rồi ba ạ.”

“Yến mạch đã sẵn sàng rồi đây. Thực ra thì có hơi chút...”

“Con ra ngay đây.” Tôi nhắc chân của mình lên và lướt nhẹ qua bộ lông rối xù của mèo Pep. “Ồi, xin lỗi Pep nhé”.

Cậu chàng găm gù trong hòng rồi nhắm đôi mắt xanh lục lại.

Tôi rửa mặt trong bồn rửa cạnh cửa sổ và thè lưỡi với ảnh phản chiếu của mình trên tấm kim loại ở đầu giường của Gabo rồi chỉnh trang lại ga giường ngày càng dày bụi như vẫn thường làm. Đường dây truyền âm mảnh mà ba đã gắn cho chúng tôi vòng ngay bên gối của Gabo, kéo dài qua những bức tường và cả trần nhà. Chúng tôi thường chạm môi vào nó và thì thầm. Nó giúp chúng tôi có thể thoải mái trò chuyện dù mỗi đứa nằm ở một góc khác nhau.

Đã ba năm trôi qua, hình ảnh về đứa em song sinh luôn rạo rực trong tim, thoáng chốc lại lóe sáng rồi vụt tắt như cách thẳng bé tan biến vào cõi đêm.

Nhưng tôi vẫn thường hình dung em còn ở đây, một cách dễ dàng như hơi thở.

Không muốn bắt đầu một ngày mới bằng chuyện buồn bã, tôi cố lặc những suy nghĩ về Gabo ra khỏi đầu, thay bộ váy đồng phục trường. Nó vẫn rộng thùng thình như lúc tôi mặc sáu tuần trước. Cô bạn thân Lupe của tôi sẽ phá lên cười. “Cậu vẫn lùn nhất lớp!”, nhỏ sẽ nói vậy.

Tôi nhanh chóng tết lại mớ tóc rối và hy vọng ba sẽ không chú ý đến việc tôi chưa chải chuốt cho thẳng thơm trong suốt mùa hè. Pep cuộn mình trên giường nhưng tôi không được phép đùa giỡn với cu cậu trong bộ đồng

phục này. Cô Señora Feliz - giáo viên của tôi, luôn nhặt từng sợi lông màu hung ra khỏi váy đồng phục của tôi một cách khó chịu.

Tôi kéo màn cửa sang bên và khẽ bước qua ả gà mái La. Ắ cẩu kính kêu ầm lên vì tôi làm bay mất đồng vụn bánh mới của ả. La nheo đôi mắt tí hí rồi mỗ vào gót chân tôi, vừa mỗ vừa đuổi theo tôi đi vào gian phòng ăn chính, nơi chúng tôi thường ăn uống, trò chuyện cùng nhau, và lập ra các kế hoạch cho những chuyến phiêu lưu.

Trên bàn gỗ thông lớn màu hạt dẻ là bát yến mạch to tướng bị khét nằm giữa một đồng bản đồ. Ba còn nhiều bản đồ hơn nữa được dính trên tường, chúng phát ra tiếng xào xạc mỗi khi tôi chạy vù qua.

Tôi lần ngón tay qua những tấm giấy như thường lệ mỗi sáng, ngắm dòng sông màu ánh bạc ở Afrik⁽¹⁾ gặp gỡ những con sông ở Ægypt; cách Ægypt bám vào đường cong của vịnh Europa như hai bàn tay đan vào nhau vượt qua cả đại dương. Bức tường đối diện treo bản phác thảo eo biển của Amrica và các dòng hải lưu được dán nhãn bằng những cái tên kỳ lạ phi thường: Vòng Tròn Băng Giá, Tam Giác Ấn, và Biển Thiên Thanh. Tờ giấy được nhuộm màu xanh thẫm tuyệt đẹp và hải lưu được làm nổi tương phản bằng những sợi chỉ. Ba đã sử dụng những mũi kim mỏng như sợi tóc để làm chúng - sợi chỉ vàng cho Biển Thiên Thanh, màu đen cho Tam Giác và màu trắng cho Vòng Tròn Băng Giá. Nhưng khi vượt qua bờ biển phía Đông, mọi thứ đều dừng lại. Chỉ một từ lấp đầy các khoảng trắng.

Incognito. Chưa được khám phá.

Tôi có thể cảm nhận được sự thất vọng của ba từ câu chữ khô ráo mực. Thủy triều không thuận trong chuyến đi cuối cùng khiến ông phải trở lại Joya sớm và ba không bao giờ kịp khám phá vùng đất ấy trước khi Thống đốc đến đảo của chúng tôi. Thống đốc Adori đã cho đóng cảng và biển khu rừng kéo dài từ bờ biển giữa làng của Gromera và các phần còn lại của đảo thành biên giới, trục xuất bất cứ kẻ nào dám chống lại luật của lão mà sang phía bên kia rừng. Gromera bị tách biệt với phần còn lại của Joya và rừng được buộc đầy những chiếc gai dày cùng chuông khổng lồ

nhằm cảnh báo cho những gã bảo vệ của Thống đốc nếu có kẻ nào đi qua. Tôi chưa từng được nghe tiếng chuông đó rung lên bao giờ.

Tôi biết giấc mơ của ba là vẽ tiếp những tấm bản đồ America còn trống của ông, trong khi điều tôi ham muốn hơn tất thảy là vượt qua biên giới và vẽ bản đồ Những Vùng Đất Bị Lãng Quên phía bên kia rừng, mặc dù tôi chưa một lần tâm sự cho ông nghe về điều đó.

Chỉ có một tấm bản đồ duy nhất vẽ lại toàn bộ hòn đảo của chúng tôi, được treo trong phòng làm việc của ba. Tôi gọi nó là bức họa đồ của mẹ bởi vì nó được truyền lại qua bao thế hệ trong gia đình của bà, có lẽ là một ngàn năm trước từ thời Arinta. Nó như một dấu hiệu của ba và mẹ, chứng minh họ thuộc về nhau. Ba là chuyên viên vẽ bản đồ và món thừa kế duy nhất của mẹ là một tấm bản đồ.

Da thịt của mỗi người đều ẩn chứa một tấm bản đồ dẫn lối theo từng bước chúng ta đi và thậm chí là cách chúng ta trưởng thành. Ba thường nói với tôi như thế. Nhìn xem, tại sao mạch máu chảy ở cổ tay ta là màu đen chứ không phải màu xanh? Mẹ của con luôn bảo rằng đó là màu mực. Ba là một người vẽ bản đồ bằng cả trái tim.

“Lấy giúp ba chiếc bình được không nào?” Tiếng ba gọi làm tôi giật mình, kéo tôi trở về căn phòng.

Tôi xách ghế lại gần kệ, nhắc chiếc bình từ trên cao xuống thật cẩn thận và đặt nó lên bàn cạnh bát yến mạch. Chiếc bình màu xanh lục thẫm này rất đặc biệt bởi đây là di vật cuối cùng mẹ đã làm. Chúng tôi chỉ dùng nó vào ngày tựu trường, hôm sinh nhật và cho những ngày long trọng. Ba luôn giữ nó thật kỹ và rửa sạch sẽ đầy tỉ mỉ.

Thi thoảng, tôi nhớ về mẹ, đôi mắt đen tuyền biết cười, mùi đất sét vẫn vương khi bà làm ra bình lọ cho dân làng và những món đồ tinh xảo cho Thống đốc. Hoặc có thể tất cả chỉ là do tôi tưởng tượng như lúc nghĩ về bầy chim sơn ca.

“Chào buổi sáng, con yêu.” Ba khập khiễng ra khỏi nhà bếp. Tôi liền đỡ lấy bình sữa và cốc mà ông mang ra.

“Ba không nên tự đi mà không có gậy chống.”

Tôi rầy ông.

Ba bị thương ở chân khi ông còn là một chàng thanh niên trai tráng, nhảy từ cầu cảng của người Ægypt xuống một con tàu đang di chuyển để giờ đây phải dùng gậy chống được khắc từ thuyền đánh cá của ông. Tôi thích cây gậy này nhất giữa rất nhiều vật hay ho khác trong phòng. Gậy nhẹ như tờ nên nổi được trên mặt nước nhưng huyền diệu nhất là nó phát sáng trong bóng tối. Ba nói do nhựa cây nhưng tôi biết đó là ma thuật.

Tôi mau mắn dọn bàn rồi chuyển mô hình ngọn núi Himalay lên kệ.

Ba đổ sữa vào bình của mẹ rồi ngồi yên vị trên ghế bên cạnh tôi, cười rạng rỡ. “Con chọn một túi đi.”

Tôi đảo mắt, “Bên trái ạ.”

Ông ngọ nguậy đôi lông mày đen như hai con sâu róm, “Như con muốn!”. Ông nhắc một túi nhỏ lên.

“Là mật ong từ gỗ thông!” Tôi mở nắp cho mùi thơm tràn vào mũi làm tôi thèm thuồng. “Con cảm ơn ba!”.

“Ngày tựu trường thì phải dùng thứ tốt nhất mà!”

Tôi nhún vai, “Chỉ là trường học thôi mà...”

“Ồ, thế thì chắc ba phải tự mình uống hết chỗ mật này vậy...”. Ông bật nắp và định rót mật vô miệng. “Không!”, tôi giành lại lọ mật. “Ba nói đúng, hôm nay là một ngày quan trọng. Con chỉ ngạc nhiên là ba đã không lấy hai lọ”.

Mật ong ngon lành đến mức tôi chẳng bận tâm đến bát cháo cháy khét, nhưng khi tôi nhìn lên, ba vẫn chưa hề đụng đến thức ăn. Ông ngồi đăm chiêu, tay đặt lên bình sữa và tôi có thể thấy rõ mạch máu trên cổ tay ông. Đôi mắt của ông nhìn xa xăm.

Ngày đầu đến trường là nỗi bận tâm của hai ba con.

Tôi lặng lẽ dọn dẹp sạch bát và dùng lực nắm chặt tay ông. “Gặp lại ba sau nhé.”

Khi tôi đeo cặp lên vai và rời khỏi nhà, khép nhẹ cánh cửa màu xanh lá sau lưng lại, ba vẫn không nói một lời.

Chương II

Con dốc chúng tôi thường đi chạy thẳng ra biển Tây và tất cả các ngôi nhà đều được xây y chang nhau: một dãy dài các căn nhà trát bùn lợp mái rơm mà theo Lupe thì trông thật ngọt ngào. Còn tôi nghĩ chỉ cần một ngọn gió mạnh là đủ thổi tất cả trôi ra biển khơi.

Tôi thường chạy đến quảng trường, trượt xuống dốc bằng gót chân để tránh những con quạ bay thấp.

Hôm nay, tôi điều chỉnh tốc độ chạy chậm dần khi gần tới cổng trường. Chạy nhảy như một đứa con nít thì không đúng đắn cho lắm.

Bà Masha, người sống bên kia đường đang đứng trước cửa chính. Tôi vẫy tay, cố gắng liếc vào gian nhà sau lưng bà.

“Đang tìm ai à?” Bà nở nụ cười lộ ra những nếp nhăn như tấm giấy nhàu. “Thằng Pablo đi từ sớm rồi. Cháu biết đấy, Thống đốc muốn người làm tới trước bình minh.”

Pablo là con trai của bà Masha, lúc tuổi về xế chiều bà mới sinh ra anh. Bà mang thai khi tóc đã hoa râm và gương mặt in hằn nếp gấp thời gian. Bà Masha nói đó là phép màu và Pablo chính là điều kỳ diệu của đời bà. Gabo và tôi luôn kính sợ anh cũng như bao dân làng bởi sức mạnh của anh. Mới mười tuổi, anh đã có thể nhấc bổng ba mẹ lên, mỗi người trên một vai. Được anh cõng trên lưng chạy vun vút cảm giác như đang bay vậy. Đã rất lâu rồi tôi chưa gặp lại anh. Cách đây hai năm, khi mẹ của anh bị chấn thương nặng ở lưng, Pablo đã nghỉ học và đảm nhận công việc lao động thay bà Masha dù bà đã nài nỉ hết lời, khuyên anh đừng làm. Giờ đây

ở tuổi mười lăm, anh kéo xe hàng nhẹ như không, đồng thời chăm sóc lũ ngựa cho Thống đốc.

“Thằng bé đã mang quà cho Lupe”. Bà Masha chun mũi nói thêm. Tôi biết bà khó hiểu tại sao tôi lại trở thành bạn thân của con gái Thống đốc. “Bác đã dặn nó giấu quà như cháu đề nghị”.

“Cảm ơn bác. Cháu có thể gặp được anh ấy vào ngày mai chứ ạ?”

“Có thể lắm.” Giọng bà không mấy hy vọng. Anh luôn thức dậy trước khi mặt trời mọc và về nhà khi trời xẩm tối.

Tôi vẫy tay chào tạm biệt, xóc lại túi lên vai và bắt đầu xuống đồi.

Từ độ cao này nhìn xuống Gromera trông như bánh xe hay như một ngôi sao nổ tung trời với quảng trường là trung tâm và những dải đường như những nan xe tỏa ra bên ngoài, vài con đường chạy đến tận bến cảng rộng lớn và dịu êm, như những chiếc cổ chai gắn vào biển. Buổi tối trong lành, những ngôi sao tĩnh lặng lấp lánh như bông súng.

Tàu của Thống đốc thả neo ở đây, luôn là vậy. Ba kể rằng tàu được chạm khắc từ một thân cây bao báp Afrik. Cây bao báp phải thật lớn bởi chiều dài của thân tàu rộng gần bằng cả bến cảng, cột buồm hướng lên trời, cánh buồm xếp gọn. Nó ẩn mình sau hạm tàu đánh cá như một ngọn núi, hùng vĩ và bất động.

Thống đốc đã chiếm giữ hết khoảng không này bởi lão muốn mọi thứ mình sở hữu phải thật hoành tráng.

Ở phía đông, ngôi nhà của Thống đốc lóe sáng trong ánh bình minh. Ngôi nhà xây từ đất bazan đen và to cỡ năm chiếc tàu ghép lại, tòa lâu đài nằm giữa biển và khu rừng xanh mát, trải rộng cả cánh đồng như đám mây bão. Đứng từ đây, nó trông thật nhỏ bé, đủ kẹp giữa ngón cái và ngón trỏ của tôi. Ẩn hiện bên dưới làng mạc, thấp thoáng ngôi trường nằm ở giữa.

Ngôi trường trước đây tuy nhỏ nhưng bừng sáng, và chúng tôi đã sơn màu cầu vồng bằng mọi loại thuốc nhuộm mà ba dùng còn dư. Nhưng rồi lão Thống đốc đã dỡ bỏ tất cả ngay sau đó. Lupe đã quyết định thôi học gia sư tại nhà và đòi được đến trường học như chúng tôi.

Thế là Thống đốc Adori cho xây lại trường bằng đá và to gấp hai lần, bởi nếu con gái lão đến học thì ngôi trường phải trông thật hoành tráng.

“Không phải cho tớ đâu, cậu hiểu mà”. Lupe nói với nụ cười buồn, nhỏ thêm lời bằng chất giọng trang trọng hơn, “Chỉ để giữ thể diện cho dòng tộc thôi”.

Chúng tôi không được vẽ lên tường của ngôi trường mới. Vì thế mà có nhiều học trò không ưa Lupe, nhưng tôi biết đó không phải do lỗi của nhỏ.

Sau nhà Thống đốc, gần khu rừng nhất, là vườn cây ăn quả, nơi tôi chưa bao giờ đặt chân đến. Tôi liếc nhìn những dấu chân thẳng hàng của các công nhân và đoán cái nào là của Pablo. Về hướng tây, cát đen ở bãi biển đã bị bao phủ bởi thủy triều. Chúng tôi không được phép đến gần bãi khi thủy triều dâng cao, và không một ai được phép xuống biển, trừ phi họ giúp hạ thủy một trong các con tàu của Thống đốc. Ngón chân tôi ngứa ngáy. Ba đã mô tả cảm giác ở dưới biển nhưng tôi vẫn muốn tự mình trải nghiệm.

Trên bãi biển là những mỏ đất sét, thứ mà tôi cố không để ý đến bởi chúng khơi gợi lại những ký ức về mẹ - ngày bà đưa Gabo và tôi đến mỏ. Bà đã dạy cho chúng tôi cách tự buộc dây leo vào cây long huyết - con thắt nút như thế này rồi chùi nhựa cây vào lòng bàn tay để bám cho chắc - rồi hạ từng đũa xuống hẻm núi. Gabo hoảng sợ nên vịn vẹo nhiều làm nút thắt tuột ra. Khi em ấy hạ cánh trên lớp bùn mềm phía dưới, tiếng động được tạo ra nghe rất hài hước. Thằng bé trông rất bẩn khi mẹ kéo nó leo lên từ bóng tối. Tôi cười đến đau cả bụng.

Tôi nhớ điều đó, cơn đau bụng đó. Cơn đau quay lại sau hai tháng, hồi mẹ mất. Chỉ có điều lần này nỗi đau cửa sâu hơn, và không có ai đưa ai ra khỏi bóng tối nữa. Ba năm sau, cũng căn bệnh đổ mồ hôi đó đã cướp đi Gabo. Ba năm sau nữa, ký ức ở mỏ đất sét vẫn làm tôi ghen ngào.

Lupe hẹn gặp tôi ở một thùng bia phía cuối quảng trường để đến trường cùng nhau, dù đồng nghĩa với việc nhỏ sẽ phải thức dậy từ sớm tinh mơ như các thợ công. Khi tôi đến quảng trường, có một hàng dài đã xếp sẵn chờ lấy nước ở giếng, ngày càng có nhiều người sử dụng giếng từ khi sông Arintara khô cạn.

Các quầy hàng mở cửa bày bán cá, hạt ngũ cốc và đồ da. Hầu như các quầy hàng đều thuộc về lão Thống đốc, những túp lều màu xanh lam như bầu trời và quầy hàng mật ong màu vàng sáng như ánh mặt trời ở giữa.

Có ai đó tóm lấy cổ tay tôi khi tôi đi về phía các thùng bia. Giật mình, tôi va vào một gian hàng và mớ rau rơi xuống mặt đường bụi bặm.

“Này!”. Chủ quầy gầm gừ. “Mày đang muốn làm cái trò quái gì đây?”.

Tôi quay lại nhìn xem ai đang giữ tay tôi. Một người phụ nữ mặc áo thun dài màu xanh chuối - có nghĩa là bà ấy làm việc trong vườn trái cây. Bà ấy nên rời khỏi đây mới phải - người đi trễ sẽ bị quất bằng roi.

“Tôi xin lỗi”, người phụ nữ nói với chủ gian hàng mà không rời mắt khỏi mặt tôi “Isabella Riosse phải không?”.

“Vâng”, tôi trả lời. “Còn cô là...”

Bà ấy nắm chặt tay tôi hơn. Bà trông nhỏ nhắn, gương mặt chỉ tới ngang mặt tôi. “Có chuyện xảy ra rồi”.

“Mày nghĩ mày đang làm trò quái quỷ gì ở đây?”, chủ gian lặp lại lần nữa, bước ra từ phía sau đồng khoai tây.

“Là Cata”, người phụ nữ rít lên, tảng lờ ông ta. “Con có thấy con bé đâu không?”.

Tôi cau mày, “Cata Rodriguez ạ?”. Cata là bạn cùng lớp với tôi nhưng chúng tôi chỉ nói chuyện với nhau có vài lần trước đó.

Bà gật đầu lia lịa. “Bác là mẹ con bé. Nó nói cháu là bạn nó. Bác mong cháu biết con bé đang ở đâu”.

Tôi lắc đầu bối rối. Đúng là tôi tốt với Cata hơn bất kỳ ai khác trong lớp, nhưng nhỏ quá trầm tính và mọi người hầu hết đều phớt lờ nhỏ ấy. “Cháu xin lỗi”, tôi bắt đầu nói. “Cháu không...”

“Bác đã tìm khắp nơi. Con bé không ở nhà khi bác thức dậy, bác...”, người phụ nữ dừng lại thở dốc.

Bàn tay đặt trên ngực bà run lên như thể bà sắp không thở nổi nữa.

“Mụ kia, mụ đang làm gì ở đây?”

Mẹ của Cata giật nảy mình. Một trong những gã thuộc hạ của Thống đốc sải bước về chúng tôi, đám đông tản dạt ra hai bên rẽ lối trước bộ cảnh phục màu lam của hắn.

“Nếu thấy con bé, hãy đưa nó về nhà nhé”, người phụ nữ dặn tôi với gương mặt lo lắng. Sau đó bà vội bước chạy theo gã thuộc hạ của Thống đốc.

“Thật là mớ hổ lốn!”, chủ gian hàng phàn nàn và nhặt lấy mớ rau. “Khỏi cần giúp tao. Mày gây ra đủ phiền phức rồi”.

Ngạc nhiên chưa tan hết, tôi đi bộ đến góc quảng trường nơi Lupe và tôi hẹn nhau. Có gì đó ở gương mặt của bà ấy khiến tôi rùng mình. Hy vọng Cata ổn.

“Isa!”

Tôi quay người và bắt gặp Lupe đang băng qua quảng trường về phía mình. Dân làng dạt ra tránh nhỏ. Con gái của Thống đốc không có nhiều bạn bè. Nhưng Lupe chẳng bận tâm.

“Chẳng quan trọng!”, nhỏ kể đám con gái hay chòng ghẹo về tóc đuôi sam cầu kỳ của nhỏ. “Isabella thích chúng, với tớ vậy là đủ rồi”.

Lupe cao như một thiếu niên còn tôi thì chỉ vừa tới vai của nhỏ. Thậm chí nhỏ còn cao hơn kể từ lần tôi gặp tháng trước. Mẹ nhỏ thì không hài lòng về điều này. Señora Adori là một quý bà mảnh dẻ, thanh lịch với đôi mắt âm thầm và nụ cười lạnh lùng. Lupe cho biết bà không bao giờ cười và tin rằng những cô gái không nên chạy nhảy, cũng không nên quá cao như Lupe đây.

Lupe giữ chặt tôi và lùi lại, sẫm soi từ trên xuống. “Vẫn còn thấp vậy”. Nhỏ ghen tị nói rồi chau mày “Có chuyện gì mà nhìn cậu tái đi thế?”

Ba cậu không cho ra nắng vào mùa hè này ư? Mẹ tớ cũng thế, đôi khi tớ phải lên ra ngoài...”

Tôi ngắt lời, “Cata mất tích rồi, nãy tớ đã gặp mẹ của cậu ấy”.

“Cata á?”

Tôi trợn mắt thiếu kiên nhẫn. “Người ngồi phía sau ấy”.

Lupe đổi chân gác chéo chân kia. Nhìn nhỏ giống như Pep khi cố tỏ ra vô tội ngang đồng đĩa bể.

Tôi nhìn chăm chăm Lupe. “Đã có chuyện gì?”.

“Cái gì? Chuyện gì cơ?”, Lupe nói. Kéo cặp đeo chéo lên cao hơn vai nhỏ.

“Cậu biết chuyện gì đó”. Tôi tiến tới.

“Không hề, tớ có biết gì đâu”. Lupe lùi lại.

Tôi nhướn chân mày như cách ba chỉ tôi.

Lupe ủ rũ. “Tớ đảm bảo là không hề có chuyện gì cả. Chỉ là nhỏ ấy đang làm việc trong nhà bếp vào mùa hè này, và tớ đề nghị nhỏ đến vườn trái cây hôm qua để hái...”

“Vườn cây á!”. Dạ dày của tôi lại quặn thắt. “Lupe, cậu biết là chúng ta không được phép đến đó mà”.

“Ừ, dĩ nhiên là tớ biết, nhưng lâu lắm rồi tớ chưa được ăn thanh long. Tớ cần chúng vào ngày sinh nhật”.

Tôi chưa bao giờ được ăn thanh long và thậm chí cũng không hình dung được chúng trông như thế nào nhưng tôi biết Lupe thích chúng, loại trái được trồng trong vườn của Thống đốc ở sát bìa rừng. Ngoại trừ tay sai và một vài người giúp việc ra thì không ai được phép bén mảng đến đó.

“Lupe, cậu biết rõ nếu Cata bị bắt thì nhỏ có thể bị tống đến Dédalo ngay lập tức”.

Lupe xua tay. “Lại là chỗ đó á hả? Tớ chưa bao giờ thấy nó từ hồi tớ sống ở đây”.

Điều hiển nhiên là Lupe không thấy. Dédalo là một mê cung, rõ ràng là thế, Thống đốc Adori đã xây nhà ngay bên trên đường hầm nhưng đó thực chất là nhà tù. Chồng của bà Masha đã phải làm việc ở đó một thập kỷ trước khi qua đời.

Lupe quàng tay qua vai tôi. “Thôi nào, ngừng nóng nảy đi bạn hiền. Cata sẽ ổn thôi mà!”, nhỏ bắt đầu đẩy tôi đi dọc theo con phố hẹp về phía cánh đồng. “Nhỏ ấy sẽ ở trong lớp, có thể là với gương mặt nhọ nhem cùng quả thanh long của tớ. Tớ sẽ chia cho cậu vài trái, chúng ngon lắm đấy nhá. Cũng đừng quên tối nay có pháo bông!”.

Lupe ghét bóng tối nhưng cô ấy cực kỳ yêu thích pháo bông. Chúng trông thật tuyệt với đủ màu sắc đẹp đẽ và y như các ngôi sao đang rơi, thế nhưng chúng làm Pep chết khiếp nên tôi chẳng thích đến thế.

“Ba để tớ chọn màu. Vài cái màu vàng, một màu xanh và hai cái màu đỏ...”

Tôi để mặc Lupe luyện thuyền lúc chúng tôi đi lối tắt băng qua cánh đồng. Có thể nhỏ đúng. Thậm chí nếu Cata có bị bắt thì chắc những tay sai của Thống đốc sẽ không nỡ ném một cô gái vào Dédalo vì tội ăn cắp trái cây trong vườn đâu. Tôi tự hứa sẽ đối xử thật tốt với Cata khi tới trường, có thể còn mời nhỏ tới vườn nhà tôi để xem pháo bông sinh nhật Lupe nữa.

“À, cậu chưa thấy vật này nhì.” Lupe đứng lại đột ngột và kéo tôi dừng lại theo.

“Gì thế?”

Lupe lấy một sợi dây chuyền vàng từ trong túi và đặt gọn nó vào lòng bàn tay. Mặt dây chuyền bằng vàng được chạm trổ sáng lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời.

“Ba tớ mang tới từ Afrik đấy”, Lupe nói tiếp. “Ba tặng tớ nhân dịp sinh nhật, nó là của bà tớ”.

“Có gì bên trong không?”

Lupe nhún vai. “Ba dặn tớ không được mở nó ra cho đến khi tớ lớn hơn. Ông là người duy nhất giữ chìa khóa”.

“Nó thật dễ thương làm sao!”.

“Cũng nặng nữa”, Lupe nói với tôi. “Nhưng tớ thích nó. Tớ có mỗi một món quà thôi mà”.

Nhỏ nhìn tôi ngóng trông còn tôi giả vờ không hiểu những gì nhỏ đang mong đợi, nhưng rồi nhỏ cười một cách ngốc nghếch làm tôi không kiềm được nữa bèn lấy một cuộn giấy ra từ trong cặp.

“Sinh nhật vui vẻ!”, tôi nói. “Bản đồ được đánh dấu X”.

Chỉ là một tấm bản đồ đơn giản không có các đường sao và có duy nhất một chiếc la bàn chỉ hướng bắc ở cuối bản đồ. Tôi không có đủ thời gian để tạo ra một cuộc săn lùng với nhiều manh mối.

“Kho báu!”. Tôi siết ngón tay của Lupe.

“Đừng chỉ đứng yên ở một chỗ đó”, Lupe hét toáng lên và chạy về phía trước. “Đua nào”.

Lupe sai đôi chân dài chạy không theo nhịp điệu nào như chú thỏ một chân. Phối tôi căng đầy lúc chạy qua bãi đất khô cằn và cặp của tôi vỗ bạch bạch vào hông.

Cata sẽ lại đến trường, và Lupe sẽ có được những trái thanh long nhỏ muốn, rồi mọi chuyện sẽ ổn thôi.

Khi Lupe đến vạch X, là hang thỏ bỏ hoang mà Pablo đã giấu quà giúp tôi. Bên trong có một gói giấy màu xanh. Nhỏ mở chiếc vòng dây bên ra, những sợi chỉ không còn dùng tới mà tôi đã nài nỉ xin từ bà Masha. Một sợi vàng bên giữa những sợi dây đủ màu, tôi đã trộm nó từ phòng làm việc của ba. Ông không còn vẽ những bản đồ đặc biệt này nữa vì vậy hẳn là ông sẽ không chú ý đến điều này.

“Tớ thích nó quá đi!”, Lupe quấn dây quanh cổ tay và tôi thắt nút lại giúp nhỏ. “Đây là món quà tớ thích nhất”.

Chỉ mỗi Lupe mới thích những sợi dây mỏng lẻ tẻ được tết lại thành vòng tay hơn chiếc dây chuyền khung ảnh vàng nguyên chất. Đó cũng là điểm mà tôi thích ở nhỏ.

“Đến đây nào”. Tôi nói rồi nắm lấy bàn tay ướt đầm mồ hôi của nhỏ và kéo hướng về ngôi trường. Mọi chuyện đều ổn nếu Lupe Adori trễ giờ học ngày đầu tiên nhưng bà giáo Señora Feliz sẽ không tha thứ cho Isabella Riosse quá dễ dàng.

Chúng tôi chạy tiếp, hy vọng không phải nghe tiếng gióng chuông và hoàn thành cuộc đua, thở hổn hển và cười sáng khoái, tôi có cảm giác nhói đau bên hông.

“Tớ... thắng rồi”. Lupe thở dốc.

“Chưa... đâu. Tớ... thắng... mà...”

“Các cô gái!”. Gương mặt nhăn nhó của cô Señora Feliz xuất hiện ở cổng trường. Khi cô nhận ra Lupe, khuôn mặt cô cau lại nhiều hơn. “Señorita Adori. Trò nên biết tôi đã gửi người tới tận chỗ ba của trò”.

“Sao cơ?” Lupe cau mày. “Là sao ạ?”.

“Có một, à mà thôi. Cha của trò sẽ nói cho trò biết, tôi cam đoan đấy. Hôm nay trường đóng cửa nhé”.

“Đóng cửa á?”. Tôi hỏi một cách ngớ ngẩn. “Nhưng tại sao chứ?”.

“Hỏi đủ rồi đấy!”, cô gắt lên, rồi gương mặt cô rũ rượi nhìn về thứ gì đó sau lưng chúng tôi.

Quay ra đằng sau tôi chợt nhìn thấy một chiếc xe được kéo bằng cặp ngựa nâu xám chạy chậm dần qua con đường đầy ổ gà. Những con ngựa trông có vẻ mệt mỏi, bước cả lên lề và lắc lư bờm của chúng. Hai người đàn ông ngồi cạnh người giữ cương ngựa, ánh mặt trời phản chiếu lên thanh kiếm của họ.

Rèm cửa màu xanh của xe ngựa được che lại, giúp hành khách tránh khỏi tia nắng gắt. Từ khoảng cách này, tôi có thể nhận ra Thống đốc to béo và cô vợ bé nhỏ của lão qua làn lụa mỏng.

Chương III

Xe ngựa dừng bên ngoài cổng trường. Người điều khiển ngựa nhảy xuống, đến mở cửa cho Thống đốc Adori, lão gạt rèm cửa sang bên rồi bước xuống. Tôi bước lùi ra sau, đứng núp vào bóng lưng của Lupe. Lão trông thấp bé hơn tôi tưởng nhưng bờ vai rộng và có bộ ngực tròn như chiếc thùng phuy.

Tôi chưa bao giờ gặp tận mặt lão trước đây, chỉ một lần nhìn thấy lúc lão cưỡi ngựa vào buổi diễu hành hàng năm, nơi toàn bộ dân làng bị bắt đến và tung hô. Những gã thuộc hạ của Thống đốc phân phát cờ xanh để vẫy, và sẽ phạt nếu những miếng vải này bị bẩn. Tôi không rõ lão có biết Lupe làm bạn với con gái của người vẽ bản đồ hay không.

“Đến đây ngay!”. Lão gọi Lupe.

Nhỏ nhìn tôi ngần ngại. Tôi buông tay nhỏ ra.

“Ba, cái...”

“Cấm hỏi. Vào trong đi!”.

“Isabella có thể đi cùng chứ ạ?”.

Tôi cúi thấp đầu né tránh ánh nhìn của lão. “Không!”. Lão nói, “Chúng ta phải về nhà”.

“Liệu ta có thể thả bạn ấy xuống chỗ dân làng ở không?”, Lupe rụt rè hỏi. Tôi biết nhỏ ấy không được phép mời bất cứ ai tới nhà.

Thống đốc tặc lưỡi, lão búng ngón tay ra lệnh. “Nhanh đi!”.

Cô Señora Feliz tiến lên đứng cùng chúng tôi. “Xin mạn phép thưa ngài Thống đốc Adori. Tôi đã cử vài người đi nhưng những cô gái này đã

đi đường tắt qua các cánh đồng...”

Bà giáo hạ nhỏ giọng khi thấy lão sốt ruột phất tay cho qua. Lão ra hiệu cho chúng tôi vào trong xe ngựa.

Chân tôi run lẩy bẩy khi bước lên tấm thảm mềm và ngồi xuống đối diện với quý bà Señora Adori. Bà ấy kéo váy tránh khỏi đôi xăng đan bẩn của tôi. Môi bà ta bặm lại và trông xanh xao hơn thường ngày, chiếc quạt lụa xanh lam phe phẩy liên tục. Bà bảo bà ấy đến từ Europa, và dĩ nhiên cách ăn mặc thể hiện rõ điều đó. Dù trời có nóng nực thế nào đi nữa thì bà ta vẫn mặc nguyên chiếc váy lụa dài màu xanh dương, vài giọt mồ hôi chảy xuống tận cằm. Bà ta cũng không buồn quệt đi.

Chúng tôi ổn định chỗ ngồi. Lần đầu tiên tôi ngồi xe ngựa nhưng chẳng vui vẻ tẹo nào. Tại sao trường lại đóng cửa? Việc gì mà Thống đốc lại đến đón Lupe? Trước giờ lão chưa bao giờ làm thế.

Tôi tranh thủ quan sát lão. Lão trông thật bệ vệ giữa không gian chật hẹp của chiếc xe ngựa. Làn da của lão đen hơn da Lupe, ngăm đen như của ba. Đôi mắt hẹp, con ngươi đen và dài như mắt rắn, và cũng rất lạnh lùng. Trong lúc tôi quan sát, một chú chuồn chuồn màu vàng bay phớt nhẹ lướt qua đầu lão và lão chớp lấy, bóp giữa hai ngón tay rồi vứt xuống thảm sàn khiến tôi rùng mình.

Hai bàn tay tôi bấu chặt lại và dường như một luồng phần nộ cuộn trào trong tôi. Vì sao lão lại đến đây kia chứ? Tại sao lão lại hành xử như thế Joya thuộc về riêng lão, chứ không phải những người dân đã sống ở đây nhiều thế kỷ? Lỗi tại lão mà tôi không thể nhìn ngắm phần đảo còn lại, chứ đừng nói tới cả thế giới, và tài năng của người vẽ bản đồ điêu luyện như ba lại bị mai một lãng phí. Cũng vì lão mà không còn loài sơn ca nào. Bà Masha đã nói rằng lão còn là nguyên nhân làm cho nước sông khô cạn nhưng ba lại cho rằng bà ấy quá mê tín.

Trời chập choạng tối và nóng bức. Lốp nhung lót ghế cứ chà vào chân tôi càng khiến tôi muốn hất rèm cửa lên và nhìn xem chuyện quái gì đang xảy ra, nhưng rồi tôi cố tập trung nhìn vào chùm chìa khóa móc lưng lưng

trên thắt lưng quần của lão. Có vẻ Lupe cũng không được thoải mái cho lắm.

“Có chuyện gì vậy ba?”

Tay của Thống đốc cứ nắm chặt lại rồi thả ra. “Mẹ con sẽ giải thích khi chúng ta về tới nhà”. Lão lại liếc mắt nhìn tôi lần nữa.

“Là tin xấu gì ư?”.

Lão cười phá lên khàn đục như gió chuông hồi báo điềm chẳng lành. Nỗi sợ ăn sâu trong tôi. Vì sao lão không giải thích ngay bây giờ chứ?

Không ai lên tiếng cho đến lúc Thống đốc gầm lên “Dừng lại!”, và con ngựa bị ghìm lại. Khi người đánh xe nhảy xuống và mở cửa ra, tôi nhào ra khỏi tấm rèm, và sờn gai ốc.

Chúng tôi đã quay về quảng trường nhưng chỉ còn đồng hoang vu. Tất cả các sạp hàng đều trống rỗng, chẳng còn gì ngoài đám quạ nhốn nháo. Tôi không tài nào hiểu nổi. Thông thường giờ này quảng trường rất nhộn nhịp, mọi dân làng đều đổ ra mua sắm trước khi nắng nóng trải rộng con đường của Gromera.

Thống đốc Adori nói chậm và tỏ vẻ cău kỉnh. “Về đi con nhóc. Chúng ta không đưa mày đi xa hơn được đâu”.

“Tớ sẽ gặp cậu ở trường vào ngày mai được chứ?” Lupe lí nhí hỏi khi tôi mở cửa.

“Không học hành gì sắt!”. Thống đốc quát lên. “Chí ít là trong vài ngày tới”.

Tim tôi đập thình thịch như trống dồn. Tôi muốn hỏi đã có chuyện gì xảy ra nhưng cổ họng của tôi khô rát. Phu nhân của Thống đốc lại gạt váy tránh xa đôi chân của tôi. Tôi cẩn thận nhấc đôi giày xăng đan qua làn váy lụa của bà ấy lúc leo xuống khỏi xe ngựa.

Thống đốc đóng cửa nhưng Lupe đẩy ra và ôm cứng lấy người tôi.

“Tớ sẽ cố tìm hiểu”. Nhỏ thăm thì vào tai tôi. “Hẹn nhau ở thùng rượu vào ngày mai nhé? Lúc chiều tối nhá? Và đừng quên có pháo bông đấy!”.

Tôi gật đầu nhìn con ngựa bị quất phi nước kiệu, và nhỏ ấy hạ rèm ngồi khuất bóng sau màn cửa.

Ngay khi chạm đến cửa nhà mình, tôi hít thật sâu. Cánh cửa mở rộng toang và lọ hoa cạnh cửa chính bị lật ngược, đất và những bông cúc đại văng tung tóe. Tôi bất động một khắc. Sự hoảng loạn dâng lên đỉnh điểm đang kiềm tôi lại.

“Ba ời?”

Không có gì cả.

Tôi bước tiếp.

“Ba à!”

Tia nắng mặt trời chiếu qua mắt tôi ảm đạm. Tôi chớp mắt vài cái.

Ba không có ở gian chính. Y như lúc tôi rời đi, tô cháo yến mạch bị kê vẫn chưa ăn muống nào, đặt giữa mấy tấm bản đồ. Những bức tường rung nhẹ - không biết do bản đồ hay do đầu tôi đang quay mòng mòng. Duy nhất chiếc bình xanh lục đã được chuyển về sau kệ.

Tiếng sột soạt phát ra từ phòng làm việc của ba và tôi thở phào nhẹ nhõm. Ba thuộc tuýp người quá bận rộn với công việc chẳng màng lắng nghe chuyện gì xảy ra bên ngoài. Có thể ông ấy còn không biết chuyện gì đang xảy ra ở ngoài kia ấy chứ. Tôi bước qua màn cửa dày và đẩy cửa vào trong.

“Ba...”

Tấm bình phong được mở, khiến gió lạnh tràn vào cuốn những bản phác thảo bay phất phơ trên mặt bàn. Hẳn là tôi đã nghe được âm thanh đó, bởi chiếc ghế của ba trống không. Cuộn giấy cổ nằm trên bàn có gì đó sáng bóng.

Chẳng thể ngăn chính mình, tôi nhắc nó lên.

Ướt nhẹp. Những ngón tay tôi đỏ chót.

Tôi chợt thấy căn phòng xoay vòng vòng, đầu óc rơi vào khoảng tối đen.

Da thịt của mỗi người đều ẩn chứa một tấm bản đồ...

Là giọng của ba. Tại sao ông ấy lại nói thế - lạnh lẽo, chậm rãi?

Nhìn xem, tại sao mạch máu chảy ở cổ tay ta là màu đen chứ không phải màu xanh?

Và tại sao tôi lại biết chính xác ông ấy định nói gì tiếp?

Mẹ của con luôn bảo rằng đó là màu mực. Ba là một người vẽ bản đồ bằng cả trái tim.

Ba ở phía trước, bước qua một con đường tối nơi những ngôi nhà bị gió thổi nghiêng ngả như những cái cây. Còn giờ chúng là những cái cây xanh và ba vươn tay hướng đến chỗ tôi, trong lòng bàn tay của ông thấm dẫm màu máu tươi. Ngực ông đầy máu hòa lẫn giữa mớ da thịt và lông, đám lông vũ đen như của lũ quạ mà Pep bắt được.

Trái tim tôi...

Tôi đang mơ. Mơ ba đi thẳng về phía tôi, mặt vô hồn. Lồng ngực tôi co thắt lại từ hơi nóng trên đất, kéo tôi ngã ra khỏi ông, dọc theo hàng cây, thoát ra khỏi giấc mơ.

Có thứ gì đó kéo giật tóc tôi.

Ả mái La. Tôi vừa mở mắt ả ta liền kêu quang quác một cách phần nộ và bắt đầu chạy vòng quanh. Tôi nằm trên sàn trong phòng làm việc của ba. Pep đang ngồi ở cửa ra vào, trông chừng tôi cẩn thận. Nhưng ba đâu rồi?

Đầu tôi ong ong lúc tôi nhìn xuống những ngón tay. Vết máu đỏ. Tôi chậm rãi đứng dậy. Căn phòng nghiêng ngả và vai tôi nhói đau ở chỗ vừa ngã. Tôi run rẩy băng qua căn nhà, kiểm tra phòng bếp và sân vườn, nơi bụi tabaiba⁽²⁾ của Gabo chỉ mới bắt đầu nở những bông hoa sao nổ. Ả mái La và mèo Pep đi theo, còn ba thì không.

Con đường vẫn hoang vắng. Tôi giữ chặt tay nắm cửa như thể mặt đất là một đại dương mà thả tay ra thì tôi sẽ chìm ngìm. Thính giác của tôi ổn

định lại. Tai tôi lại ong ong, cộng thêm tiếng côn trùng xuyên qua từng nhánh cây và bầu quạ đang săn đuổi chúng.

“Qua đây đi”. Giọng nói làm tôi giật nảy. “Isa, ở bên này”.

Bà Masha nhìn trộm qua khe cửa hở. Tôi buông nắm cửa và băng sang đường, chân run lập cập.

Bà Masha liền nhanh chóng đóng cửa lại sau lưng tôi. “Cháu đang làm gì một mình ở ngoài kia thế hả?”.

Từng từ tuôn ào ra khỏi miệng tôi. “Ba, ông không ở nhà và cháu chẳng thấy ông ấy đâu cả và có máu...” Dù tôi đã cố kiềm nén nhưng hai tay vẫn không ngừng run rẩy.

“Isa, hít thở đi nào.”

Bà Masha lau nước mắt trên mặt tôi bằng bàn tay đầy chấm đồi mồi của bà rồi đỡ tôi ngồi xuống ghế. Bà gỡ những ngón tay đang bấu chặt của tôi ra, mang đến một bát nước ấm từ bếp. Bà bắt đầu chà xát vết đỏ bằng vải thô. Cửa sau mở và một làn gió lạnh buốt thổi vào từ khoảng sân bụi bặm.

“Đây không phải là máu đâu”. Gương mặt bà Masha chăm chú.

“Gì cơ ạ?”

“Không phải máu. Thấy không? Có thấy nó vẫn y nguyên, không vấn đề gì khi ta chà nó đi không?”

Vết đỏ vẫn đỏ chót. “Vậy đó là thứ gì?”.

Bà Masha nhún vai. “Màu mực, ta nghĩ vậy”.

“Còn ba đâu rồi?”

Một thanh âm phát ra từ sau cánh cửa cạnh bên. Tôi nheo mắt và một thân hình to lớn che mất ánh sáng. Là Pablo.

“Anh đã thấy ông ấy đi về phía quảng trường không lâu trước đó”. Anh nói. “Ông ấy có vẻ không bị thương gì, chỉ hoảng hốt thôi”. Giọng của anh không còn trẻ con mà trở nên trầm khàn và gầy gọn.

Masha tắc lưỡi. “Sao con không nói sớm hơn?”.

Tôi nuốt khan. “Ba định đi đâu vậy chứ?”.

“Anh nghĩ là đi đón em ở trường sau khi nghe tin”.

“Có chuyện gì vậy ạ?”

“Vậy là con chưa biết gì sao?”. Giọng bà Masha mỏng manh yếu ớt.

Tôi lắc đầu tuyệt vọng.

Bà Masha và anh Pablo cùng đồng thanh lên tiếng.

“Có lẽ ta nên chờ cho đến khi ba của cháu trở về đây”.

“Họ đã tìm thấy một cái xác...”

“Pablo!” Bà Masha quở trách.

“Gì nào? Con bé muốn biết. Rồi con bé cũng sẽ biết thôi”.

“Con muốn hù dọa cô bé thì có”.

“Cháu không sợ”. Tôi hếch cằm, chứng minh mình đã ngừng khóc.
“Anh nói cho em biết đi”.

Bà Masha ném đi miếng vải đã được dùng để chà ngón tay tôi.

Pablo lưỡng lự, rồi anh đứng lên, bước tới chỗ có bóng râm. “Sáng nay, một cô bé được tìm thấy trong vườn cây”. Anh nói.

Tôi im lặng tỏ ý lắng nghe, bà Masha nắm nhẹ tay tôi. “Nghĩa là, xác một cô bé đã được tìm thấy. Bị giết chết”.

Sự tĩnh mịch lên đỉnh điểm cho đến khi tôi ép chính mình mở lời. “Là ai ạ?”.

Bà Masha quay nhìn Pablo. Anh ấy đã cao lên rất nhiều. Hai năm qua, anh trở thành một chàng trai chững chạc. Tôi đoán rằng nếu Gabo lớn lên cũng sẽ cao bằng tôi hoặc có khi cao hơn ấy chứ. “Cô bé tên là Cata. Cata Rodriguez”.

Tôi nhìn anh hồi lâu, im lặng, đôi tai tôi ù đi bởi lời anh nói. Tôi ấn bàn tay lên trán để ngừng những câu hỏi túa ra trong đầu.

“Isabella, nghỉ ngơi đi cháu.”

Tôi mở miệng định nói nhưng bà Masha giơ ngón tay ngăn lại.
“Không hé miệng một lời nào hết. Ta biết cháu rất lo lắng về ba của mình

nhưng ông ấy là một người thông minh và ông ấy sẽ ổn thôi”.

Tôi gật đầu không nói nữa.

“Thống đốc đã ra lệnh giới nghiêm cho đến khi họ tìm ra... khi họ giải quyết xong việc này”.

“Giới nghiêm ạ?”

“Chúng ta phải ở đây. Ba của cháu có thể đã mắc kẹt đâu đó chờ được đón đi. Ông ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho ta nếu để cháu đi ra ngoài lúc này. Không phải sau một cuộc thẩm sát”.

Một thoáng rùng mình sượt ngang qua ba người chúng tôi.

“Cháu sẽ về nhà và đợi”. Tôi đứng dậy nhưng bà Masha ấn mạnh vai tôi ngồi xuống.

“Cháu phải nghỉ ngơi.”

Người phụ nữ già nua ấy đứng lên và đẩy con trai của bà ra vườn. Tôi có thể thấy bà ấy đang hái thứ gì đó từ một cây bụi thấp thông qua cánh cửa.

Pablo ngoảnh lại về phía tôi. Gương mặt của anh to bè nhưng không còn tròn nữa, đã có thêm chút góc cạnh xung quanh má và cạnh hàm. Đôi mắt anh màu nâu đen. Tôi nhìn xuống đùi, đột nhiên cảm thấy e thẹn.

Bà Masha quay lại với một chiếc tách đầy um nước.

“Uống cái này rồi ăn đi nào”. Bà đem cho tôi hai trái dâu đen nhỏ. “Chúng làm cháu dễ ngủ hơn đấy.”

“Cháu không cần đến...”

“Cháu vừa trải qua một cơn sợ hãi khủng khiếp. Dùng chút thức ăn và hãy nằm nghỉ trong phòng của Pablo cho đến khi nào ba cháu trở về.”

“Ông ấy sẽ không biết cháu ở đâu đâu mất!”

“Ta sẽ để mắt trông chừng từ cửa sổ. Không gì ở ngoài đường có thể lọt qua mắt ta hết”.

Bà Masha xếp những trái dâu lên bàn, nhìn tôi bỏ chúng vào miệng và nhai. Đầu lưỡi tôi cảm nhận vị đắng chất tan ra trong miệng.

Sau khi cố nuốt chửng bánh mì, tôi theo bà Masha vào phòng của Pablo và lên giường. Chiếc gối mềm mại và phẳng phất mùi oải hương. Cơ thể tôi nặng trĩu bởi mấy quả dâu, những suy nghĩ lớn vờn trong đầu như những chú chó đang đuổi theo chiếc đuôi của mình.

Cata. Đã chết.

Vườn trái cây. Quả thanh long. Lupe.

Cata, chết rồi.

Chương IV

Bang!

Tôi chồm dậy, tim đập nhanh. Phòng của Pablo nóng hừng hực vậy mà tôi không hề cảm thấy nóng chút nào.

Bang!

Tôi nhìn ra cửa sổ. Không khí nổ vang những tia lửa sáng như những viên hồng ngọc được tung lên bầu trời về đêm.

Bang!

Là pháo hoa cho ngày sinh nhật của Lupe. Tôi có thể ngửi thấy mùi khói và hăng gắt, mũi tôi ngứa ran.

Khí lưu huỳnh, Lupe đã từng nói. Dừng làm pháo nổ!

Tôi nằm dài trở lại. Pháo hoa vang lên ba tiếng nổ khác, vẽ lên gian phòng màu xanh và vàng. Tiếng nổ lộp bộp cuối cùng tôi nghe được rất nhỏ, thấp và gấp rút, phát ra từ bên dưới cánh cửa đóng kín mít.

Tim tôi run lên khi tôi nghe cộp - cộp như tiếng bước chân của ba rồi âm thanh nện mạnh khe khẽ.

“Chị chắc là con bé ngủ rồi chứ? Sau tất cả mọi sự huyền ảo đó ư?”

Tôi nhắm nghiền mắt yên lặng. Ba đang nói chuyện với bà Masha và không muốn tôi nghe ngóng, có nghĩa là chắc chắn có điều gì hết sức đáng sợ mà tôi cần phải nghe. Tôi lắng tai nghe tiếng cánh cửa cọt két mở he hé rồi đóng lại tức khắc.

“Ngủ ngay tức thì. Ta đã cho nó vài thứ ấy mà.”

“Cảm ơn chị, Masha. Con bé có biết gì về Cata không?” Ba hỏi.

Tôi nằm chặt chần ngay khi vừa nghe đến tên của bạn ấy.

“Rồi... ta muốn chờ cậu về nhưng thằng Pablo đã kể mất rồi.”

Ba thở dài thườn thượt và âm thanh lí nhí kia rất có thể là tiếng xin lỗi từ Pablo.

“Con bé ổn.” Bà Masha nói mềm mỏng. “Cậu đã ở chốn nào thế hở?”

“Em đã cố liên lạc nhưng...”

Bà Masha chờ đợi. Tôi cũng ngóng chờ.

Giọng của ba rõ ràng. “Señora Feliz có nói lại là Isa đã về nhà an toàn, vì vậy em mới tham gia cuộc tìm kiếm.”

“Thế còn lệnh giới nghiêm thì sao?”

“Thống đốc không quan... chúng ta cần phải làm gì đó thôi.”

“Lão ta thậm chí còn không thêm hoãn bắn pháo bông vào ngày sinh nhật cho con gái của hẳn.” Pablo nổi giận. “Cái loại người gì thế không biết?”

Bà Masha đưa tay lên suýt. “Rồi cậu đã đi đâu?” Bà hỏi ba.

“Đến vườn trái cây. Chúng ta không được phép vào khu rừng...”

“Tại sao không được?” Pablo ngắt lời. “Nếu cháu là kẻ sát nhân hẳn là cháu biết cháu nên đi...”

“Trật tự nào.” Bà Masha mắng, nhưng Pablo vẫn nói oang oang.

“Adori không hề bận tâm đến Cata, đúng không?”

“Pablo!” Giọng bà Masha sợ sệt. Thật nguy hiểm nếu lộ việc tố cáo Thống đốc đã làm sai chuyện gì. Mọi người đều đang tìm kiếm gia súc bị mất tích và sau đó lại thấy xuất hiện trên cánh đồng của Thống đốc hoặc tìm ra giếng nước ngập toàn bùn.

“Thằng bé nói đúng.” Ba nói. “Adori không làm gì hết. Và em đồng ý là bất cứ ai dám gây ra chuyện này đều trốn đến Vùng Đất Bị Lãng Quên.”

“Có manh mối nào không?” Bà Masha hỏi tiếp.

Tôi trườn ra khỏi giường và ghé tai sát cánh cửa hơn để cố nghe lúc ba hạ giọng. “Họ đã tìm thấy dấu vết trên thi thể. Trông như dấu móng vuốt nhưng không có một con chó nào đủ lớn như thế. Vết đục sâu, dày như

ngón tay cái. Biết đâu tên sát nhân đã tạo vết tích đấy để ẩn giấu dấu chân của hắn ta.”

Tôi không thể nghe thêm điều gì nữa. Mở văng cửa ra.

Ba và bà Masha ngồi cạnh nhau ở bàn ăn, còn Pablo đứng bên cửa sổ. Ba vấp chân, đôi chân tàn tật của mình sụp xuống. Khắp người ông vương toàn bụi bẩn, cùng vết thâm quầng dưới đôi mắt đỏ ngầu và vết mực đỏ trên áo sơ mi của mình. Nhưng ba ở đây. Ông ấy vẫn bình an.

Tôi chạy đến cạnh ba. “Kẻ nào đã làm điều đó hờ ba? Vì sao Thống đốc lại không cho người tìm kiếm tên...” tôi ép buộc chính mình phải nói ra, “tên đã giết chết Cata?”

Cả ba người họ cùng nhìn tôi với một biểu cảm như thể họ đã hiểu vấn đề mà tôi không hay biết.

Hai má tôi nóng rực. “Ai đó phải làm gì đi chứ!”

“Đủ rồi, nhóc con.”

Tôi rùng mình và nuốt câu hỏi lại. Ba chưa từng lớn tiếng như thế.

“Đi thôi.” Ông nói cộc lốc.

Chúng tôi lê chân vài mét về nhà trong sự im lặng bao trùm mà không phải làm gì vì lệnh giới nghiêm.

Tôi dẫn Pep vào phòng mình và lắng nghe ba phân trần. Khi ông vào trong thì tôi dự định đi ngủ nhưng ông vẫn cố nói.

“Ba xin lỗi vì đã lớn tiếng với con, Isa à. Ba không nên. Ba chỉ là...” ông thở ra một cách nặng nhọc. “Ba mệt lắm. Và buồn cho Cata nữa. Điều đó có ý nghĩa gì không nào?”

Tôi phát ra tiếng động nhỏ trong cổ họng.

“Ba nghĩ là ba có thể xin lỗi bằng một câu chuyện được chứ?” ông nói.

Pep ngao lên gắt gỏng khi tôi lẩn qua phải đối mặt với ba.

“Tại sao ba không chịu nói với con là đã có chuyện gì chứ?”

“Về Arinta à?”

Đó là chuyện cổ tích yêu thích của tôi - huyền thoại về vị cứu tinh của Joya - mặc dù Lupe trêu chọc tôi vì đã hết thời trẻ con để nghe những câu chuyện trước khi đi ngủ mà tôi yêu thích. Nhưng tôi không cảm thấy chút bực dọc. Tôi lăn người trở lại và Pep rít lên.

“Được rồi.” Ba thở dài. “Ba không quấy phá giấc ngủ của con nữa.”

Trước khi ông đứng dậy tôi đã kịp giấu tay mình ra phía sau. “Ba nghĩ cứ kể chuyện cũng chẳng mất gì.”

Ba ngồi xuống, tôi có thể nghe tiếng cười khẽ trong thanh âm khi ông nói.

“Arinta là một cô gái dũng cảm. Cô đã sống ở trung tâm của Joya một ngàn năm trước, khi còn là hòn đảo nổi trên trái đất và nó vượt qua biển cả như một con tàu sống. Chẳng có biên giới rừng, không tồn tại Vùng Đất Bị Lãng Quên và bầu sơn ca véo von trên cây.

Nhưng một ngày kia, một tên quái thú phun ra quả cầu lửa ở dưới đáy biển nhắm nhe đến hòn đảo nổi giữa biển xinh đẹp và muốn sở hữu nó. Tên hắc là Yote. Hắc cao lớn như sông và nóng như mặt trời. Hắc xây cột đá leo lên và tóm lấy Joya, tấn công nơi ấy để đem xuống đáy biển. Thần dân của Joya vô cùng hoảng sợ. Họ biết hắc định nhấn chìm hòn đảo trong biển lửa và họ sẽ phải rời bỏ quê hương.

Arinta rất buồn rầu. Cô ấy rất yêu Joya, cả khu rừng, biển cả và đàn sơn ca. Vì thế mà tối đó, cô đã trộm thanh kiếm của cha mình và trốn khỏi nhà để đến nơi Yote đang gây ra động đất, sẵn sàng nuốt chửng hết cả Joya. Cô ấy đã lặn thân dưới thác nước, toàn thân ướt sũng nước đã bảo vệ cô khỏi những ngọn lửa và tự tìm đến sào huyệt của tên Yote kia. Cô gọi hắc. Yote nghe thấy nhưng không ngừng gây náo động.

Arinta không từ bỏ. Cô phá vỡ tường đá bằng thanh kiếm để cho biển tràn vào tấn công bên hông hắc. Yote dần e sợ. Hắc có thể chống trả lại sông nhưng biển cả sẽ nuốt chửng lấy hắc. Hắc hứa không chiếm hòn đảo này nữa nếu cô ấy chịu dừng tay. Họ kí cam kết và cô rời thanh gươm cắm chặt trong tảng đá vậy nên hắc biết cô ấy sẽ giữ lời hứa.”

Ba ngần ngại. “Ba nghĩ chúng ta nên dừng lại ở đây thôi.”

“Nhưng ba luôn bảo rằng mọi câu chuyện đều có kết thúc dù đó không phải là cái kết có hậu.” Tôi nói, mặc dầu tôi đã nghe nhiều lần nên tôi có thể kể lại từng lời với ông.

Ông nói nhanh, những từ mập mờ.

“Yote tuy là một con quỷ lười biếng nhưng hẳn cũng là kẻ kiêu ngạo. Hẳn không muốn cư dân trên đảo biết đã bị một cô gái đánh bại khiến hẳn chẳng những không phá hủy được hòn đảo mà còn bằng lòng lập lời thề ràng buộc loài quỷ qua một ngàn năm. Vì vậy, hẳn thả hỏa lang thú ra và cho chúng truy đuổi Arinta qua đường hầm đến khi cô biến mất.”

“Cha của Arinta đã tìm kiếm và lùng sục tất cả đường hầm nhưng chẳng thể gặp lại con gái. Có người nói cô ấy biến thành một dòng sông, người khác lại nói cô ấy vẫn ở bên dưới đó, linh hồn của cô đảm bảo Yote giữ lời hứa. Dù thế nào thì Arinta đang canh giữ Joya, sự hy sinh của cô là báu vật quý giá còn mạnh mẽ hơn cả quỷ lửa.”

Chương V

“Chào buổi sáng, cục cưng bé bỏng.” Thanh âm của ba nhẹ nhàng.
“Xin lỗi đã đánh thức con dậy sớm. Con cảm thấy như thế nào rồi?”

Tôi không thể nói rằng nỗi lo lắng đang xoắn sâu trong lòng tôi. “Ổn ạ.”

Pep nhảy ra khỏi giường khi thấy tôi ngồi dậy.

“Ba định ra ngoài hôm nay với vài người khác.” Ba nói. “Tìm hiểu xem có manh mối gì không.”

“Thế còn lệnh cấm thì sao ạ?”

“Có những chuyện ta buộc phải làm chứ. Đừng lo gì cả.” Ba nói nhanh. “Chúng ta vẫn chưa bị bắt hôm qua phải không nào? Còn giờ nếu con có gặp vấn đề gì thì cứ nói với bà Masha qua cửa sổ. Luôn giữ cho cửa khóa kín đấy nhé.”

Tôi cảm thấy nỗi sợ bị bỏ rơi hằn sâu, nhưng ba nói đúng. Cata xứng đáng được đòi lại công bằng. Tôi không hề cô đơn vì có Pep và ả mái La ở cùng tôi.

Trước lúc ông đi, tôi rửa chân cho ông và quần băng thật kỹ lưỡng. Các vết sẹo cũ không đều chạy từ đầu gối đến mắt cá chân, giống như tĩnh mạch màu đỏ. Khi ông nhảy lên con tàu ở Ægypt, thậm chí ông còn không biết nó đang đi đâu. *Chúng ta chỉ cần biết, mình sẽ vượt biển cuối tận chân trời và không cần quay lại nữa*, ông chỉ tay vào tấm bản đồ cũ kỹ giải thích. Những con quái thú khủng khiếp trú ngụ ở bờ phía đông: Con cá khổng lồ với bộ móng vuốt và vây sọc vằn như hổ, những con voi một mắt cùng những chiếc răng nanh và ngà voi sắc nhọn như thủy tinh, loài sinh vật đó

không làm cho các chuyên viên vẽ bản đồ hồi xưa e sợ hơn những điều chưa biết. Tôi đã luôn thấy thật kì lạ - quái vật kinh khủng lại không đáng sợ bằng những điều chưa biết - nhưng bây giờ tôi đã hiểu. Kẻ giết người đang nhớn nhò ngoài kia, không ai biết mặt hay tên. Tôi thà biết là kẻ giết người có bốn đầu và răng dài như dao. Tôi ôm chặt ba hơn mọi khi lúc ông ra khỏi nhà.

“Con sẽ được an toàn thôi, Isa,” ông nói tiếp. “Chốt cửa lại đi.”

Phòng làm việc của ba luôn đầy ắp châu báu từ mỗi chuyến đi, nhưng kính thiên văn từ Europa hay các bản đồ chiêm tinh từ Chine đều không phải những thứ cuốn hút tôi, mà là tấm họa đồ treo trên bức tường ngay trước bàn làm việc.

Bức họa đồ Joya của mẹ. Được hoàn thành trước khi bị cấm, trước lúc Thống đốc đến, thậm chí trước cả khi dòng họ của ba từ Afrik đến định cư ở đây. Bản vẽ được làm khi hòn đảo vẫn còn nổi lên đênh. Ba nói rằng nếu Arinta có tồn tại thật - dĩ nhiên là tôi dám chắc là cô ấy có thật - cô ấy vẫn sống mãi ở Joya như những điểm tô trên bản đồ của mẹ. Pep nhào vào lòng tôi và ngồi xuống lúc tôi nhìn chăm chăm vào nó.

Tấm vải màu nâu sờn mòn theo thời gian, góc mép đã xơ xác. Bản đồ căn bản là tuyệt nhất, và chú trọng vào các chi tiết kì lạ. Gromera được phôi bày nhỏ tí hìn như lãnh thổ hợp pháp luôn nằm ở đó. Marisma - đầm lầy được khâu bằng chỉ màu xanh với khu rừng xung quanh. Một ngôi sao xanh được đặt ở Arintan - thác nước chảy qua nơi Arinta đã đi xuống để gặp Yote theo lời kể lại.

Có sáu làng phân bố không đều quanh bờ biển; Carment là một vùng ở phía xa miền Bắc. Tấm bản đồ là khoảng trống nhưng khi giơ ra trước sáng thì trông như có những đường mỏng, hết như phần tĩnh mạch của lá cây.

Tôi tự hỏi phần còn lại của Joya giờ ra sao. Cỏ mọc đầy, có lẽ vậy? Vậy còn những người mà Thống đốc đã trục xuất khi lão đến, và người ở những ngôi làng khác thì sao? Phần còn lại của Joya hoàn toàn bị bỏ trống và đó là tất cả những gì chúng tôi biết.

Tôi gãi tai Pep, rồi kéo một tờ giấy từ những mảnh giấy nháp mà ba thường giữ cho tôi. Ba đã dạy tôi vẽ bản đồ từ khi Gabo mất. Tôi biết đó là nỗ lực của ba nhằm làm tôi quên đi nỗi đau, nhưng rồi chẳng rõ từ bao giờ, tôi đã trở nên yêu công việc này. Tôi nhúng cây viết lông ngỗng vào lọ mực xanh - tôi không nhìn đến lọ mực đỏ - và bắt đầu vẽ Vùng Đất Bị Lãng Quên trong đầu.

Chân tôi tê dại, cuối cùng Pep cựa quậy, nhảy khỏi lòng tôi và vươn mình. Tôi nắm chặt bàn tay, xem kỹ bản đồ đã hoàn thành được một nửa. Tỷ lệ của khu rừng không chính xác, nhưng tôi hài lòng với những chi tiết sông uốn lượn.

Pep kêu meo meo. Đã quá giờ cho cu cậu ăn. Bên ngoài trời dần tối. Tôi chau mày. Có điều gì đó cần làm vào ban đêm mà tôi phải nhớ cho ra...

Dạ dày của tôi quặn thắt. *Lupe!*

Tôi không nghĩ nhiều mà lờ luôn lời hứa với ba.

Khu hội chợ khác thường như thể ngôi làng bị những linh hồn chiếm mất. Lũ quạ chí chóc và đấu đá nhau trên mái nhà.

Đi qua những quầy hàng hoang vắng, tôi nhìn thấy Lupe, ngồi trên thùng bia, cặp chân dài đong đưa dưới đất từ dưới lớp áo choàng mỏng màu hồng. Trông như thể nhỏ lặn theo kiểu trái banh đến đây vậy.

Lupe vẫy gọi tôi. Trông nhỏ chẳng có chút sợ sệt nào.

Tôi lê bước đến chỗ thùng phuy.

“Cứ lo là cậu sẽ quên đấy!” Lupe nói. “Thật may là mình hẹn gặp nhỉ! Cậu có xem pháo bông chứ?”

Tôi gật. Nhỏ nhảy khỏi thùng và đi vòng quanh. “Thật yên tĩnh. Không phải quá lạ lùng ư?”

“Mọi thứ đều bất thường.”

“Nói về vụ bất thường,” Lupe nói, thôi làm mặt xấu trên người. “Đoán xem chuyện gì nào?”

“Gì vậy?”

“Chúng tớ sắp có một chuyến đi!” Lupe nói, đánh tay lên xuống.

“Ý cậu là sao cơ?”

“Ý tớ là,” Lupe nói, xịu mặt xuống vì giọng điệu của tôi, “Cả ba mẹ và tớ sẽ chuẩn bị có một chuyến đi. Đến Afrik đấy.”

Afrik? Tôi cố kiềm nén. Thống đốc định rời đi? “Khi nào vậy?”

“Sớm thôi!” Lupe nói hào hứng. “Nhưng cậu không được nói cho ai biết đâu đấy. Ba bảo đó là cơ mật.”

“Chỉ là chuyến đi thôi à? Rồi cậu sẽ quay lại đây chứ?”

Nhỏ gật đầu, những lọn tóc trượt khỏi búi tóc. “Nếu không quay lại nữa thì ba đã báo rồi, không phải sao?”

Ông ta á? “Gia đình cậu sẽ đi bằng cách nào?”

Lupe cười tươi, hài lòng hơn khi thấy vẻ mặt tôi ngạc nhiên. “Kia kìa.”

Nhỏ chỉ hướng con tàu ọp ẹp của Thống đốc ngay bên dưới cảng, nhưng tôi chẳng thể rời mắt khỏi cô bạn. Trông nhỏ thật xa lạ.

Tôi biết Lupe sống khác mọi người nơi đây, đôi khi nhỏ cư xử khá ích kỷ. Dù vậy thì nhỏ vẫn là người tử tế, thường thì những điều ngu ngốc nhỏ nói không khiến tôi muốn bỏ đi và ước chúng tôi chưa hề quen nhau như bây giờ.

“Chuyện gì xảy ra với cậu thế?” Lupe hỏi. “Tớ đã nghĩ là cậu sẽ vui thay cho tớ đấy.”

“Chuyện gì xảy ra với cậu thì có!” Tôi rít lên. “Làm sao cậu có thể hành động như thế này sau sự ra đi của Cata vậy?”

“Đi đâu cơ?”

“Cậu không biết sao?” Tôi nói, chẳng cách nào bình tĩnh nổi thêm nữa. “Tại sao không có một ai ở quanh đây, tại sao lại có lệnh giới nghiêm chứ hả?”

“Ba không hề kể gì với tớ về...”

“Có phải ba cậu đã lờ tịt đi những chi tiết kia? Quá kinh khủng với con gái rượu bé nhỏ chứ gì?”

“Sao cậu lại trở nên xấu tính như thế chứ?” Lupe hỏi, đôi môi nhỏ run rẩy.

“Cata chết rồi!” Tôi hét lớn, khiến lũ quạ giạt nẩy mà lộn vòng.

“Chỉ tại cậu bắt bạn ấy đến vườn trái cây và kẻ nào đó đã giết chết bạn ấy.”

Từng lời được phát ra lớn tiếng không chỉ khiến Lupe mà cả tôi cũng bàng hoàng. Mặt nhỏ tái mét.

“Tớ không biết gì...”

“Không, Lupe, chính cậu chọn không cần biết gì hết! Cậu cũng chẳng quan tâm bất cứ điều gì, bất cứ ai ngoài bản thân cậu. Cậu chẳng hiểu gì về ba cậu, về Cata, về tất cả mọi thứ.”

“Tớ rất quan tâm là đằng khác. Tớ muốn biết mà! Nói cho tớ nghe đi, chẳng có ai kể chuyện gì xảy ra cho tớ nghe hết!”

Chúng tôi chưa bao giờ cãi nhau lớn tiếng trước đó và đôi mắt của Lupe sáng lên mong đợi nhưng tôi chẳng buồn quan tâm nữa. Đầu óc tôi mụ mị vì cơn giận, như thế nếu tôi tiếp tục nói, tiếp tục làm tổn thương Lupe, thì bản thân tôi sẽ dễ chịu hơn.

“Tại cậu bắt bạn ấy đi hái thanh long, Cata ở trong vườn cây buổi tối cùng với kẻ xấu. Chỉ tại cậu, bạn ấy mới phải chết và không bao giờ trở lại nữa. Và cả ba cậu nữa, chúng tôi không tìm ra được kẻ gây án. Lão còn đang mắc bạn chọn lựa mớ pháo bông của cậu nên chẳng bận tâm đến

những điều khác. Lão cũng không thêm điều động cuộc tìm kiếm qua khu rừng, nơi mà mọi người biết kẻ giết người trốn ở đó.”

“Ca... cánh rừng á?” Lupe lấp bắp. “Tại sao không? Tại sao ba không đi?”

“Vì lão là kẻ nhát cáy, là tồi tệ thì đúng hơn. Vì cả nhà cậu đều là đám suy đồi đạo đức, mọi thứ theo lão đến đây đều thật thối nát.”

Lupe bắt đầu nức nở, nhỏ ôm bụng như thể vừa bị tôi đâm. Móng tay tôi bầu vào lòng bàn tay đau điếng. Tôi cảm thấy đầy uy lực, cơn giận dữ đẩy lùi nỗi sợ hãi. “Vì sự xuất hiện của các người mà mẹ tôi và cả Gabo đều mất. Ba của cậu đã ngăn chúng tôi vào rừng để hái thuốc. Còn giờ là đến cái chết của Cata và các người chỉ biết trốn chạy thôi. Các người chạy sang Afrik và vứt bỏ mọi người với mớ hỗn độn mấy người gây ra. Ồ, tốt thôi.”

“Isa, tớ...” Lupe đang đưa cánh tay hướng tới chỗ tôi, nhưng tôi đá hất bụi đất vào váy nhỏ.

“Biến đi! Chẳng ai muốn các người ở đây đâu.”

Lupe nhìn tôi, mặt nhăn nhó, hàng lệ lăn dài trên má. Và rồi nhỏ chạy vội về phía ngôi nhà của mình, chân luống cuống vấp ngã.

Tôi đá mạnh vào chiếc thùng. Ngón chân của tôi treo đi và tôi thở hỗn hển, oằn mình xuống lớp bụi đất. Cơn tức giận tan nhanh như lúc nó tới, để lại sự trống rỗng trong tôi. Tôi đã làm gì vậy? Tôi ngồi ôm đầu gối, ước gì mình có thể rút lại những lời độc địa đó, tất cả. Lupe vốn không biết gì hết, cậu ấy không biết...

“Isabella?” Là Pablo, anh chìa tay ra. “Em ổn chứ hả?”

Tôi nhắm nghiền mắt cho đến khi tôi chắc chắn mình sẽ không khóc, rồi nắm lấy tay anh. Anh kéo tôi đứng dậy.

“Anh rất tiếc,” anh nói, rồi nhìn về phía Lupe vừa chạy đi. “Không phải là con gái rượu của Thống đốc sao?”

“Là Lupe.” Tôi khịt mũi. “Chúng em là bạn ở trường.”

“Bạn á?” Pablo chau mày. “Không giống lắm thì phải.”

Tôi cọ ngón chân bị đau. “Em đã nói vài điều...”

“Anh nghe rồi. Con bé bảo họ sẽ chuyển đi đâu đó phải không?”

“Đi Afrik, bằng tàu của Thống đốc. Em...” Tôi dừng lại đột ngột, nhớ ra Lupe dặn tôi không được nói ra. Nhưng tôi đã làm ra nhiều điều tồi tệ rồi. “Em nên đi xin lỗi thôi.”

“Gượng đã,” Pablo ngăn tôi. “Để con bé bình tĩnh. Em mau về nhà đi.”

Tôi để mặc cho anh dẫn qua quảng trường, và khi chúng tôi trở lại khu phố của mình, tôi chú ý thấy một vết bầm thâm tím trên cánh tay của anh.

“Anh bị sao vậy?”

Anh nhìn xuống và nhún vai. “Một trong những con ngựa đã đá anh. Chúng có những biểu hiện kỳ lạ từ hai ngày trước rồi. Mấy con dê cũng thế - khi anh vừa quay đi thì chúng đẩy cửa đòi xông ra.”

“Tại sao?”

Anh nhún vai lần nữa. “Đừng kể cho má anh nghe nhé, bà ấy sẽ cho là diêm báo mất.”

Đây là cuộc đối thoại dài nhất mà chúng tôi có trong mấy năm nay, và khi đi xuống triền dốc, tôi nhận ra trước khi Gabo mất cũng thế này, việc giữ yên lặng với anh thật dễ dàng. Những ký ức về hình ảnh ba chúng tôi cùng tản bộ sau một ngày ngoài bãi biển chợt ùa về. Tôi muốn nói ra những điều này nhưng gương mặt của Pablo rất nghiêm trang.

Anh nói lấp lửng, “Chúng ta nên đi nhanh thôi, trời tối quá rồi!”

Mặt trời lặn dần. Lũ quạ đứng co ro đậu trên mái nhà.

Số lượng bầy quạ dường như đã tăng lên đáng kể từ khi tên sát nhân xuất hiện, như thể chúng sẽ còn gia tăng thêm nữa, phủ kín thay cho sự thiếu vắng của người dân trên đường phố Gromera. Tôi cúi thấp đầu xuống. Những hạt bụi ánh lên sắc cam và chuyển sang màu xanh hải quân khi chúng tôi về tới chiếc cửa xanh lá nhà tôi.

Pablo gõ cửa và cánh cửa mở hé ra. Khuôn mặt lo lắng của ba lộ ra, rồi sau đó ông mở toang cửa. “Con đã ở đâu vậy hả?”

“Con xin lỗi ba, con...”

“Không để ý ư? Con có biết là ba lo lắng cho con thế nào không?”

“Lão định bỏ đi,” Pablo chen ngang. “Thống đốc. Lão định bỏ chạy bằng con tàu và bỏ chúng ta lại với đồng rắ rối này.”

“Sẽ tốt hơn nếu lão ta biến đi,” ba nói.

Pablo lắc mạnh đầu. “Lão không thể bỏ đi dễ dàng như vậy. Chúng ta phải cho lão một bài học...”

Ba liếc nhìn tôi chăm chặp. “Không phải bây giờ đâu Pablo.”

“Chú sẽ đi cùng cháu chứ?” Pablo tiếp tục nói.

“Không.”

“Con sẽ tự xoay xở được m...” Tôi nói.

“Đủ lắm rồi, Isabella.”

Tôi liếc nhìn ra sau, và Pablo đã biến mất không một tiếng động tự lúc nào, lặng lẽ lạnh lùng quay gót từ biệt.

Chương VI

Tôi nhìn chăm chăm lên trần nhà. Có gì đó khác biệt và tôi không chắc sự thay đổi đó là tốt hay xấu. Mặt trời ló dạng tỏa sáng cả gian phòng, làm các bức tường bùn đất chuyển sang màu vàng. Khí trời có vẻ ngọt ngào khiến cơ thể tôi oi bức, mồ hôi dính cả vào khăn trải giường. Hoàn toàn tĩnh lặng và có mùi gì rất lạ giống như bát cháo yến mạch khô của ba nhưng khét hơn.

Pep ngồi thu lu tại một góc phòng của tôi. Cu cậu rùng mình khi tôi thức dậy để đưa tay vuốt ve cậu. Bộ lông và đuôi dày rậm, lông dựng đứng như thể chú ta đang thủ thế tấn công.

“Pep?” Tôi khẽ gọi nhưng chú ta rít lên và lẩn xuống dưới giường của Gabo. Vẫn mặc nguyên bộ đồ ngủ, tôi rời khỏi phòng.

Ba đang ngồi bên bàn ăn, dụi mắt đầy mệt mỏi.

“Ba à?” Tôi khàn giọng ngái ngủ. “Có gì đó xảy ra với Pep. Nó có vẻ hoảng sợ lắm. Hoặc đúng hơn là nổi quạu với con.”

“Gà La cũng thế,” ba nói, hất đầu về phía nhà bếp. Tôi có thể nghe rõ tiếng vỗ cánh của ả đập lên thành chuông.

“Ả ta luôn cau có mà.”

“Không đâu.” Ba trông như vừa thấy ma. “Thứ gì đó đang làm chúng sợ hãi.”

Tôi ngó vào bếp. Có túm lông ngay cửa sau và vết cào ở phía dưới, như thể Pep hay ả mái La hoặc cả hai đã cố gắng cào móng để tìm cách ra khỏi nhà. Bụng tôi lại quặn đau.

“Chuyện gì thế ba?”

Tiếng người ho khan trong bếp làm tôi giật nảy mình.

“Là bà Masha.” Ba nói một cách dễ chịu. “Bà ấy đến để nói chuyện với ba.”

“Nói với ba chuyện gì?”

Ông lắc nhẹ đầu. “Vấn đề tối qua thôi, Isa.” Cánh cửa sau mở ra và bà Masha bước vào, bà ngồi phịch xuống nặng nhọc. Bà không liếc nhìn tôi một cái.

“Em không hiểu,” ba tiếp lời. “Nhưng em nghĩ Pablo có lẽ bị lôi kéo... thằng bé sẽ ổn mà,” ba nói nhanh. “nhưng thằng bé và Goraz cùng nhiều người khác. Họ thật...”

“Bọn họ hành động thật ngu ngốc,” bà Masha nói tiếp lời của ba.

Tôi ngồi xuống băng ghế gỗ đối diện với họ. “Sao vậy ạ?”

“Họ nên để Thống đốc rời đi,” bà Masha nói, sừng sốt. “Tại sao việc trả thù luôn giành chiến thắng hơn cả lí lẽ thông thường chứ?”

“Yên nào, chị Masha,” ba nói.

Tim tôi bắt đầu đập thành thịch. Đó là lỗi của tôi khi kể cho Pablo cả nhà Lupe sẽ rời đi.

“Họ đã làm gì?”

“Ta tận mắt nhìn thấy,” bà Masha nói, giọng đều đều. “Đó là dấu hiệu xấu, hãy nhớ những lời ta nói này. Có gì đó sắp xảy đến. Lần cuối ta thấy điềm này lúc bày sơn ca...”

“Xin chị đừng, Masha,” ba nói. “Đủ rồi.”

“Dù là cái gì thì nó vẫn là một điềm báo. Bởi vì Pablo đã nói rằng các con vật không chịu làm gì cả. Chỉ mỗi con tàu.”

“Động vật? Con tàu?” Tôi xỏ dép vào chân trước khi suy nghĩ được chuyện gì tiếp theo và mở chốt cửa với ngón tay run rẩy.

“Isabella, dừng!” Ba vật vờ đứng dậy, đôi chân khuyết tật khụy xuống lúc ông ấy nắm lấy gậy chống của mình.

Tôi không đợi được ông.

Phía trước, khói bốc lên từ bến cảng. Tôi bắt đầu chạy.

Mọi người tụ tập đông đủ sát bờ và thứ mùi hăng hắc lan tràn trong không trung lẫn với mùi khói, làm thắt nghẹn thanh quản của tôi.

Một cách chậm rãi, ngọn lửa bốc cháy âm ỉ dần lan tỏa hòa vào nước biển. Những phần còn lại của con tàu hóa thành than, thân tàu cháy rụi, lớp tro bụi bay ra từ các cánh buồm.

Những lời Pablo nói vang lên trong đầu tôi dưới lớp khói cay sè. Thống đốc. Hãn định cướp tàu và bỏ chúng ta lại với đồng rắc rối này... Chúng ta phải dạy cho hãn một bài học...

Lũ quạ chao liệng che rợp trời. Thở từng hơi đứt quãng, tôi chen vào tốp người và bắt đầu lách lên phía trước, né tránh tay chân của mọi người xung quanh.

Dẫu tôi đã ước ao được hòa mình vào biển suốt nhiều năm qua, nhưng tôi cũng không còn tâm trí cảm nhận điều đó. Tôi cúi xuống nhìn những ngọn sóng đầu bắt đầu thấm ướt lớp váy ngủ.

Xác động vật chết trôi qua trước mắt tôi, dạt vào đầy bến cảng: trâu bò, ngựa, gà và dê... tất cả đều có đóng dấu sở hữu của Thống đốc. Bầy quạ đã bắt đầu sà xuống.

Pablo và nhóm bạn của anh ấy đã làm điều này sao? Tôi không thể tin nổi điều đó. Đầu gối tôi khụy xuống, nặng nề, có bàn tay thô ráp và rắn chắc luồn xuống dưới nách và kéo tôi trở vào đám đông.

Sự hỗn loạn bắt đầu lan ra, những tiếng nhốn nháo, tiếng gào thét. Mọi người đang vật lộn với tay sai của Thống đốc, đồng phục màu xanh lam của chúng đối nghịch với màu quần áo màu xám nâu đã sờn của dân làng. Tôi cố gắng thoát khỏi cánh tay đang kéo mình đi, nhưng tay tôi bị tóm rất chặt.

Đó là Pablo, trông anh đã già đi vài tuổi. Anh kéo tôi cùng chạy. Những người khác cũng chạy theo.

Tôi ngẩn cổ nhìn xung quanh qua vai của Pablo và dễ dàng chứng kiến tất cả, quang cảnh khủng khiếp diễn ra như thể thời gian đã dừng lại trong phút chốc: con vịnh, đầy những xác thú bị chết đuối, máu còn đọng trên lớp cát khi những gã tay sai của thống đốc lấy roi da ra và kéo lê mọi người vào cũi xe ngựa nhốt tù binh.

Tôi nhắm chặt mắt, ước chi tôi chưa từng thấy điều gì cả, thế nhưng con tàu màu đỏ bốc cháy lênh đênh trên sóng thiêu đốt mí mắt tôi.

Rồi có tiếng ba nói gần sát bên tai tôi, cánh cửa chính được mở ra và tay ông đang gõ lên đầu tôi lúc tôi được vác qua những tấm bản đồ địa trận và ngồi ngay ngắn trên chiếc giường chưa xếp gọn của mình.

“Chân căng chết tiệt, ta không thể đuổi kịp con bé.”

“Cháu phải đi thôi. Họ sẽ tới bắt cháu.”

“Là các cậu phải không? Con tàu, nó...”

“Đúng rồi, con tàu. Nhưng các con vật... tội cháu chỉ thả chúng ra thôi. Tội cháu không dẫn chúng tới bờ vịnh đâu.”

“Ta tin cháu. Ta đã phải nhốt gà La vào lồng và để mèo Pep trong phòng làm việc. Chúng cứ cố gắng chạy ra ngoài.”

“Cháu phải đi đây.”

Tôi nghe tiếng Pablo đi về phía cửa, nhưng anh chưa kịp đi thì có tiếng gõ mạnh. Tôi bật dậy.

“Ai đấy?” Tôi cảm nhận được sự căng thẳng tột cùng trong giọng nói của ba.

Không một tiếng đáp lời, tiếng gõ cửa vang lên mạnh hơn.

“Chạy mau!” Ba hét lên. Tôi nghe tiếng chân Pablo vấp vào băng ghế dài khi anh lao ra cửa sau cùng lúc cửa trước bị đá mở toang.

Một gã tay sai của Thống đốc mặc đồng phục màu xanh dương sải bước vào trong. Hắn ta cao lớn cùng với gương mặt hằn vết sẹo và chân mày rậm, liếc nhìn bằng đôi mắt xanh lạnh lẽo. Hắn giương cánh tay ra, theo sau là cây roi da. Tôi liền hét lên và Pablo xoay người lại, cúi xuống tránh vừa kịp lúc cây roi vụt xuống bàn rắc một tiếng.

Pablo nhanh chóng lao về phía tên tay sai và lấy hết sức bình sinh giăng lấy roi da từ tay gã, ném sang bên kia phòng. Pablo vừa giơ cánh tay lên khi ba giữ lấy cổ tay của anh.

“Đi đi!”

Pablo ngần ngại trong giây lát rồi chạy về phía cửa trước, cánh cửa gần như sắp bung ra khỏi bản lề, rồi đột ngột dừng lại và từ từ quay hướng vào trong nhà. Bà Masha xuất hiện, một cục u sưng trên vầng trán nhăn nheo. Một tên tay sai khác trong bộ đồ màu xanh dương đang giữ hai tay bà phía sau lưng.

Pablo dường như lui lại. Tên tay sai đầu tiên từng bước tiến đến, khắc máu lên sàn nhà. Pablo đưa tay ra để gã dùng thắt lưng trói anh lại, mặt anh nhăn nhó vì bị lạnh cú đâm khá đau.

Bà Masha được giải thoát liền van lơn.

“Đừng mà, nó chỉ là đứa bé thôi!”

“Câm miệng!”

Bà Masha cắn tay, lắc đầu. Tên bảo vệ đang lấy ra một còng tay khác.

“Bà ấy không làm gì cả...” Pablo la lên.

“Chúng tao chỉ làm theo mệnh lệnh thôi.”

Tên bảo vệ thứ ba trói tay ba ra sau lưng ông.

“Ông ấy cũng vô tội.” Tôi chạy lên. “Ông ấy đã ở nhà với tôi...”

“Tôi không thể để mặc con gái ở một mình được,” ba cố sức nói, nhưng không một ai lắng nghe.

“Van ông,” Tôi khóc nức nở. “Đừng bắt ông ấy, ông ấy chẳng làm gì sai cả, đừng mà...”

Người đàn ông giơ tay lên và ba lớn tiếng, “Isabella, ở lại đi!”

Tôi lùi lại, nhìn họ ào ra khỏi cửa. Hai tên tay sai đang cảnh giác quan sát Pablo, nhưng tôi biết anh sẽ không cố gắng bỏ trốn khi mẹ anh đang bị đe dọa như vậy.

Toàn thân tôi chết lặng và chẳng thể thốt nên lời nào. Tôi không thể để họ bắt ba đi nhưng tôi cũng không biết ngăn cản bằng cách nào. Bọn họ ấn tù binh vào cũi, ba đau đớn leo lên từng bước. Tôi chạy ra sau nhà, tìm kiếm nạng chống cho ông ấy. Cây nạng được đặt dựa tường và tôi chộp vội lấy nó, xô đẩy bất cứ thứ gì ngang đường và nhét nó vào tay ông.

Tên tay sai đầu tiên, gã có đôi mắt lạnh và cầm roi đã nhìn thấy. Hắn giật mạnh cây nạng từ tay ba và bẻ đôi trên đầu gối. Cây gậy vỡ vụn và rơi vãi xuống đất. Xe ngựa tức tốc chạy xuống đồi bỏ lại tôi quỳ sụp trong lớp khói bụi, thu nhặt lại từng mảnh vụn.

Tôi không biết mình nên làm gì lúc này. Nhà của chúng tôi ngập ngựa mùi khói từ con tàu đang bốc cháy của Thống đốc, còn tôi chỉ biết ngồi khóc trên giường cùng chiếc gậy đã gãy. Tôi khóc văng lên, thân thể tôi nhức nhối và đôi mắt chùng xuống. Tôi cảm thấy hoàn toàn trống rỗng.

Tôi ngồi đó cho đến khi nghe tiếng Pep kêu một cách bí ẩn từ phòng làm việc của ba.

Cu cậu đã trở lại bình thường, cọ thân mình vào bắp chân tôi. Ả mái La dường như cũng bình tĩnh hơn. Ả mỗ vào tay tôi khi tôi mở chuồng ra và tôi cho cả hai ăn uống đầy đủ, rồi đi ra sân vườn để không phải bận tâm đến sự vắng lặng của ngôi nhà. Thậm chí cả những tấm bản đồ đang xào xạc.

Khói vẫn còn lơ lửng trong không trung và tôi tưởng tượng hình ảnh con tàu, các cánh buồm và cột buồm đổ xuống như đôi cánh bị gãy. Thống đốc đang tức giận về chuyện gì đó, tại sao tất cả mọi người đều bị bắt giữ ngay tại bến cảng. Tại sao bọn họ lại bắt anh Pablo, bà Masha và ba đi chứ. Một cô gái đã chết chẳng có nghĩa lý gì hơn tàu thuyền của hãn chãng.

Pep cũng theo ra ngoài và tôi nhìn cu cậu đuổi bắt bướm, dạ dày của tôi lại bắt đầu quặn thắt. Tôi hái một quả cam và đi vào nhà. Nửa chừng

đến phòng làm việc của ba, tôi chợt nhìn thấy thứ gì đó dao động cạnh cửa trước, kẹp giữa một vết gỗ nứt.

Một tờ giấy ghi chú được viết ngắn gọn và rõ ràng trong lúc vội vàng - mực in bị nhòe mờ và giấy được gấp lại trước khi kịp ráo mực, để lại vết mực nhòe kì cục. Nét chữ viết tay cẩn thận của Lupe khiến cổ họng tôi sưng tấy.

Isa,

Tớ hy vọng cậu tìm ra lá thư này. Tớ sẽ chứng minh cho cậu thấy không phải tất cả người nhà Adori đều là kẻ hèn nhát. Tớ sẽ chứng minh cho cậu thấy tớ không phải kẻ tồi tệ.

Tớ sẽ băng qua cánh rừng để tìm ra kẻ đã giết chết Cata. Khi tớ quay về chúng ta có thể tiếp tục làm bạn thân nhé.

Thương gửi, Lupe

Xxxxxx

P.S. Kiểm tra lại bên dưới bình lọ. Tớ gửi cậu giữ nó hộ tớ.

Tôi nhìn sang hai bên, nhưng chẳng có dấu vết nào của nhỏ ở đây.

Không, đây không phải là sự thực. Tôi nhìn kỹ lớp bụi. Có những dấu chân của móng guốc dẫn về phía khu rừng. Vậy là, không phải tất cả các con thú của Thống đốc đều chết hết ở vịnh. Nhỏ còn một con ngựa.

Một hồi chuông chuênh choáng vang lên bên tai tôi, dội lại những tiếng ồn khác - tiếng rì rào xa xôi của biển cả, tiếng sột soạt của con quạ trên gác mái, hơi thở đứt quãng của chính tôi. Nhỏ đã đi được bao xa? Tôi đã ở trong vườn hàng giờ liền, nguyên cả buổi chiều đã trôi qua.

Tôi mở cửa và nhắc lọ hoa lên, hai tay tôi run rẩy khi đẩy dây chuyền dày cộm ra. Mặt dây chuyền khóa của Lupe.

Tiếng gào thét bên tai tôi.

Tớ sẽ chứng minh cho cậu thấy tớ không phải kẻ tồi tệ.

Tôi đã gây ra chuyện này và giờ tôi phải cứu vãn tình thế đó.

Chương VII

Tôi đóng cánh cửa hư lại nhẹ nhất có thể, rồi nằm dài trên sàn nhà. Chuỗi vấn đề quanh quẩn trong đầu tôi và tôi cố nghĩ cách để giải quyết chúng.

Tôi phải đi theo Lupe. Và chắc rằng tôi cũng cần một con ngựa - bằng cách nào thì tôi chưa rõ. Dẫu sao đi chăng nữa, nếu có ai nhìn thấy một cô gái đi một mình gần rừng sau biển cố đã xảy ra với Cata, họ chắc chắn sẽ ngăn tôi lại. Có lẽ họ đã cố ngăn cản Lupe...

Tôi hít một hơi thật sâu. Nhỏ chưa thể đi xa lắm được. Lupe, với áo choàng lụa bóng và dễ dàng cười hả hê, đi tới Vùng Đất Bị Lãng Quên ư?

Pep nhàn nhã bước tới, dụi đầu vào cánh tay rũ rượi của tôi.

“Tao phải làm gì đây hở Pep? Làm sao để tao sửa chữa lỗi lầm này đây?”

Cu cậu khều móng lên tay của tôi cho đến khi tôi chịu vuốt lưng cho cậu chàng, sợi lông màu hoe bay thoảng nhẹ trong không khí. Tôi sưng lại và cu cậu cọ nhẹ đầu vào bàn tay tôi, nhưng tôi dõi theo những sợi lông lửng lơ cho đến khi một ý tưởng bắt đầu định hình. Đó không phải là điều tôi muốn, nhưng chẳng nghĩ ra được cách nào khác.

Tôi đứng dậy và đi ngang qua nhà bếp, nơi ả La thêm thiệp ngủ trong chuồng. Lấy một con dao từ phòng ngủ của mình, tôi quấn hai vòng bím tóc quanh tay và kéo căng nó ra. Sau đó, tôi bắt đầu cắt từng mảng tóc lờm chờm, vài sợi bị đứt giữa chừng. Cơn đau như những tia lửa nổ lộp độp đập lên da đầu tôi.

Cuối cùng, những bím tóc rút xuống sàn. Đầu tôi dường như nhẹ hẫng và choáng váng. Tôi mạnh tay cắt tiếp những sợi tóc dài còn lại cho đến khi làm thành kiểu tóc như của con trai.

Chiếc rương của Gabo nằm khuất trong hốc đối diện và tôi cố kéo nó ra, đám bụi bay mù mịt khi nắp rương đập mạnh vào tường.

Ho sặc sụa, tôi nhanh chóng mặc chiếc áo thun dài và quần đã sờn gấu, khoác áo bỏ ra ngoài. Có vẻ hơi bị ngắn ở cổ tay và mắt cá chân. Đã lâu lắm rồi những món đồ này mới được dùng tới. Tôi hít một hơi thật sâu và nhìn vào mảnh kim loại được đánh bóng.

Gabo chớp mắt quay lại nhìn tôi, đôi mắt mở to kinh ngạc. Ngay sau đó, em ấy biến mất, và tôi ngoảnh mặt đi, tim đập thình thịch, miệng khô khốc. Cây gậy gậy vụn của ba đang nằm trên giường của Gabo, trông thật sinh động với những tia sáng lạ thường.

Chọn ra mảnh lớn nhất, tôi gói ghém vào trong mớ váy áo không dùng tới. Những thứ này biết đâu sẽ có ích. Bỏ lá thư của Lupe vào túi quần, còn dây chuyền mề đay của cô ấy thì tôi đeo vào cổ mình.

Tớ đến với cậu đây, Lupe.

Ba đã khóa chốt cửa phòng làm việc. Tôi thắp lên hai ngọn nến, chúng tỏa ánh sáng mập mờ trong bóng tối. Dẫu biết đây là một sứ mệnh nguy cấp, tôi cũng không thể bỏ qua cơ hội để khám phá và họa lại Vùng Đất Bị Lãng Quên.

Bỏ tất cả sách của ba ra khỏi túi đeo chéo, tôi bắt đầu nhét đầy các dụng cụ làm bản đồ: mực, vài cây viết lông, giấy, miếng da lột đánh dấu hải lý, một chiếc la bàn, nhựa cây long huyết để sửa giày và những tấm bản đồ tả tơi, hai bình nước uống. Rồi đến món vũ khí mà ông mua ở Afrik: một lưỡi dao bẹt và cong, có hàng răng cưa ở mũi dao.

Cuối cùng, tôi lấy bức họa đồ Joya của mẹ xuống một cách cẩn thận. Tôi quấn chặt bản đồ thành một cuộn tròn, bọc thêm một mảnh vải mềm và đặt cạnh mảnh gậy của ba. Tôi xách chiếc túi đeo chéo nặng trĩu trở vào gian phòng chính. Pep đang ngồi trên băng ghế dài.

“Nghe này, Pep,” tôi nói. Cu cậu cuộn tròn người, chờ đợi được xoa bụng. Mèo không bao giờ hiểu được tình thế nghiêm trọng. “Tao phải để mày ở nhà một mình trong thời gian tới. Nhưng tao sẽ mở cửa sau và để một bát nước lại cho mày, và chắc là mày sẽ ổn mà, phải không nào?”

Mắt rưng rưng nhưng tôi biết cu cậu sẽ không sao. Hai năm trước cu cậu còn là một con mèo hoang, chỉ vờn bắt chuột và quạ. Xem chừng không được xoa bụng, cu cậu ngáp và nhảy khỏi bàn, di chuyển khẽ khàng qua khe hở ở cửa trước.

“Gấp lại sau nhé.” Tôi nói một cách yếu ớt.

Tôi rót đầy nước vào bình và để lại nước cùng thức ăn vào tất cả những cái bát trong nhà bếp, rồi mở toang cửa sau. Ám mịt La tỉnh giấc, xù lông cổ lên và bắt đầu mổ vào chốt chuồng. Tôi toan mở chuồng thì có tiếng đập cửa trước, cánh cửa bị đẩy tung khỏi bản lề. Tiếng đập tiếp theo làm cánh cửa đổ ầm xuống sàn nhà.

Hai người đàn ông đứng ngay thềm cửa.

“Rất lấy làm tiếc,” một người nói, nghe không giống lời xin lỗi chút nào. “Nó đã như vậy khi bọn tao chạm vào.”

Tôi gật đầu. Tôi chưa tập được cách giả giọng nam giới.

“Mẹ của nhóc có ở trong đó không thế?” Người đàn ông khác nói chuyện có vẻ tử tế.

Tôi lắc đầu.

“Ờ, bọn tao không làm phiền lâu đâu. Chỉ cần nộp hết những con gà mà nhóc có ra đây.”

“Tại sao?”

“Thống đốc định làm một chuyến thám hiểm và...” gã đầu tiên lên tiếng trước.

“Việc riêng của Thống đốc,” gã kia nói xen vào. “Bọn tao cần đồ dự trữ.”

“Một chuyến thám hiểm á?”

“Con gái của ngài ấy đã mất tích. Lupe.”

Tên của nhỏ xoắn lấy dạ dày của tôi. Thống đốc biết nhỏ đã mất tích. Ông ta sẽ đi tìm con gái.

“Chẳng có con gà nào cả”, tôi cầu nhàu.

Ả mái La đột ngột lên tiếng, buông ra một tràng quang quác.

Một gã tử tế nở nụ cười hồi lỗi nhìn tôi trong khi gã kia đẩy tôi sang bên một cách thô lỗ. “Mệnh lệnh của Thống đốc Adori. Gượm đã...” Gã cau mày quan sát những tấm bản đồ phủ đầy trên tường và bàn.

“Đây là nhà của chuyên viên vẽ bản đồ à? Kẻ đang ở Dédalo?”

Tôi gật đầu. “Ông ấy là ba tôi.”

“À há.” Hắn nói khi tôi nghe tiếng mở chốt chuông gà. “Nhóc đã nghe nói chưa nhỉ?”

“Nghe cái gì?”

“Cha của nhóc, ông ấy...”

“Đi thôi,” tên còn lại giục khi gã ta đi ra từ nhà bếp. Ả mái La nhìn tôi cảm phần.

“Ông ấy thì làm sao?” Tôi nói, tim đập rộn lên.

“Bọn này sẽ nhẹ nhàng với con gà,” người tử tế nói, bỏ qua câu hỏi của tôi và xách ả nhẹ nhàng trong tay mình.

“Nhưng tên đầu bếp thì không nhẹ nhàng đâu,” gã kia chế nhạo.

“Đi!”

Nhưng tôi đã không nghe được gì nữa. Tôi cảm thấy tê liệt. Tên đó định kể gì với tôi về ba?

Bọn họ bỏ tôi lại một mình trong căn phòng.

Đội thám hiểm sẽ không khởi hành nếu thiếu những con gà.

Nếu tôi giữ bầu gà tại nhà của Thống đốc, chuyến đi sẽ không thể khởi hành mà không có tôi.

Mặt trời buổi chiều muộn chiều lấp lánh trên lầu đài của Thống đốc, làm những viên thủy tinh trang trí tỏa sáng lung linh huyền ảo.

Có một đêm, sau khi mẹ qua đời không lâu, ba đã dẫn tôi và Gabo tới vách đá để ngắm trăng.

Có hai loại tinh thể, ba kể với chúng tôi. Một là đá hoa cương, đá có màu sáng. Và cũng giống như hai con, nó có một loại đá sinh đôi, tối màu hơn một chút. Tên của nó là “gabbro”. Về sau, tôi đã gọi Gabo là “Gabbro” suốt ngày. Em ấy không hề tỏ ra thích thú điều này.

Khi tôi đến gần hơn, túi đeo chéo đập vào đùi tôi, tôi nhìn thấy cả những ô cửa sổ cũng đang lấp lánh - Thống đốc đã cho nung chảy cát của Gromera để tạo ra những tấm kính khổng lồ. Một phòng trong góc phía trước của ngôi nhà đầy nhung nhúc người. Âm thanh vang đến chỗ tôi thông qua một ô cửa sổ mở. Hai tên lính đang gác cạnh chiếc cửa gỗ tối màu. Tôi đã không suy nghĩ cẩn thận. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu không ai để tôi vào bên trong?

Tôi rón rén tiến về phía cửa sổ.

“Chúng ta đang lãng phí thời gian ở đây, chúng ta cần phải đi tìm con bé ngay!”

“Đó không phải là lãng phí, chúng ta cần có kế hoạch...”

“... Và làm thế nào để chúng ta đảm bảo sự an toàn cho con gái của ngài?”

“... Điên mất thôi, ai biết được con bé đã đi đâu...”

Tôi lấy giấy ghi của Lupe từ túi mình ra và xé toạc phần đầu và đọc đoạn dưới:

Tớ sẽ băng qua cánh rừng để tìm ra kẻ đã giết chết Cata. Có lẽ khi tớ quay về chúng ta có thể tiếp tục làm bạn thân nữa nhé.

Thương gửi, Lupe

Xxxxxx.

Tôi lén nhìn vào bên trong. Có khoảng mười hai tay sai của Thống đốc trong bộ đồ màu xanh, tụ tập quanh chiếc bàn được chạm khắc tinh tế.

Không ai nhìn về hướng tôi.

Không nghĩ ra biện pháp tốt hơn, tôi đẩy cặp đeo chéo qua cửa sổ và té lộn nhào vào đó.

Chương VIII

Chắc tôi đã làm rơi thanh chắn giữ cửa sổ, vì nó đóng sầm lại khi tôi chạm sàn nhà. Những người đàn ông quay lại và nhìn chăm chăm. Sự im lặng bất thường bao trùm một cách đáng sợ.

“Mày là ai?” Rốt cuộc cũng có người lên tiếng.

Giọng tôi không phát ra nổi. Trườn bằng đầu gối của mình, tôi nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Tăm thắm theo phác họa động vật và những cảnh săn bắn. Tôi dựng thẳng đầu gối như cổ của một con thiên nga đang bay.

“Tôi...”

“Mày chui vào từ cửa sổ à?” Một người khác nói.

Một trong số những người đàn ông đứng ở phía sau căn phòng gần lò sưởi hất cánh tay của mình lên trong cử chỉ cáo tiết. “Nói mau! Mày là ai?”

“Ta chắc chắn thẳng nhãi chui từ cửa sổ vào.”

Tôi thử lên tiếng lần nữa.

“Tôi... Tôi có thứ này.” Tôi mang tờ giấy bị vò nát ra từ túi quần. “Là của Lupe.”

Tất cả những người đàn ông dường như nín thở chờ đợi.

“Đây là một trò đùa phải không, thẳng nhãi?” Thanh âm trầm thấp.

Lúc đó tự nhiên tôi nghĩ đó là ba, cho đến khi đám đông rẽ lối cho Thống đốc. Cổ họng tôi khô khốc, và tôi chắc chắn lão ta nghe thấy tiếng nhịp tim của tôi đập dồn dập.

Lão đang ngồi ở đầu chiếc bàn được chạm trổ, giấy tờ trải rộng trước mắt, gương mặt tối sầm. Lão đứng dậy và tôi vội vã cúi đầu xuống. Chỉ mới vài ngày trước tôi còn ngồi đối diện lão trong xe ngựa. Tôi hy vọng lúc đó lão đã không nhìn kỹ mặt tôi.

“Ta đang hỏi, đây là một trò bịp bợm phải không, nhóc con?”

“K... không phải.”

“Tại sao con gái ta lại viết thư cho người được nhỉ?” Giọng nói trầm thấp và sát lại gần. Những sợi tóc mới cắt ở gáy tôi dựng lên. Một lần nữa tôi tập trung nhìn vào chùm chìa khóa treo ở thắt lưng của hắn, lấp lánh ánh bạc và vàng. “Mà không phải viết cho ta? Nhìn ta khi ta đang nói chuyện với người này.”

Tôi làm theo. Trong một giây nhức nhối, tôi nghĩ lão đã ngờ ngợ nhận ra tôi, khi tôi nhìn vào con người đen láy của lão, nhưng nó biến mất ngay lập tức. Tôi giơ ra mẫu giấy.

Thống đốc xem xét nó kỹ lưỡng, sau đó nhìn lên, đôi mắt thu hẹp. “Tại sao con gái ta lại viết thư cho người?” Lão hỏi lại.

“Cô ấy đã gửi nó cho chị gái tôi. Isabella.” Tôi nghĩ rằng Thống đốc không muốn Lupe làm bạn với một thằng con trai. “Họ là bạn học. Cùng trường,” tôi trả lời, quyết định nói thật.

“Và con bé đã tự đem thứ này đến cho người?”

“Không,” tôi nói. “Đúng. Ý tôi là... cô ấy để chúng tôi tìm thấy nó. Và tôi đã mang thẳng đến đây.”

“Ngài có chắc đây không phải là giả?” Ai đó trích thượng nói. “Tại sao con gái của ngài lại kể cho chị gái của thằng nhóc này, mà không phải là ai khác?”

“Người là ai?” Thống đốc Adori từ tốn nói, lơ người đàn ông kia đi.

“Gabo Riosse. Tôi là con trai của chuyên viên vẽ bản đồ.”

Thống đốc Adori nhướn mày. “Một người đàn ông với ý tưởng quá tầm với của mình.”

“Trí nhớ của ngài dạo này kém quá đó.” Một người khác châm biếm. “Dưới Dédalo.”

Tiếng cười lan rộng ra lần nữa. Tôi vẫn nhìn Thống đốc Adori. Lão ta đang đọc tờ giấy, cân nhắc.

“Không phải là đồ giả,” hắn nói dứt khoát. “Nghĩa là con gái của ta tự ý bỏ đi. Đó là chuyện tốt. Nhưng chúng ta đã lãng phí quá nhiều thời gian nói chuyện rồi. Người kiếm được bao nhiêu con ngựa, Vasquez?”

“Chín con.” Vasquez nói.

“Chín ư?” Thống đốc gầm lên. “Chín con không đủ. Con gái ta thì đang mất tích, ta cần một cuộc tìm kiếm lớn hơn...”

“Thưa ngài,” Vasquez nói cẩn thận. “Đó là những gì chúng ta có. Những con khác... ở bên cạnh. Chúng đều thuộc về ngài cả.”

Adori bắt đầu đi qua lại, tay nắm chặt, và lão tuyên bố.

“Tốt. Cho chín người đàn ông.”

“Chúng ta sẽ cần đến một người chặn ngựa, chúng vẫn hoảng loạn như gặp ma vậy.” Tôi rùng mình. Người đàn ông đang nói là kẻ đã bắt ba đi. “Chẳng biết những con vật này bị sao nữa.”

Pablo. Tôi thả lỏng, thở phào nhẹ nhõm khi nghĩ về anh ấy.

Thống đốc Adori đập tay vào tường. “Chuyện này là quá đủ rồi! Người không hiểu gì sao, Marquez? Con gái của ta đã mất tích!”

Ngực tôi đau nhói thay cho sự ra đi mãi mãi của Cata.

“Cần cả cha của thằng bé này,” Vasquez nói lạnh lùng. Anh ta có vẻ quen với cơn giận của Thống đốc. “Không thể đi đâu mà thiếu hoa tiêu được. Chúng ta cần phải đi tìm nước và nơi trú ẩn, cần biết chỗ nào phải tránh...”

Tôi hít một hơi thật sâu, nhanh chóng nghĩ cách. Ba không thể đi đến Vùng Đất Bị Lãng Quên. Ông ấy chẳng thể cưỡi ngựa với đôi chân không lành lặn của mình được.

“Tôi nghĩ ngài nói chí phải, thưa ông. Tôi có mang theo công cụ làm bản đồ của ba tôi đến đây.” Tôi giơ cặp đeo chéo ra.

“Gã què ấy ư? Trên một con ngựa sao?” Marquez chế nhạo. Tôi vui sướng khi Pablo đã để lại vết thâm tím trên cằm hăn.

“Chúng ta còn lựa chọn nào khác à?” Adori ngắt lời. “Lang thang vào Vùng Đất Bị Lãng Quên và bị lạc sao?”

“Tôi đây”, tôi lớn tiếng nói.

“Cái gì?” Adori hỏi lại.

“Tôi có thể điều hướng, thưa ngài,” tôi đánh bạo nói giữa gian phòng tĩnh lặng. “Tôi sẽ rất hữu dụng, thưa ông. Hơn cả ba của tôi, ý tôi là, với chân cẳng bị thương của ông ấy. Và tôi có một tấm bản đồ, là bản đồ của Vùng Đất Bị Lãng Quên, từ trước khi...” tôi dần lòng. “Trước khi bị lãng quên hoàn toàn,” tôi nói khập khiễng.

Thống đốc giơ một ngón tay và cả căn phòng chìm trong im lặng. Đôi mắt đen huyền nheo lại khóa chặt toàn thân tôi.

“Người có thể đọc bản đồ ư, cậu bé? Người có thể vẽ chúng?”

“Vâng thưa ông. Cha tôi đã hướng dẫn tôi.”

“Chứng minh cho ta thấy đi.” Lão ta bấm ngón tay của mình và có sự chuyển động sau lưng hăn. Một chiếc bàn nhỏ và ghế được mang lên. Ghế bị quăng ra sau đầu gối của tôi, một mảnh giấy và mực được đặt trước mặt tôi. “Người đã đi qua các cánh đồng, đúng chứ?”

“Đúng vậy.”

“Là một chuyên gia vẽ bản đồ, người sẽ phải đoán biết được vị trí hiện tại của các ngôi sao.”

Đó là một trong những điều đầu tiên ba dạy tôi. *Những tinh tú là những chỉ dẫn ra đời sớm nhất, chính xác nhất. Chúng có thể nói cho con biết vị trí của con còn tốt hơn so với một chiếc la bàn - quan trọng nhất là chúng luôn hiện hữu trên bầu trời. Nếu con có thể đọc hiểu những vì sao, con sẽ không bao giờ bị lạc.*

“Hãy họa lại các tuyến đường từ đây đến quảng trường. Ta muốn tỉ lệ chính xác của các tòa nhà, những cánh đồng, vị trí hướng bắc, hướng gió thổi, ước tính thời gian, đi bộ và cưỡi ngựa. Làm mau đi.”

Lão sai bước trở lại bàn và những người đàn ông lại gần thành hàng vây quanh, quan sát tôi. Một trong số tay sai hỏi điều gì đó về nhiệm vụ cho một hoa tiêu, chứ không phải là một chuyên viên vẽ bản đồ. Nhưng tôi biết ba có thể làm điều đó một cách dễ dàng, thậm chí cả nơi tắm tối của Dédalo. Tôi cầm bút lên, và nhắm mắt lại, vẽ lại cuộc hành trình trong đầu. Bầu trời đêm nhảy múa, các ngôi sao cố định vị trí của chúng. Tôi mở mắt ra và bắt đầu vẽ.

Thống đốc nói tiếp. “Vasquez, người giữ chức thủ lĩnh thay ta cai quản trong khi ta đi vắng.”

“Tôi rất lấy làm vinh dự”, Vasquez cười mỉm.

“Thưa ngài, không phải sẽ tốt hơn nếu ngài ở lại sao?” Marquez nói. “Thật khó mà tưởng tượng Vasquez có khả năng kiểm soát Gromera trong tình trạng bất thường lúc này.”

“Tình trạng bất thường à?” Thống đốc lạnh lùng nói. “Chúng ta đã nhốt những kẻ gây rối. Hơn nữa, Vasquez chỉ đơn giản là đang trông chừng chúng. Người nghi ngờ quyết định của ta ư, Marquez?”

“Tất nhiên là không,” hắn ta đỏ mặt.

“Người muốn ta ở lại ư?” Giọng Adori cao vút.

“Tôi chỉ nêu quan điểm...”

“Đẹp. Ngừng ý kiến đi. Chỉ cần làm như ta đã nói. Hiểu chưa?”

Tôi cho rằng Marquez gạt đầu, bởi vì không có ai lên tiếng hay phản đối thêm nữa. Các tuyến đường khai triển như một bụi cây đang lớn dưới bàn tay của tôi; chấm đen nhỏ của tòa nhà, và nhánh rẽ của các đường biên. Tôi thêm những đường gió mà tôi nhớ được, uốn lượn ra biển, về hướng đông nam ấm áp.

Tôi bắt đầu vẽ các đường ngôi sao đan vào nhau khi sự chú ý của Thống đốc hướng lại chỗ tôi. “Đã xong chưa, cậu nhóc?”

Tôi vội vàng viết nguệch ngoạc ước lượng thời gian ở góc trước khi tờ giấy bị giật khỏi tay. Thống đốc lạnh lùng đánh giá, rồi ra lệnh, “Marquez, gọi Ferdinand đến đây.”

Người đàn ông rời khỏi phòng ngay khi Thống đốc hạ mắt nhìn tôi.

“Người có biết cưỡi ngựa không?”

“Biết ạ.”

“Người có thể làm sát theo mệnh lệnh? Người có biết khi nào cần nói và khi nào phải im lặng không?”

Tôi gật đầu dứt khoát, để chứng tỏ tôi làm được. Thống đốc Adori nhẹ gót lùi lại phía sau, chân mày lão chau lại.

“Người bao nhiêu tuổi?”

Đó không phải là một câu hỏi tôi đã trông đợi. Tôi định nói mình mười ba, nhưng có gì đó chặn tôi lại. Lupe cũng mười ba tuổi. Adori có thể nghĩ về cô ấy nếu tôi nói ra tuổi thật của mình, và sẽ không để tôi đi. Pablo thì mười lăm tuổi, nhưng rất cao và trắng kiện để vượt xa một người trưởng thành. Tốt nhất là chọn mức ở giữa.

“Mười bốn tuổi, thưa ông.”

“Hơi bé so với tuổi mười bốn,” Marquez mĩa mai, nhưng Thống đốc Adori gật đầu.

“Dù thế nào thì ta cũng không thích phải đưa Riosse đi cùng. Hắn ta già nua và thật bất kính, và cái chân của hắn là một chướng ngại.” Ông quay lưng lại. “Người sẽ đi theo.”

Khó lòng tin nổi, tôi nói: “Thưa ông, tôi nghĩ nếu tôi đi cùng với ông, có lẽ ba tôi có thể...”

“Đừng ném đi vận may của mình, nhóc.” Giọng nói của Thống đốc truyền đến khiến cơn rùng mình bò dọc trên lưng tôi. “Nếu người không làm ta thất vọng, chúng ta sẽ sớm gặp lại cha người.”

Cánh cửa mở ra và tôi thấy người đàn ông tử tế đã bắt mất ả mái La.

“Đi cùng với Ferdinand để lấy ngựa. Hai người có thể cưỡi ngựa.” Lão quay sang người đàn ông kia. “Trông chừng bọn họ. Nếu bọn họ cố làm gì khác, hãy ném chúng vào Dédalo. Và gọi Luis đến đây, ta muốn anh ta đi cùng. À, còn Ferdinand này?”

“Vâng thưa ngài?”

“Đừng để thằng bé gặp Riosse. Ta không muốn nó gây bất cứ rắc rối nào dưới đó.”

“Vâng thưa ngài. Đi nào, cậu nhóc.”

Tôi đi ra khỏi phòng, vào hành lang tối, thủy triều dâng lên. Tôi đã làm được. Tôi sẽ tham gia cuộc tìm kiếm.

Ferdinand đưa tôi qua một dãy hành lang. “Tại sao nhóc không nói nhóc đang đến đây? Bọn ta có thể cho nhóc đi nhờ.”

Có lẽ anh ta bắt chuyện để tôi thoải mái hơn nhưng thần kinh tôi căng lên hoảng sợ. Nhà của Thống đốc dường như bất tận. Sàn nhà được bao phủ bởi một lớp thảm thêu họa tiết, quần chân chúng tôi.

Màu xanh của Thống đốc bao trùm khắp nơi. Kể cả trần nhà cũng giống như bầu trời. Coi bộ thật lãng phí. Ba luôn phải tiết kiệm những màu của biển, nhưng ở đây lại có đủ màu xanh để nhuộm dòng sông Afrik trên bản đồ quy mô lớn. Hầu hết các bức tường được bao phủ bằng chân dung của những người đàn ông nghiêm nghị và các con tàu. Có nến ở khắp mọi nơi, được thắp sáng trong khi không ai sử dụng.

Cuối cùng chúng tôi đến nơi hành lang giao nhau, giống như một ngã tư. Tại trung tâm là một cửa sập được trang bị ổ khóa kim loại nặng trĩu. Tôi nuốt nước bọt. Lối vào Dédalo.

Một tên bảo vệ đứng bên kia. Hắn ta cau mày khi thấy chúng tôi đến gần. “Có chuyện gì?”

“Người được gọi vào phòng khách, Luis,” Ferdinand nói cộc lốc.

Người bảo vệ rời đi mà không nói một lời. Lấy làm lạ, tôi nghĩ, họ làm theo lệnh mà không giải thích hay hỏi han điều gì.

Ferdinand lấy chìa khóa từ thắt lưng và cúi xuống mở cửa sập, anh từ từ xoay chìa một cách khó nhọc. Cái khóa phát ra tiếng kêu ken két.

Người đàn ông nâng cánh cửa lên, gân cổ hắn rõ khi anh gồng sức mở. Anh thả nó rơi rầm xuống sàn nhà, nhấn mặt vì tiếng ồn. Một mùi khủng khiếp tỏa ra từ lối đi bên dưới: ẩm và mục nát. Nường vào ánh đèn leo lắt

của Ferdinand, tôi có thể nhìn thấy một cầu thang bằng đá dẫn vào màn đen dày đặc. Tôi choáng váng khi nhìn vào đó.

Anh leo rón rén xuống từng bậc đầu tiên, rồi như nhớ ra tôi, anh dừng lại, leo trở lên, lấy dây xích ra từ thắt lưng.

“Xém quên đấy.” Anh ta nói, giữ sợi dây xích.

Anh trói cổ tay tôi, và móc dây vào tường, bên cạnh một chiếc bàn vững chắc. Tôi lạnh người. Có bao nhiêu người đã bị nhốt ở đây trước khi bị tống xuống Dédalo?

Tôi nhìn ánh đèn leo lắt khi Ferdinand đi xuống sâu hơn, đến chỗ ba, đầu đó bên dưới tôi.

Tôi rảo mắt xung quanh, có gì đó ở trên bàn thu hút ánh nhìn của tôi.

Một con bướm lớn được treo trên bức tường màu xanh da trời, đôi cánh gang rộng. Một màu tím óng ánh ngũ sắc, viền màu đen. Tôi chưa bao giờ thấy một con bướm cỡ đại hay màu sắc như thế trước đây. Tôi quan sát phía trước, cẩn thận không di chuyển quá vội.

Cho đến khi hơi thở của tôi sát gần đôi cánh đến mức tôi nhìn con bướm qua lớp kính, thấy lồng ngực của nó bị ghim chặt lại.

Chương IX

Tôi dựa vào chân bàn, quay lưng lại với con bướm cho đến khi khuôn mặt mệt mỏi của Pablo lọt vào tầm ngắm. Hai tay của anh bị trói sau lưng, quần áo bẩn thỉu. Anh ấy lết chân, mắt nheo lại khi ánh sáng của hành lang lọt vào. Anh mở to mắt lúc nhìn thấy tôi, may mắn là anh không nói gì khi Ferdinand tháo xích cho tôi.

Chúng tôi im lặng đi theo gã bảo vệ, băng qua một khoảng sân nhỏ đến chuồng ngựa. Chín con ngựa đã đứng thẳng hàng bên trong. Tôi dễ dàng nhận thấy đây không phải là loại ngựa mà Thống đốc thường dùng. Mà thật ra thì, tôi chắc một trong số chúng là con lừa.

“Không gây rối, cả hai người. Ta ở trong đây.” Ferdinand chỉ đến một cánh cửa khác. Mùi nấu nướng lan tỏa. “Đừng lo lắng, đó không phải là gà của nhóc!”. Anh ta nói với tôi. “Nó ở một trong những cái thùng đằng kia. Phải tách riêng nó ra - bởi những con khác đều bị nó mổ.” Anh ta chỉ vào một chõng thùng gỗ. Tôi nhăn nhó. Á mái La chẳng thích bị nhồi nhét bên trong như thế, cho dù có ở một mình một chuồng.

“Chúng ta cần tất cả chỗ đó, chất lên lũ ngựa!” Ferdinand tiếp tục, gật đầu về phía những con ngựa.

Pablo nhướn mày. “Các người mang gà sống đi sao?”

Ferdinand nhún vai. “Chúng ta thích ăn đồ tươi. Và ta sẽ không để bọn họ phải chờ đợi lâu.”

Anh ta cười trối cho Pablo và đi vào trong.

Tôi đợi cho đến khi cánh cửa đóng lại, rồi vội vã quay sang Pablo. “Ba em có bị làm sao không?”

“Tại sao em lại cắt ngắn tóc thế?”

“Để đến được đây.”

Anh khịt khịt mũi. “Trông bánh bao đấy.”

“Em chẳng quan tâm. Ba em ổn chứ hả?”

Khuôn mặt anh bí hiểm. “Sao em lại đến đây?”

“Ông ấy sao rồi?”

“Tạm ổn. Goraz đang chăm sóc ông ấy.”

“Bà Masha thì sao?”

“Không tệ lắm.”

“Anh chắc chắn chứ?”

“Ba của em bình an, Isabella. Em nên lo cho bản thân mình hơn kìa.”

Anh ta bắt đầu dắt những con ngựa vào sân trong. Tôi đi qua những cái thùng và xác định vị trí của ả mái La.

“Chuyện gì đã xảy ra? Buổi tối, những con vật...”

Anh quay lại, chớp mắt. “Bọn anh chẳng làm gì cả!”

“Em biết, nhưng chắc anh biết như thế nào...” Tôi chẳng biết dùng từ nào mô tả quang cảnh diễn ra ở vịnh, và dù sao đi chăng nữa tôi cũng chẳng muốn làm cho anh ta tức giận. Trước đó tôi đã biết tính tình anh ấy chẳng ôn hòa là mấy.

“Không,” Pablo nói. “Nhưng những người khác đã nói nhiều về nó, trong Dédalo ấy. Họ nghĩ rằng nó là điềm xấu.”

Tôi khịt mũi. “Vâng, hiển nhiên là nó chẳng phải chuyện tốt đẹp gì.”

“Không, hơn cả thế nữa. Không chỉ xấu.” Anh ta nuốt nước bọt, cơ hàm nổi lên. “Mà còn là điềm gở. Có nghĩa là có thứ gì khác đang đến, khiến bầu thú lao ra biển.”

Anh nói giọng điệu y hệt mẹ mình.

“Anh không nhìn thấy thứ gì lúc anh ra ngoài với Goraz sao?”

Đến lượt Pablo sốt ruột. Anh ấy bắt đầu đeo yên lên lưng ngựa, hành động thuần thục và lạnh lẽ. “Đó chính là vấn đề. Bọn anh chẳng thấy gì.

Đám tay sai của Thống đốc lên đến chỗ bọn anh núp trong bóng tối và bao vây bọn anh. Anh gần như rớt khỏi vách đá lúc chạy thoát thân.” Anh tựa đầu vào bờm của con ngựa hồng, làm cho tiếng anh nói bị nghẹt lại. “Thật tệ hại.”

“Còn chuyện gì xảy ra không? Làm thế nào mà anh tới được chỗ con tàu? Không có ai canh giữ nó à?”

Ánh nhìn của anh sắc bén. “Đó không phải là ý của anh. Đám cháy thu hút bọn lính canh đến vịnh, và khi bọn anh chạy về nhà, anh hoàn toàn tin tụi anh có thể làm chuyện đó.”

“Làm chuyện gì?”

“Bắt Thống đốc.”

“Bắt lão á?”

“Này, em có định giúp không?”

Anh bắt đầu nâng thùng gỗ và cột lên đai ngựa. Tôi nâng phụ một bên. Anh nhắc nó lên bằng một tay như cầm món đồ chơi.

“Anh sẽ làm gì? Nếu lúc đó anh tóm được lão ta.”

“Thống đốc hả? Anh chưa biết nữa.” Pablo nói khó nhọc. “Mọi người đã rất tức giận, cơn giận bùng lên thì... anh nghĩ họ muốn giết lão ta.”

“Nhưng sẽ chẳng giúp ích được gì. Cata sẽ không sống lại.”

“Không, nhiều hơn nữa đấy.”

“Tiếp đó là Lupe đã biến mất,” tôi nói.

Pablo gật đầu. “Gã tay sai có giải thích. Anh không hiểu lý do tại sao em lại đến đây.”

“Đó là lỗi của em.”

“Vì vụ cãi lộn đó hả?”

“Vâng.” Tôi cau mày. “Anh có nghĩ rằng chúng ta sẽ giết người đã hại chết Cata nếu chúng ta tìm thấy hắn không?”

“Có”. Tôi nao núng trước khẳng định chắc nịch của anh. “Chuyện này chẳng vui vẻ gì đâu, Isabella. Những người nhìn thấy xác của Cata nhận ra

có nhiều hơn một tên sát nhân đấy.”

Tôi không chắc mình muốn nghe điều này, nhưng tôi không muốn tỏ ra sợ hãi. “Ý anh là sao?”

“Họ nghĩ có một nhóm đã giết cô bé. Nghe có vẻ như là một loài thú. Nó...” Anh ngần ngại.

“Sao cơ?”

“Hỗn độn.”

Tôi ép buộc chính mình không chớp mắt.

“Được rồi.” Anh nhún vai. “Ba của em sẽ không bao giờ tha thứ cho anh nếu ông ấy biết em đang làm gì.”

“Em biết chứ.”

“Anh nên nói cho họ biết.” Anh gật đầu về phía cửa.

Tôi làm bộ mặt hung dữ. “Anh không được làm thế.”

“Có đấy.”

“Anh sẽ thế chỗ mẹ anh nếu có thể, phải không?”

“Nó không giống...”

“Đều giống nhau cả thôi, giống như anh đã làm việc ngoài đồng thay bà.”

Anh ấy dừng lại một lát. “Đúng. Nhưng anh là đàn ông.”

“Anh là một thiếu niên. Và gì nhỉ? Mọi cô gái đều có thể mạo hiểm.”

“Em đã từng nghe nói có một cô gái nào dám mạo hiểm chưa?”

Mặt tôi xám đen. Tôi chỉ biết duy nhất một người. “Arinta.”

“Dù gì thì cô ấy không phải là nữ anh hùng tuyệt vời, đúng không nào? Chúng đã ăn thịt cô ấy,” Pablo nói.

“Gì cơ?”

“Bầy hỏa lang thú, cuối cùng chúng đã ăn cô ấy.”

“Không, cô ấy vẫn ở dưới đó để bảo vệ chúng ta.”

“Khác gì đâu,” Pablo nói. “Và dù sao thì đó chỉ là một câu chuyện. Trong truyện thì em có quyền quyết định chuyện gì xảy ra.”

Chúng tôi nhìn nhau nín lặng cho đến khi anh chớp mắt và tiếp tục đóng thùng đồ đạc. Đột ngột anh giật mình và mút một ngón tay đang chảy máu.

“Ồi! Con gà này mổ anh!”

“Gà La!” Tôi nhìn qua thanh gỗ. Đôi mắt phủ sương đang nhìn lại. Và tôi cười nhẹ nhõm. “Chúng ta có thể quần con này lên ngựa của em không?”

“Con ngựa nào?”

“Con nhỏ nhất, em nghĩ vậy.” Pablo đảo mắt “Em và con gà đó.”

Tôi mở hé nắp thùng và bỏ thức ăn cho ngựa vào.

Pablo nhe răng cười gượng. Rồi anh hỏi: “Em nghĩ chúng ta sẽ tìm kiếm từ đâu? Băng qua rừng rậm à?”

Vùng Đất Bị Lãng Quên. Đã bao nhiêu lần tôi nằm nghĩ về nơi đó trông như thế nào?

“Qua cả cánh rừng. Sông Arintara...”

“Anh biết Vùng Đất Bị Lãng Quên là có thật, nhưng anh chưa từng nghĩ sẽ thực sự thấy nó,” Pablo nói. “Hoặc nó có cây cối hay sông suối gì... Tất cả đối với anh đều như một câu chuyện.”

Tôi hiểu những gì anh muốn nói. Không có gì thay đổi suốt ba thập kỷ kể từ khi lệnh trục xuất được ban hành, nhưng qua cách mọi người bàn tán về Vùng Đất Bị Lãng Quên, nó cũng chẳng khác gì bao viễn xứ khác.

“Em muốn anh gọi em là gì đây?” Pablo nói.

“Sao cơ?”

“Em muốn anh gọi em là gì trước mặt những người khác? Isabella không phải là một cái tên nam tính cho lắm.”

“Gabo.”

Giọng nói của Pablo mềm mỏng. “Gabo.”

Cánh cửa nhà bếp thỉnh thoảng mở toang. “Hai người làm xong chưa đây?” Ferdinand gọi lớn. “Thống đốc sẵn sàng rồi. Dẫn lũ ngựa đi vòng ra đằng trước.”

Thống đốc và năm gã tay sai khác đang chờ đợi ở đó, với Señora Adori trong bộ đồ xanh thường lệ của bà. Khi Thống đốc hôn tạm biệt bà ấy, tôi nhận thấy khuôn mặt bà sưng lên. Tôi hạ thấp đầu, hy vọng bà ấy không tinh mắt hơn chồng mình.

Thống đốc đã chọn một con ngựa trắng và giao cho những người khác con ngựa của họ. Tôi đã đúng về việc lấy con ngựa nhỏ nhất nhưng tôi vẫn quá thấp bé để leo lên, vì vậy Pablo đỡ tôi, nâng tôi lên con ngựa một cách nhẹ nhàng. Da tay anh khô ráp cọ lên cánh tay tôi.

Con ngựa hưởng ứng cái chạm nhẹ của tôi, thật may mắn vì tôi mới cười được vài lần. Ả mái La ngừng kêu quang quác khi chúng tôi chuẩn bị phi nước kiệu, và khi tôi lén nhìn vào hộp thì ả đang ngủ.

Chúng tôi quay lưng về phía biển và chạy tắt qua cánh đồng hoang, thẳng hướng về khu rừng, nhanh tới nỗi cả bầu trời sao cũng mờ đi trước mắt. Há hốc miệng thở hổn hển, tôi cố gắng hít hơi thật sâu. Hình dáng mờ ảo của khu rừng dần hiện rõ.

Màn đêm oi bức mau chóng buông xuống. Lưng tôi nhức mỏi theo nhịp chạy của ngựa và chân tôi ngứa ran trong đôi ủng của Gabo. Tôi thầm mơ tưởng về đôi xăng đan sần rách của mình bị bỏ lại bên cánh cửa hồng ở nhà.

Pablo đang phi ngựa ở phía sau. Anh không mở miệng nói từ lúc thẳng yên ngựa, và tôi không muốn liều mạng chạy chậm để trò chuyện với anh. Marquez luôn ngoái nhìn và giục tôi.

Chúng tôi đến gần bờ sông của Arintara, dòng sông trải dài trên hòn đảo. Tôi liếc nhìn Pablo, nhưng anh cau mày và nhìn đi hướng khác. Tôi

cũng trừng mắt lại. Có lẽ đây là cách mà các chàng trai nhìn nhau.

Chúng tôi lội sông, và tôi nhận ra đây là nơi xa nhà nhất mình từng đến. Tôi nghĩ về ba, vẫn còn ở Dédalo, cảm thấy căn rút lương tâm, và vội xua tan suy nghĩ đó.

Không phải đây là điều tôi luôn muốn sao? Bản đồ Joya nằm yên ở trong túi đeo chéo của ba, với dải đất trống ở giữa. Tôi sẽ xem còn gì ở đó. Ba chưa bao giờ để ý tới hòn đảo của chúng tôi, ông bị hấp dẫn bởi những thứ nằm trên biển, nhưng tôi biết ông đang hối tiếc. Lúc này đây tôi sẽ vẽ để ông ấy cũng có thể nhìn ngắm nó. Một thoáng phấn khích chạy dọc sống lưng của tôi cho đến khi tôi nhận thấy Marquez đang nhìn chăm chú. Tôi lại nhận được bộ mặt cau có của Pablo lần nữa.

Kể từ khi lệnh trục xuất được ban, biên giới rừng được gia cố với bụi dây gai cao và những chiếc chuông báo động khổng lồ. Khi chúng tôi đến gần hơn, tôi nhận thấy một số trong những bụi cây có dấu hiệu bị giẫm đạp, và những sợi dây buộc nối chuông khổng lồ bị cắt đứt. Chúng nằm trên mặt đất trông như đụn đất bằng kim loại.

“Bụi cây bị dẫm đi về hướng này,” Marquez nói. “Tôi nghĩ rằng Jorge đã đúng về việc những kẻ bị trục xuất là kẻ giết người.”

Thống đốc Adori gật đầu. “Chúng ta đi qua đây thôi.”

Nhưng không ai di chuyển. Tôi nhìn con đường. Trông như đã có một đàn động vật chạy qua. Ba đã mô tả dấu móng trên cơ thể của Cata. Lẽ nào đây cũng là nỗ lực để che giấu dấu chân?

Một cơn ớn lạnh chạy khắp người chúng tôi giống như một làn gió buốt, như thể chúng tôi chỉ vừa nhận ra tại sao chúng tôi ở đây, tụ tập trong bóng tối, sẽ bước sang phần bên kia của Joya - nơi đã bị lãng quên qua nhiều thế hệ. Chỗ trú ẩn lạ lẫm không có trên bản đồ của một kẻ giết người.

Lưỡi dao mỏng của ba với hàm răng sắc nhọn của nó nằm trong túi đeo chéo. Tôi tự hỏi liệu tôi có can đảm để sử dụng nó không. Tôi thậm chí còn không thể ném đá vào lũ quạ. Sau đó, tôi lại nghĩ về Cata, và Lupe. Nếu Lupe có thể đi vào Vùng Đất Bị Lãng Quên, thì tôi cũng có thể.

Những người đàn ông cầm ngọn đuốc đi trước, thống đốc Adori híp mắt liếc ra sau nhìn chúng tôi qua con người đen nháy, sau đó quay đi và tiến vào rừng.

Chương X

Không gian trong khu rừng thật tĩnh mịch. Mấy bụi cỏ cao ngang mình ngựa ngừng xào xạc, ánh sáng của ngọn đuốc khiến cây và bóng đan xen lập lờ. Sau khi vài người bảo vệ rút thanh kiếm ra chĩa vào mấy cành cây chẳng có gì là nguy hiểm, Thống đốc Adori ra lệnh cho họ tắt đuốc đi. Mắt tôi nhanh chóng tự điều chỉnh, và tôi cảm thấy an toàn khi nhận ra bóng tối giúp chúng tôi ẩn thân dễ hơn.

Con đường được khai khẩn - những bụi cây bị dẫm đạp, nhựa cây rỉ ra, chỉ có dấu gầy đổ ở những bụi cây thấp. Tôi mừng tượng ra Lupe, một mình và kiên quyết. Tôi sẽ chứng minh cho cậu thấy là tôi không hề tồi tệ.

Tôi không cần định hướng cho đoàn bởi con đường mòn quá rõ ràng, vì vậy tôi lấy la bàn ra, nhìn dưới ánh sáng lờ mờ. Mặc dù lo sợ cho Lupe, tôi cũng không thể lơ đi bản thân mình đang ở Vùng Đất Bị Lãng Quên. Tôi sẽ làm ra tấm bản đồ khiến ba hãnh diện.

Cứ mỗi trăm bước ngựa phi, tôi lại đánh dấu một đường trên tấm da mềm trong lòng bàn tay mình, và mỗi lần la bàn đổi hướng, tôi lại gạch dưới những đường này một mũi tên ám chỉ lối đi mới, tham vấn các vì sao như ba đã dạy. Đây là dạng vẽ bản đồ cơ bản nhất, nhưng những người khác rõ là không muốn dừng lại chờ tôi hoàn thành số đo chính xác. Tôi sẽ phải dựa theo trí nhớ để vẽ bản đồ. Đó là cách mà tôi làm với bản đồ kho báu của Lupe qua các con đường tại Gromera.

Tôi đặt tay lên cổ, cảm nhận tấm mồ đay qua lớp áo chùng của mình. Marquez nheo mắt và tôi siết chặt dây cương. Có vẻ mang nó theo không phải là ý tưởng tuyệt nhất của tôi.

Không ai trong chúng tôi nói chuyện trong lúc đó. Vai của Thống đốc vững chãi và người ông ta không hề lắc lư theo nhịp bước của ngựa. Hiển nhiên là ông ta muốn đi nhanh hơn, nhưng trời tối và con đường mòn gập ghềnh khiến điều đó trở nên bất khả thi.

Sau vài dặm lũ ngựa bắt đầu di chuyển thận trọng hơn, lắc đầu và kêu nhẹ. Nhóm tay sai điều khiển phía trước, giữ vững bàn đạp ngựa nghiêng cứu hướng đi. Con ngựa của tôi dừng lại hoàn toàn cho đến khi Pablo thành linh đá vào chân sau của nó.

Được khoảng vài dặm nữa thì mọi người nhận ra có điều gì đó kì lạ. Cuối cùng Marquez lên tiếng.

“Có chuyện gì xảy ra với cây cối thế này?”

Chúng tôi thả ngựa lại. Cây cối xung quanh trông như không còn sự sống. Những chiếc lá khô quắt mục ruỗng, những nhánh cây khô héo quắt quăn chéo vào nhau. Tôi nheo mắt nhìn, một chiếc lá nằm trong tay mình. Chiếc lá mỏng dính như một chiếc màng với những đường gân ngoằn ngoèo. Nhìn gần, những thân cây trông giống như đá. Như thể khu rừng đã bị hóa thạch.

Cháy rừng không có gì mới lạ ở Joya. Ba nói rằng đây là điều cần thiết; cây cối mọc trở lại xanh tươi hơn, khỏe mạnh hơn, cho nhiều trái hơn. Ngay cả những khu đất đầy bụi rậm sau Gromera đôi khi cũng vương mùi khói và bốc cháy.

Nhưng còn điều này?

Điều này thật kì quái. Lá vẫn còn gắn vào cây nhưng chỉ còn trơ lại những đường gân và bám đầy muội đen. Bụi cây gãy rỉ nhựa đen, như thể thức ăn của cây là bóng tối chứ không phải là nước.

Một làn gió nhẹ lướt qua cổ tôi, kéo theo một thứ mùi xộc vào mũi. Mùi gắt hăng hơn khói... Nó nhắc tôi nhớ về mùi hương tràn ngập khắp phòng của Pablo sau lúc có pháo hoa.

Lupe đã nói là gì nhỉ? Thứ đó đến từ...

“Lưu huỳnh?” Thống đốc Adori lặng lẽ nói, gần như thầm thì với chính mình, nhưng trong sự tĩnh mịch của đêm đen, tất cả chúng tôi đều nghe rõ.

“Cậu nhóc, lại đây.”

Tôi liếc qua chỗ Pablo, nhưng anh ấy lắc đầu. Thống đốc Adori nhìn thẳng vào tôi. Tôi lo lắng huých nhẹ ngựa về phía con ngựa của ông ta.

“Bản đồ của người, tấm cũ... Liệu nó đề cập đến điều này... sự thay đổi không?”

Do không có một ngọn đuốc nào ở gần nên đáng lẽ tôi không thể nhìn thấy bên trong túi, nhưng mẫu gỗ phát sáng từ cây gậy chống của ba chiếu ánh sáng mờ nhạt qua lớp vải mỏng trong cuộn váy của tôi. Khi tôi rút bản đồ sờn mòn của Vùng Đất Bị Lãng Quên ra, những ngón tay dày thô bạo giữ chặt cổ tay của tôi.

Marquez xuống ngựa, khuôn mặt được rọi sáng từ chiếc túi. “Đó là... cái gì thế?” Không đợi tôi trả lời, hắn ta thọc tay vào túi. Hắn chạm nhẹ vào mảnh gỗ, như thể sợ bỏng tay, sau đó kéo nó ra, khiến những tấm bản đồ và dụng cụ rơi xuống tung tóe.

Khi hắn giơ thanh gỗ phát sáng ra, ánh sáng mờ nhạt chiếu sáng hơn và đám tay sai co người lùi ra sau. Thống đốc xuống ngựa, nặng nề nhảy xuống đất.

Tôi nhún chân trên lưng ngựa một cách vụng về, tôi thả nửa người rơi xuống để lấy lại mớ giấy tờ và dụng cụ trước khi chúng bị đập lên bởi móng guốc hoặc đôi giày của Thống đốc.

Tôi cúi đầu, thầm nguyện rửa bản thân mình vì đã để họ nhìn thấy mẫu gỗ.

“Tuyệt. Đây là cái gì?” Marquez hỏi lại rồi đem nó tới chỗ Thống đốc Adori. “Tại sao nó tỏa sáng được như thế?”

“Tôi không biết.”

“Nhưng nó từ đâu ra?”

“Của ba tôi.”

“Trước khi ông ta có?” Adori hỏi.

“Tôi không biết”, tôi nói dối. “Đó là vật gia truyền của ông.”

Thống đốc dứt mảnh gỗ phát sáng vào đai lưng quần cạnh chùm chìa khóa mà chẳng giải thích gì thêm. Tôi với tay ra, nhưng Marquez kéo giật vai tôi lại, ngón tay bám chặt vào vai tôi. Mắt tôi chực rơi lệ, tôi vội chớp mắt ngăn dòng lệ rồi buông tay.

Thống đốc nhìn tôi chờ đợi. Tôi nhìn lại.

“Bản đồ.” Giọng Pablo nói khê khàng, nhưng vẫn làm tôi giật mình. Anh đã xuống ngựa và ôm chầm lấy tôi.

Mở miệng nói cảm ơn, tôi lật nhanh chồng giấy bằng ngón tay run rẩy và tìm thấy bản đồ được cuộn trong lớp áo.

“Thế nào rồi?” Thống đốc vẫn nhìn chăm chú. “Những cái cây ấy?”

Tôi kiểm tra giấy da rồi lắc đầu. Không có chút manh mối nào, khu rừng được đánh dấu bởi những cây máu rồng và gỗ thông. Tôi tự hỏi làm thế nào đánh dấu cây cối màu đen trên bản đồ của mình.

Marquez tặc lưỡi sốt ruột. “Còn đi bao nhiêu quãng đường rừng nữa?”

Tôi liếc xuống một lần nữa, kiểm tra tỉ lệ trên bản đồ. Không chính xác lắm nhưng không quá xa.

“Ít nhất khoảng hai mươi dặm về hướng đó.” Tôi chỉ về phía tây. “Nếu chúng ta đi thẳng.”

“Và bao xa để tới chỗ có nước?”

Ngón tay của tôi lướt qua ngôi sao màu xanh được đánh dấu chỗ thác nước.

“Mười hai.”

Thống đốc gật đầu. “Hãy đưa bọn ta đến đó.”

“Những cái cây đang bắt đầu thưa dần,” Marquez nói. “Chúng ta sẽ không đi theo lối mòn được hơn nữa.”

“Lupe sẽ đi kiểm nước,” Thống đốc khẳng định, ông ta đang nghĩ đến thác Arintara khô cạn.

Không, tôi nghĩ. Nhỏ sẽ không ý thức được điều đó. Nhỏ đang tìm kiếm kẻ sát nhân.

“Thưa ngài,” Marquez mào muội nói, “Ngài không nghĩ rằng nghỉ tạm đêm nay và khởi hành vào sáng sớm sẽ tốt hơn sao? Cô bé không thể đi xa lắm, và chắc chắn sẽ dừng chân ở đâu đó để nghỉ ngơi.”

“Nếu là thế thì càng phải tiếp tục, Marquez,” Thống đốc ngắt lời. “Chúng ta có thể bắt kịp nó.”

“Những người khác đang mệt mỏi, thưa ông,” Marquez thận trọng nói. “Nếu chúng ta gặp nguy hiểm, chúng ta sẽ cần sức mạnh để chiến đấu.”

“Vậy sự an toàn của con gái ta thì sao?”

“Cô bé sẽ được bảo vệ tốt hơn nếu những tay sai và ngựa được nghỉ ngơi,” Marquez tiếp tục. “Chúng ta có thể bắt đầu phi nước đại vào ngày mai, và tìm ra cô bé trước lúc mặt trời lặn.”

Tôi muốn tiếp tục nhưng mí mắt của tôi đã trĩu nặng.

Cuối cùng, Thống đốc ưỡn tấm lưng tròn của ông ta và nói với chúng tôi.

“Chúng ta tiếp tục.” Ông ta trừng mắt đập tắt tiếng xì xào của đám thuộc hạ. “Và ta đề nghị tất cả chúng ta tăng tốc độ.”

Tôi cẩn thận đặt lại giấy tờ và các dụng cụ trong túi đeo chéo, cuộn bản đồ cho lại vào lớp vải. Khi tôi đảo mắt nhìn thì bọn họ đã tập hợp nhóm đi xa. Chỉ còn Pablo ở đây, giữ dây cương ngựa cho tôi.

“Sẵn sàng chưa?”

Tôi gật đầu, biết ơn anh đã ở lại phía sau. Cười gượng, tôi đưa tay lấy dây cương. Thay vào đó anh đưa cho tôi gói quần áo. Chiếc váy của tôi.

“Nó rơi ra từ túi của em. Cất nó đi. Mau lên.”

Pablo ném tôi lên yên ngựa và đẩy con ngựa tiến lên trước khi tôi ngồi thẳng. “Cảm ơn...”

“Em phải cẩn thận hơn,” anh quát. “Lý do duy nhất không ai phát hiện là bởi vì họ không quan tâm.”

Vào buổi sáng tinh mơ, cảnh quan trông còn lạ lẫm hơn. Bà Masha hay các cô lão khác chưa bao giờ nhắc về những khu rừng đen, kể cả trong những chuyện ba kể hay trên bản đồ của mẹ. Chuyện gì đã xảy ra ở đây làm biến đổi màu sắc của rừng cây? Hận hán không thể khiến cây cối mọc lên như thế này. Lúa mì ở Gromera là màu ánh vàng chứ không phải xám.

Chúng tôi cưỡi ngựa đi hơn hai tiếng đồng hồ, liên tục trong yên lặng, ngoại trừ tiếng ngựa và tiếng sột soạt lúc tôi đánh dấu mỗi trăm bước trên miếng da.

Mỗi đường kẻ lại mang chúng tôi đến gần Arintan hơn. Khi chúng tôi tới gần thác nước, một nỗi bồn chồn hiện hữu trong tôi. Pablo và ba có thể nghĩ nó chỉ là một câu chuyện, nhưng Arinta luôn tiếp cho tôi dũng khí, và bây giờ tôi cần điều đó.

Chúng tôi đi quanh một bụi rừng, và tìm tôi thất lại. Không có Lupe, và không có thác nước. Chỉ có một dòng nước nhỏ của sông Arintara đang chậm chạp chảy.

“Đây chẳng phải là Arintan hùng mạnh ư?”

Thống đốc nói giọng điệu bộ khinh khi. Những người khác xuống ngựa nhưng tôi thúc con ngựa của tôi về phía trước.

Ở một khúc khác, một tảng đá nhô ra trên đầu tôi. Một dòng nước nhỏ chảy qua sườn núi, và đằng sau nó là một không gian khum tròn, một hang động, lẽ ra đã được thác nước che giấu như trong câu chuyện.

Đầu gối tôi run lập cập khi xuống ngựa. Buộc dây cương vào một cái cây, tôi lội xuống sông, đôi ủng của Gabo bì bõm và khuấy đều đồng bùn, tôi đi vào hang.

Cái hang sâu hơn tôi nghĩ. Lối vào thì nhỏ và thấp, nhưng ở góc tối nhất của nó là một lối đi rộng, dẫn đến một cái hang khác từ nơi tôi đứng. Tôi mò mẫm vấp chân, cảm thấy mình đang tiến về phía trước.

Những bức tường khô và ẩm áp một cách kỳ lạ. Tôi có thể cảm thấy những đường ngang lạ lùng trên chúng, như thể những tảng đá được xếp bằng phẳng với nhau. Nó làm tôi nghĩ đến một trò chơi mà Gabo và tôi từng chơi, vừa hát vừa chồng tay này lên tay kia nhanh hơn và nhanh hơn, rút bàn tay ở bên dưới rồi đặt lên trên đến khi bài hát kết thúc.

Tôi ghen ngào. Sự thiếu vắng Gabo luôn len lỏi vào lòng tôi như thế. Tôi sẽ không cho phép điều này nữa.

Lần đường trở lại cửa hang, tôi múc ít nước vào tay và uống. Thác nước không kỳ diệu như lời ba kể trong các câu chuyện nhưng ít nhất vẫn có nước.

Tôi trút đầy nước vào bình rỗng và nhét nó vào trong túi đeo chéo của mình, lấy một bình đầy nước mang theo từ nhà và dặt vào thắt lưng. Ba luôn nói rằng điều quan trọng là dùng hết chỗ nước cũ trước, cho dù làn nước mới có tươi mát và quyến rũ hơn đi chăng nữa.

Thống đốc và người của ông ta ngồi bên bờ sông. Tôi đến ngồi cạnh Pablo trên một tảng đá. “Có chuyện gì xảy ra thế?” Tôi thì thào.

“Chúng ta sẽ có bữa ăn. Lão ta nói nghỉ ngơi khoảng một tiếng.”

“Và sau đó?”

Pablo nhún vai. “Sau đó, chúng ta lại tiếp tục đi. Nếu anh mà là em thì anh đã kiểm chỗ chợ mắt một lúc rồi.”

Nhưng ngạc nhiên là tôi không cảm thấy mệt mỏi, mặc dù chúng tôi đã cưỡi ngựa suốt đêm tới tận khi bình minh ló dạng.

Thống đốc đang đứng ở phía xa, tỉ mỉ quan sát mặt đất, tìm kiếm dấu vết của con gái mình. Ông ta không có vẻ ở yên được một chỗ, như thể sự điên cuồng đã biến thành than nóng dưới chân. Tôi lờn nhợt nhạt trong bụng tôi. Ánh mắt của ông ta liếc về phía tôi, và tôi vội ngoảnh đi ngay.

“Bọn kia,” Marquez gọi, bẻ khớp tay. “Đem ít củi lại mau.”

Tôi đứng dậy, để túi xách trên tảng đá. Tôi xoay xở tìm được một ít củi mồi, nhưng Pablo xuất hiện với một cành cây to lớn của thứ trông giống như một cây máu rồng, đen thui như những cái cây khác.

Đám tay sai cười cợt, vỗ vào lưng anh ấy, nhưng anh vẫn giữ vẻ mặt cáu kỉnh. Đầu bếp nhanh chóng mời nóng lửa hầm nôi thịt gà. Tôi rùng mình khi tôi đi ngang qua chỗ nhổ lông gà, mùi tanh xộc lên mũi khi tôi cho gà La ăn. Ổn giờ ả vẫn còn đây, một thành viên trong gia đình, tôi mừng thầm vì những nhát mổ của ả.

Khi nôi thịt bắt đầu sôi bọt, tôi quyết định bắt đầu vẽ tấm bản đồ. Nhưng túi đeo chéo của tôi không còn nằm trên tảng đá. Có kẻ nào đã cầm nhầm túi chẳng? Ánh mắt của tôi lùng theo dòng sông.

Chiếc túi đang nhấp nhô ở đó. Tim tôi đập thành thịch, tôi vục tay xuống nước. Túi đeo chéo ngập nước khi ngón tay tôi run rẩy mở nó ra. Giấy tờ, bút lông ngỗng ướt nhẹp và nôi lênh đênh bên trong, và tôi dốc ngược nó đầy tuyệt vọng.

Mực vẽ bản đồ sao của ba lem màu qua một vài tờ giấy trắng. Giờ nó hòa lẫn giữa màu đen và đỏ, hầu như chẳng thể đọc được. Đó chẳng còn là một tấm bản đồ chuẩn xác nếu tôi không thể xác định được các vị trí đan chéo của những vì sao. Nhưng đó chưa phải là điều tồi tệ nhất. Bản đồ của mẹ ướt nhẹp và dính vào nhau. Tôi nín thở và lột từng lớp ra. Thật bất ngờ, tôi mở ra một cách dễ dàng.

Nhưng tôi nhớ bản đồ không phải thế này.

Bản vẽ khu rừng hoàn toàn biến mất. Thay vào đó, phần giữa trống trơn lại kín những con đường, thứ tôi đã thấy lơ mơ khi giơ lên soi trên nền trời. Chúng vòng vèo và chẳng chéo nhau như tơ nhện, hoặc như lối đi trong mê cung. Thực tế mà nói, càng nhìn kỹ tôi càng khẳng định đó chính xác là một mê cung. Nhưng một số đường chạy qua khu vực chúng tôi vừa đi qua, và tôi không hề thấy những con đường đó.

Lẽ nào là bản đồ Joya thời xa xưa? Không làng mạc nào được được đánh dấu ngoài những đường nét, hình thù chấm tròn quanh mép viền. Tại trung tâm là một vòng tròn khác, lớn hơn so với những cái khác, được tô màu đỏ. Một màu duy nhất trên bản đồ.

Tôi vội đến gần đồng lửa để nhìn cho rõ. Nhưng những đường mê cung dần mờ đi và biến mất. “Không!”

Marquez ngược lên nhìn tôi, cau mày. Tôi lần tìm trong tuyệt vọng, cố vớt vát trước khi chúng mất hẳn. Hình dạng quen thuộc của khu rừng xuất hiện trở lại, cùng với tên của những ngôi làng. Trong vài giây tấm bản đồ trở về như ban đầu.

Tôi chắc chắn mình không hề tưởng tượng ra nó, mặc dù có điều quái dị xảy ra như trong câu chuyện ba từng kể. Điều gì đã làm bản đồ thay đổi?

Lớp bản đồ đó hiện ra khi bị ướt và lúc tôi hơi nó lại gần lửa thì nó biến mất. Bây giờ nó đã khô. Tôi mò mẫm tìm bình nước, đổ nước lên bản vẽ.

Không có chuyện gì xảy ra.

Tôi đổ nước lên bản đồ thêm một lần nữa, nhưng vẫn không có chuyện gì xảy ra.

“Mày không tưởng tượng ra nó.” Tôi tự thì thầm với chính mình. “Đó là thật.”

“Cậu nhóc.” Thống đốc Adori đột nhiên gọi to làm tôi giật mình.

Ông ta hất mặt. “Đến đây nào.”

Pablo nhướn mày như muốn nói, nhanh đi kìa.

Tôi bước run rẩy về phía Thống đốc.

“Ta nghĩ chúng ta sẽ tìm kiếm con bé quanh đây. Ta chắc con bé không thể đi xa hơn về phía trước.” Ông ta thấp giọng đầy quyền uy, hất nhẹ đầu. “Lỗi nào bây giờ? Con bé chọn đi đường nào?”

Rõ ràng ông ta không nói chuyện với tôi. Tôi chờ đợi, sự biến đổi của bản đồ lướt qua tâm trí của tôi. Lupe sẽ đi bất cứ chỗ nào con ngựa dẫn đi. Tôi hy vọng nhỏ không quá sợ hãi, một khi máu phiêu lưu dần tắt và nỗi sợ hãi len lỏi đến. Tôi cảm thấy nghẹt thở khi nghĩ nhỏ lạc đến một nơi nào đó trong khu rừng đen, và một kẻ giết người vẫn đâu đó ngoài kia.

“Những ngôi làng.” Thống đốc đồng dục nói to. “Đâu là chỗ gần nhất?”

Tôi nhìn thận trọng. “Gris, thưa ông.”

Ông ta gật gù. “Gris à, được thôi. Người đã sẵn sàng dẫn lối cho bọn ta chưa?”

“Rồi thưa ông.”

“Và người sẽ tiếp tục làm một tấm bản đồ chứ hả?”

Tôi nghĩ về những biểu đồ sao nhòe mực và giấy ướt sũng.

“Tôi đang bắt tay vào làm rồi thưa ông.”

“Tốt. Đừng làm ta hối hận vì mang người theo.”

Hắn quay lưng đi và tôi đi về chỗ nghỉ.

“Chuyện gì vậy?” Pablo lặng lẽ hỏi.

“Chúng ta sẽ đến Gris. Một ngôi làng.”

Tôi tự hỏi chúng tôi sẽ tìm thấy gì ở đó.

Đầu bếp gõ thìa lạnh lạnh vào xoong nồi và hét vang, “Xong rồi đây.”

Thống đốc Adori là người ăn đầu tiên. Ông ta nhúng bánh mì trực tiếp vào nồi và sau khi đã ăn no, đến lượt những người khác lao vào ăn như chết đói. Tôi không thể ăn gà hầm khi ở La gần bên và hoàn toàn mất cảm giác thèm ăn khi thấy một trong số những người đàn ông vì ăn quá nhanh mà phun hết đồ ăn ra khỏi lỗ mũi.

Tôi đi ra bờ sông để tiếp tục vẽ bản đồ. Giọng của ba vang vọng bên tai khi tôi trải lọ mực, viết lông ngỗng ướt nhẹp và thiết bị đo lường.

Bí quyết là để trống những chỗ con chưa biết. Bất cứ người nào cũng có thể vẽ nơi anh ta đang ở, nhưng chỉ duy nhất chuyên gia làm bản đồ mới biết chính xác cách vẽ đúng nơi anh ta sắp đến.

Tôi thả túi đeo chéo cẩn thận trên một tảng đá gần đó và chọn khoảng giấy trắng khô ráo nhất. Tôi trải nó lên mặt đất, chèn đá lên góc giấy, rồi lấy đệm da từ trong túi quần của Gabo và đặt xuống kế bên những thứ khác.

Trước khi bắt đầu vẽ, tôi nhìn cây cối xung quanh, nhìn bóng râm dưới tia nắng sớm. Tôi cố không tưởng tượng về thứ gì đó đang nhìn lại tôi. Hít lấy một hơi sâu, tôi lau khô ngòai của bút lông trên tà áo của mình, nhúng

vào mực đen, và bắt đầu vẽ hòn đảo trên tấm bản đồ mới. Nó sẽ không còn bị lãng quên nữa.

Chương XI

Tôi lấy sơ đồ chỉ dẫn của mẹ ra rồi dẫn đoàn về từ phía tây bắc đến Gris, hy vọng bản năng của Lupe sẽ giống như Thống đốc - thoát ra khỏi rừng và tìm về phía bờ biển.

“Đừng để bị lạc, thẳng còi.” Marquez chế nhạo. Những ngón tay của tôi run lên khi tôi lần theo dấu con đường mòn.

Sườn đá nhô ra từ thác nước giúp chia tách cây rừng và mở một con đường để bày ngựa đi qua dễ dàng. Không khí trở nên ngột ngạt, bức tường đá màu xám cao chót vót ở bên phải và cây cối xám xịt mọc bên trái chúng tôi. Ngay cả bầu trời cũng tối một cách bất thường. Cả thế giới dường như bị phủ một lớp tro bụi.

Cuối cùng, rừng cây thưa dần, và chúng tôi tới một bãi biển rộng đầy sỏi, ánh bạc sóng sánh của biển cả mở ra trước mắt chúng tôi. Biển dễ chịu hơn khu rừng rất nhiều, nhất là khi chúng tôi bây giờ chỉ cần cẩn thận để phòng một hướng là nơi hàng cây thưa thớt ven rừng.

Ước lượng khoảng cách từ bờ biển uốn cong trên bản đồ còn dễ hơn. Đếm một trăm bước không còn phức tạp và tâm trí tôi thơ thần nghĩ về ba, nhưng phần lớn là về Lupe và Cata. Bãi biển lấp lánh màu bạc dưới tia nắng mặt trời, và vó ngựa tăng tốc khi chúng dần quen thuộc địa hình.

Những cơn bão phía đường chân trời chớp nhoáng trên mặt biển, chúng tôi không thể nghe được tiếng sấm rền rĩ từ khoảng cách này, chỉ thấy những cuộn mây dâng lên và tia chớp phóng tới gần. Tôi đoán cơn bão đã cướp đi con tàu của ông tổ Riosse, tự hỏi không biết ông đã ra tận biển dữ bao xa.

Đại dương ở đây có vẻ khác với ở Gromera, dấu tất cả đều có liên kết và là một phần của nhau. Những chuyên viên làm bản đồ như ba gom tất cả hình ảnh ấy lên mặt giấy và đặt tên, giúp những người thám hiểm và thương nhân dễ dàng đánh dấu lãnh thổ của họ hơn. Cũng giống như Thống đốc đã đánh dấu Joya.

Thống đốc Adori để chúng tôi dừng chân khi cách làng Gris khoảng một phần tư dặm đường.

“Được rồi, các chàng trai, làm nhiệm vụ canh gác đi. Marquez, người đi lên phía trước cùng với ta.”

Marquez cười ngựa theo đội hình, hấn rít lên, “Tránh ra.”

“Chúng ta tiến chậm lên phía trước, rồi tấn công,” Thống đốc Adori nói tiếp. “Nếu chúng ta gặp bất cứ ai - bất cứ kẻ nào khác ngoài con gái ta - ta sẽ dồn chúng vào thế phòng thủ, khiến chúng bỏ chạy. Ở yên trên ngựa cho đến khi có lệnh của ta. Nếu các người bị lạc khỏi đoàn, đi theo sườn núi này trở lại và chờ ngay bên bờ sông. Hiểu chưa?”

Những người đàn ông gật đầu. Gương mặt của Pablo đầy sát khí, bàn tay anh nắm chặt con dao nhỏ gồm lên căng thẳng. Thống đốc ra hiệu cho chúng tôi đi tiếp. Tôi đạp chân, con ngựa thở hắt ra và bước lên trước.

Những con ngựa bắt đầu phi nước kiệu. Đẳng trước, một thành tường bị vỡ đánh dấu ranh giới làng. Thống đốc Adori thúc mạnh vào hai bên hông ngựa. Tôi nghe rõ cả tiếng quất roi của Marquez vào sườn con ngựa của hắn.

Tôi kéo dây cương ngựa và nghiêng mình ra khỏi yên ngựa như Pablo đã chỉ. Những con ngựa đột nhiên chồm lên phi nước đại, và khi đám tay sai thét lên, tôi cảm nhận máu chạy rần rần trong người. Chúng tôi ào qua mái vòm, tiếng hét đứt quãng trong cổ họng khi trông thấy những gì trước mắt.

Ngôi làng đã biến mất.

Chỉ có các mảnh vụn của bức tường bùn và mặt đường vỡ ra. Ngay khung cửa là một bộ xương trắng phơi khô của một người trưởng thành,

cánh tay và bàn tay dang rộng che cho bộ xương nhỏ hơn. Hai tay tôi trở nên nặng trĩu. Một cái bóng đổ xuống cạnh tôi, nhưng không có một ai đằng sau ngoại trừ Pablo.

Thống đốc dừng lại và xuống ngựa trong một chuyển động nhẹ nhàng. Ngôi làng đã bị san bằng, và có lẽ chỉ có mỗi chúng tôi ở đây. Biển rì rào bên ngoài những ngôi nhà, bộ quân phục màu xanh của đám tay sai là sắc màu duy nhất quanh đó. Xương và cơ thể người nát vụn dưới những đôi ủng và móng ngựa, nhưng tôi cẩn thận không giẫm lên bất cứ thứ gì.

Chúng tôi cùng nhau dẫn ngựa tới một nơi giống quảng trường ở Gromera. Khi chúng tôi đến trung tâm, một thanh âm vang lên.

“Dừng lại!”

Chúng tôi quay về phía Pablo, vẫn trên lưng ngựa.

Anh chỉ xuống mặt đất. “Nhìn đi.”

Chúng tôi nhìn theo hướng anh ấy nhìn. Dưới chân chúng tôi chạy dài một đường màu đen đậm. Tôi nhìn quanh và thấy một đường khác giao nhau nơi Thống đốc đứng, tạo thành một chữ X vuông góc. Rải rác qua đường chữ thập là những hạt giống màu trắng.

Tôi lão đảo quay người lại khi nhận ra chữ X được vẽ bằng máu khô. Những người đàn ông thét lên và chạy ra khỏi đường chữ thập, kéo theo con ngựa và hất bụi bay dưới chân. Nhưng đó chưa phải là điều tồi tệ nhất. Những hạt trắng đó không phải là hạt giống.

Chúng là răng.

Thống đốc bước về phía trước và nhặt lên, đặt nó vào lòng bàn tay đeo găng của mình để kiểm tra. Sự yên ắng trùm xuống.

Pablo xuống ngựa và đứng cạnh tôi, gần đến nỗi tôi có thể ngửi thấy mùi oải hương nhàn nhạt trên quần áo bà Masha thường giặt. Tôi nhìn lên bầu trời xám nghìn nghịt, chờ đợi Thống đốc Adori lên tiếng.

Cuối cùng lão ta nói, “Đây không phải là của con người. Ít nhất, không giống với bất kỳ kiểu răng người nào mà ta từng thấy.”

Lão đưa tay ra và Marquez bước qua. Cả hai người xem xét chiếc răng, Marquez cầm lên và gật đầu.

“Cũng nặng nữa.” Hắn ta tán đồng.

Những chiếc răng rải đầy xung quanh chỗ khác. Không muốn cầm nó bằng tay không, tôi nhìn vào lòng bàn tay của Jorge. Dạng như răng của loài chó, chỉ là sắc bén hơn, đường răng cửa sâu và không đều. Chân răng đen sì, lợi nướu tanh gớm. Tôi nuốt nước bọt và nhìn đi chỗ khác.

“Chuyện gì đã xảy ra ở đây?” Marquez nói gần như chỉ đủ hắn nghe thấy.

Tôi nhìn xung quanh, đánh giá đồng đồ nát và những bộ xương, ngôi làng và cư dân nơi đây đã bị tàn phá nhiều năm trước. Nhưng đường chữ thập kia lại không hề bị xáo trộn suốt quãng thời gian đó? Lũ quạ khắp mặt phố Gromera chắc chắn sẽ vét sạch chỗ này.

Có một điều hết sức kì lạ. Nhìn lướt qua mái nhà bên trái, và khu rừng ở phía xa, tôi nhận ra rằng mình chưa bắt gặp một con quạ nào từ lúc dẫn thân vào Vùng Đất Bị Lãng Quên. Không có con thú nào - không có bầy sói lén lút trong rừng như lũ bệnh dịch, và không có dấu hiệu cho thấy có nai hay lợn rừng, những con thú đa dạng trên đảo như ba kẻ. Như bầy sơn ca, lũ quạ cũng đã bay mất.

“Pablo...” Tôi quay lại khi có thứ gì ở đằng sau anh cử động. Tập trung nhìn vào dấu vết đó, tôi hy vọng chỉ là ảo ảnh của bóng tối. Nhưng nó lại di chuyển lần nữa, theo hướng bầy ngựa. Bò thấp dưới mặt đất, lặn vào sâu chỗ tối trong vách đá, dáng cong di chuyển từ từ.

Nỗi sợ vụt qua, tôi vùng chạy như thể mới được giải thoát khỏi xiềng xích.

“Đằng kia!”

Đám tay sai của Thống đốc phản ứng nhanh như cắt, đứng quay lưng quanh trung tâm chữ X, tạo thành một vòng tròn hướng mặt ra phía ngoài, cầm vũ khí trong tư thế sẵn sàng. Một khoảnh khắc không động tĩnh. Sau đó, chúng ập ra từ khu rừng.

Chúng tôi đột ngột bị bao vây, tầm nhìn của tôi bị chặn bởi bức tường vỡ và bóng người.

“Bảo vệ Thống đốc!” Marquez hét lên.

Tôi thò tay vào túi đeo chéo và nắm chặt vũ khí của ba trong tay. Tôi thả túi xuống đất lúc lấy lưỡi dao ra.

Ngay lúc đó, một thân ảnh xám đen lao vút vào tôi, đẩy tôi về phía sau. Tôi nín thở.

Xung quanh chỉ có tiếng ồn. Thống đốc rống to mệnh lệnh, những con gà thoát ra kêu cục cục điếc tai từ lồng gà cột trên yên ngựa của gã đầu bếp. Những con ngựa hí vang và tán loạn trong tình trạng hoảng hốt, tôi thấy nỗi sợ hãi ẩn hiện trong đôi mắt tái nhợt của mọi người.

Khuỷu tay và đầu gối của tôi bị ghì chặt và móng tay móc vào cổ tôi. Tôi cố gắng cuộn mình thoát ra, nhưng kẻ tấn công tôi vẫn kiềm chặt. Cơ đau sượt qua da đầu khi đầu tôi bị đè lên đám răng vung vải dưới đất.

Tên của tôi được hét lên từ đâu đó đằng sau - không phải tên của Gabo mà là của tôi - và ngay sau đó Pablo ném sinh vật kia vật sang một bên. Anh cầm một cánh cửa gãy trong tay và quật thứ đang tấn công Marquez.

Một sinh vật khác nhảy lên người tôi, quần đuôi của nó - hoặc dây leo - quanh cổ tôi. Tôi vặn người và vung dao loạn xạ. Tôi chém vào móng vuốt - không, là bàn tay - thứ đang siết dây leo chặt hơn và tay tôi quờ quạng tóm lấy sợi dây quanh cổ tay kẻ tấn công mình. Khi sợi dây đứt tôi liền vung dao lên.

Cảm giác khủng khiếp khi lưỡi dao đâm xuống xé da thịt. Sức ép đè nặng lên ngực tôi đột nhiên biến mất. Tôi nếm thử máu trong miệng mình, nhưng không phải máu của tôi.

Tôi ngồi dậy, sẵn sàng chiến đấu, nhưng thay vào đó nhìn thấy một vết mỏng màu đỏ sẫm dẫn qua quảng trường. Pablo gập người và thở hổn hển gần đó. Thống đốc lau sạch lưỡi kiếm vương bụi. Con mắt của Marquez sưng tấy, quần áo bị xé rách thành nhiều mảnh.

Trận phục kích đã qua nhanh như khi nó bắt đầu. Tai tôi ù đi, mặt dây chuyền mề đay cắn vào ngực tôi.

“Có bất kỳ tổn thất nào không, Marquez?” Thống đốc Adori nói.

“Hết rồi, thưa thống đốc.”

Đầu bếp đang đứng ngay chỗ buộc ngựa của mình giờ đã chạy mất, nói nhanh và to, “Gà của tôi. Gà của tôi. Gà của tôi.”

Tôi quay lại, trái tim chìm xuống. Con ngựa đã biến mất, lông của ả mái La cũng mất tích không còn dấu vết.

“Chúng là cái thứ gì vậy?” Marquez nói, nhổ nước bọt xuống đất. “Những kẻ bị trục xuất ư?”

Thống đốc nhìn quanh làng, kết luận. “Chúng ta liệu có thể chắc chúng là con người chứ không phải con vật nào đó?”

“Chúng nhào vào tôi quá nhanh,” đầu bếp nói, đôi mắt trợn to.

“Chúng có lợi thế hơn ta,” Thống đốc Adori trầm ngâm. “Tại sao chúng lại rút lui?”

Pablo chìa tay ra và khi tôi nắm lấy tay anh thì có thứ gì đó rơi xuống. Tôi nhìn theo, và cảm thấy không khí ngưng trệ trong phổi mình.

“Isabella?” Pablo hỏi khẽ, nhưng tôi không thể nhìn thẳng vào anh ấy. Tôi nhìn chăm chăm vào thứ đang nằm trên mặt đất đầy máu và răng. Miếng dây chuyền nổi dường như thít chặt lấy thanh quản của tôi.

“Đó là gì vậy?” Pablo nói. Anh ấy cúi xuống và nhặt nó lên.

Trên lòng bàn tay rộng lớn của anh đặt một chiếc dây đeo, phần đuôi rối tung vì tôi đã cắt nó ra. Bên trong những thớ chỉ là một sợi vàng óng ánh.

“Đó là của Lupe.”

“Gì cơ?”

“Đó là của Lupe,” tôi nhắc lại. “Quà sinh nhật mà em đã làm cho cậu ấy.”

“Em chắc chứ?” Pablo khàn giọng hỏi.

“Vâng,” tôi nói, ép buộc bản thân nhìn thẳng vào mắt anh. “Em đã làm nó. Em thắt dây lên cổ tay cho cậu ấy.”

“Làm thế nào mà em có được nó?”

Một sợi dây leo thít chặt cổ em, chính móng tay của em cào rách nó để thoát ra.

“Này lũ kia. Chúng ta cần phải di chuyển gấp rút,” Marquez nói, đi ngang qua chúng tôi.

Những người khác đã tìm lại được lũ ngựa. Con của tôi và đầu bếp thì không tìm thấy đâu.

“Gabo đã tìm thấy một thứ,” Pablo nói.

“Nó là gì?” Marquez nói.

Tôi kiềm giọng nói run rẩy của mình lại. “Chiếc vòng tay.”

Marquez nhìn xuống. “Cái này á?”

Hắn gạt nó ra khỏi lòng bàn tay của Pablo và kéo đứt nó trên mặt đất.

“Đừng mà!” Tôi bật khóc. “Là của Lupe.”

“Của Lupe ư?” Giọng của Thống đốc vang lên trên quảng trường. Ngay cả biển, nhấp nhô ngoài tầm nhìn từ bên ngoài những ngôi nhà đổ nát, dường như cũng trầm mặc.

“Thứ phế liệu này,” Marquez nói, ném vòng tay về phía Thống đốc Adori. “Thằng nhóc cho rằng nó thuộc về con gái của ngài.”

Thống đốc một lúc lâu không nói gì. Lão ta cúi xuống bên cạnh chiếc vòng đeo tay. Tôi có thể nghe lão thở. Cúi đầu, ngón tay của lão vuốt nhẹ chạy dọc theo chiều dài của chuỗi dây, sợi chỉ vàng phản chiếu. “Là thứ này?”

“Thưa ngài?” Marquez nói.

“Làm sao mà người dám chắc nó là của con gái ta?” Thống đốc liếc nhìn tôi một cách sắc bén.

“Tôi - chị gái của tôi đã làm nó tặng cho cô ấy.”

“Isabella ư?”

Tôi cố gắng không chớp mắt. “Quà sinh nhật.”

“Làm sao mà người có nó?” Marquez nói.

“Một trong số bọn chúng khi này đã đeo nó.”

Thống đốc Adori đứng phắt dậy. “Chúng ta phải lần theo bọn chúng.”

“Thưa ông, chúng tôi thậm chí còn không biết chúng từ đâu ra và chúng là thứ gì.”

“Bọn chúng thật hèn hạ. Bắt một đứa bé...”

“Nếu đó là từ những kẻ bị trục xuất, chúng ta cần phải tránh xa họ.”

“Chúng giam giữ con gái cưng của ta.”

“Thưa ông, tôi không nghĩ rằng con bé...” Marquez bắt đầu nói.

Đột nhiên lưỡi kiếm của Adori rút ra, chặn cổ Marquez. Tôi thở hỗn hển và bên cạnh tôi, Pablo lùi một bước nhỏ.

“Chưa tìm thấy xác, Marquez. Vì vậy, ta đề nghị người dẹp ngay suy nghĩ đó.” Ông ta nhấn mạnh hơn. “Người có hiểu chính xác những gì ta nói hay không?”

Marquez gật đầu. Thống đốc Adori ngoắt lại. “Tốt. Còn câu hỏi nào nữa không?” Không một ai lên tiếng. Đôi mắt ông ta hoang dại. “Mọi người lên yên ngựa.”

“Thưa ông,” Pablo ngập ngừng nói. “Chúng lấy mất vài con ngựa. Của Gabo và đầu bếp.”

“Những người không có ngựa tự tìm cách quay về. Ngoại trừ thằng nhóc chỉ đường.” Adori liếc nhìn tôi. “Bọn ta cần người.”

Tôi nghe ông ta nói từ trên cao xuống lúc tôi đặt vòng tay của Lupe vào túi quần. Mặt dây chuyền treo nặng xung quanh cổ và tôi ấn nó vào lồng ngực qua chiếc áo dài của mình.

Tôi không thể để “tôi tệ” là những từ cuối cùng mình nói với nhỏ. Tôi đã sai về việc nói nhỏ là một kẻ hèn nhát. Tôi muốn nói với nhỏ rằng, cậu rất dũng cảm. Tôi muốn nói với nhỏ tôi ước gì mình cũng dũng cảm như thế.

Chuyến viễn chinh đã giảm xuống còn bảy người. Những người có quần áo dính máu đều vứt chúng đi cho sạch. Thống đốc cho Marquez mượn một bộ quần áo hoàng gia màu xanh của mình.

“Chúng ta sẽ gọi ai là Thống đốc giờ nhỉ?” Jorge cợt nhả, cười khan trong cổ họng mình lúc nhìn thẳng vào khuôn mặt của Adori.

Chúng tôi cười những con ngựa còn lại. Tôi leo lên phía sau Pablo, anh cầm tay tôi ôm quanh eo mình làm tôi xấu hổ.

Sau cái nheo mắt, ngôi làng xương dần mờ khuất tầm nhìn, tôi lấy bản đồ của mình ra và tiếp tục đánh dấu địa hình.

“Em không cần làm nữa đâu,” Pablo nói nhẹ nhàng. “Em nên nghỉ ngơi đi thì hơn.”

Tôi lờ anh. Tôi phải làm việc này. Cây bút lông ngỗng dường như là thứ duy nhất trên thế giới tôi có thể dựa vào.

Xin cậu đấy, Lupe. Hãy bình an nhé.

Chương XII

Ba muốn đi đến nơi nào tiếp theo ạ? Khi cửa cảng mở ra lần nữa?

Nếu thôi, Isa! Nếu cửa được mở ra, ba muốn đi Amrica đầu tiên, dĩ nhiên, nhưng đến Ấn Độ đã.

Tại sao?

Ấn Độ là một đất nước ngập sắc màu xa hoa. Màu hồng rực nóng trong mắt con, màu xanh khiến con chìm đắm.

Điều đó nghe chẳng tốt chút nào.

Ồ, nhưng nó là vậy đấy! Sự phong phú, mọi vật liệu. Chỉ cần nghĩ về thuốc màu! Bản đồ của ba sẽ làm cả thế giới thèm khát. Ba sẽ đến Ấn Độ. Qua Afrik, để mua trầm hương rồi ướp thơm tho giấy cói được mua từ Afrik. Còn con?

Con sẽ đi với ba, đến Ấn Độ. Con muốn giúp ba tìm đủ màu sắc tô điểm cho bản đồ mỹ lệ đủ để tặng cho nữ hoàng.

Nhưng không phải vậy. Tôi muốn khám phá Joya, lấp vào những khoảng trống trung tâm của hòn đảo chúng tôi ở. Tôi đã nói dối.

Và giờ tôi ở đây. Tôi nhìn rừng cây đen xào xạc và bờ biển trải dài, tôi đã thường xuyên mơ tưởng về nơi này, một nơi cho cảm giác không gian xa xôi và nhiệm màu như ở Ấn Độ mà ba đã đi. Nhưng bây giờ cơ thể tôi đau nhức và vòng đeo tay của Lupe đã bị hỏng nằm trong túi của tôi. Ít nhất thì ba không ở đây. Với chân căng đau của mình, ông sẽ không bao giờ có thể đối phó với việc cưỡi ngựa liên miên nhiều ngày, hoặc chiến đấu với những kẻ tấn công như tôi đã gặp.

Hoặc, một giọng nói thì thầm, *dĩ nhiên ông ấy có thể làm được*. Có lẽ tôi đang thiên vị và quá tử tế với chính bản thân mình. Có lẽ là tôi quá ích kỷ khi tham gia cuộc viễn chinh này. Có thể điều này thật ngu ngốc.

Một chiếc bóng đổ lên cổ tôi một lần nữa, nhưng tôi biết sẽ không có ai sau lưng tôi. Không có bím tóc sau đầu làm tôi cảm thấy nhẹ nhàng hơn, nhưng lại thiếu sự bảo vệ. Tôi nghiêng người cách xa lưng của Pablo.

Tất cả đều có liên kết với nhau bằng cách nào đó. Không chỉ Cata, mà cả động vật ở vịnh cũng vậy, lẫn trốn như loài sơn ca. Ngôi làng bị phá hủy. Cuộc tập kích. Mỗi liên quan phải ở đó, nhưng chúng như mạng tơ nhện, lóe sáng trong một phần tâm trí của tôi.

Phong cảnh thay đổi qua từng giờ, qua ngôi làng hoang sơ này đến ngôi làng hoang sơ khác và đến giữa ngày thứ ba thì có chút thay đổi. Mây tan đi và ánh mặt trời gay gắt rơi xuống lưng chúng tôi. Đất nâng lên cao hơn biển tạo nên một vách đá phía trái chúng tôi, nước xô vào đá bắn từng giọt lên má tôi, một cơn gió thổi giật chiếc mũ của Marquez xuống biển.

Thống đốc không nói chuyện gì trừ lúc ra lệnh cho chúng tôi ngủ nghỉ vài canh giờ, tất cả chúng tôi trần trọc với tiếng gió hú trong đêm. Vai của ông ta cong lên, và tôi tự hỏi ông ta có cảm thấy sức nặng trong lồng ngực của mình giống như tôi, cảm giác nghẹn thít trong thanh quản.

Mặt dây chuyền nặng nề trên cổ tôi, nhưng tôi sẽ không cởi nó ra. Tôi không thể làm thế cho đến khi chúng tôi tìm ra Lupe. Cơn gió tạt qua bờm ngựa và đôi mắt tôi cay xè rơi lệ, tia nắng mặt trời buổi chiều như tan ra.

Chúng tôi sớm khởi hành qua cánh đồng mọc um tùm, rõ ràng là bị bỏ hoang. Chúng tôi đang đến gần ngôi làng kế tiếp, có lẽ cũng là một đồng hoang tàn. Mặt trời tiến đến gần chân trời, và những trận chiến liên tục với gió đã làm chúng tôi cũng như lũ ngựa kiệt quệ dần.

Gió biển thổi rất mạnh từ Vòng Tròn Băng Giá quanh Carment, ba tầng giải thích lần theo đường gió trên bản đồ của mẹ. Cây trồng phát triển theo chiều ngang, người ta nói Carments cũng ở sát mặt đất như thể bị bao bọc bởi luồng khí. Chúng ta là tổ hợp của mọi vật quanh mình. Da thịt của

mỗi người đều ẩn chứa một tấm bản đồ dẫn lối theo từng bước chúng ta đi và thậm chí là cách chúng ta trưởng thành.

Cuối cùng, đường dốc đổ mình tới những tòa nhà. Không phải một đồng đồ nát bất thường, mà là những ngôi nhà nguyên vẹn.

“Thưa ông.” Tôi ngập ngừng. “Những vết rãnh quanh đây.”

“Thằng bé nói đúng,” Marquez nói. Các vết rãnh đi men xung quanh hoang làng Carment, rồi rẽ hướng và chạy thẳng vào khu rừng ở chân dốc.

Tôi quan sát các vết ố của rừng cây lá kim, cảm giác lạnh buốt chạy dọc sống lưng. Có phải chúng đang quan sát chúng tôi?

“Tôi nghĩ tốt nhất là chúng ta dừng lại ở đây, thưa ngài,” Marquez nói, trước khi Thống đốc có thể ngắt lời. “Mọi người đều mệt lả, những con ngựa cũng cần được nghỉ ngơi.”

“Người có ý kiến gì?” Thống đốc Adori cúi kính hỏi.

“Tốt hơn cần chắc rằng ngôi làng này an toàn, hãy cử người canh gác, và khi trời sáng chúng ta sẽ dò xét nó sau,” Marquez nói, hạ thấp giọng khiến tôi phải căng tai nghe. “Ở gần rừng sẽ rất bất lợi.”

Thống đốc cắn nhai và quay về phía tôi. “Nhóc, những dấu rãnh đi đến nơi nào?”

Tôi kiểm tra trên bản đồ của mẹ, mặc dù tôi biết chẳng có mấy thông tin cụ thể trong đó. “Là Marisma, thưa ông.”

“Chỉ có đầm lầy? Không có ngôi làng nào?”

“Không có trên bản đồ này, thưa ông.”

Thống đốc dấm tay vào tường, bần nứt vỡ. Tôi co rúm người lại và Pablo bước một bước về phía chúng tôi, nhưng Thống đốc chỉ phân công nhiệm vụ và sai bước đi thẳng.

Chúng tôi buộc những con ngựa gần máng ăn. Pablo ở lại để chăm chúng trong khi chúng tôi bước vào ngôi làng tĩnh mịch kia. Tôi đi vào giữa đoàn, tay siết chặt chuôi kiếm, nhưng không có gì xảy ra. Không có ai ở đó ngoài chúng tôi.

Carment như những gì tôi nghĩ. Nó trông khá giống Gromera nhưng ngược lại, dốc lên về phía bờ biển thay vì xuống. Ngay cả các bản lề cửa đều đặt ngược lại với làng tôi. Một số ngôi nhà lớn như thể ghép cả nhà của Pablo và tôi vào, với cửa bằng gỗ mun. Tôi lau sạch mạng nhện bám trên một chiếc cửa. Sóng biển được khắc xoáy sâu và cuộn tròn trên đó. Tôi quét tiếp và một con tàu lớn hoàn chỉnh với buồm hiện ra giữa tâm cánh cửa. Màu sơn đỏ bong tróc còn tàn dư trên cánh buồm.

Tôi đứng dậy và cố hình dung toàn bộ bề mặt sơn phủ. Màu xanh của những con sóng, cánh buồm đỏ nhấp nhô trên bọt biển trắng. Thật đẹp làm sao!

Nỗi nhớ nhà nhức nhối trong tôi, với cánh cửa bong lớp sơn màu xanh lá cây và bức tường bao phủ bản đồ, và ba. Tôi quay đi và mau chóng lau nước mắt trong khi Marquez lãng vãng qua lại.

Tôi theo hân ta lên triền dốc ngược gió. Chúng tôi đi qua nhiều cánh cửa chạm trổ, nhiều ngôi nhà với lớp sơn tường bị bong, cho đến khi chúng tôi đến một không gian trống rỗng, giống như một quảng trường hình cung, những tòa nhà được đặt dọc theo cạnh vòng cung trông như một khán đài. Vách đá ở bên ngoài. Gió biển ở đây lạnh hơn bất cứ điều gì tôi từng cảm nhận, và tôi quần áo khoác của Gabo kín người.

Xa xa dưới kia, biển cuộn sóng và những tảng đá vỡ ra nhiều mảnh lẫn lộn lốc. Ba nói rằng ở đâu đó hướng này là Vòng Tròn Băng Giá, nơi những con gấu trắng ở và hơi thở từ mũi cũng đóng băng lại.

Ở ngay bên dưới tôi là một bến cảng, được bảo vệ bởi một tường đá. Bất kỳ tàu nào đi qua đều neo lại đây. Một hàng đá tạo thành vách núi dẫn xuống vịnh và không chút nghĩ ngợi, tôi bắt đầu đi xuống, bấu chặt vào đá đến nỗi các khớp tay tê tái. Gió lạnh dần khi tôi đi vào hang đá, và tôi nhảy qua ba bậc cuối, hạ cánh xuống hạt cát mịn. Cát ở đây có màu trắng sáng kỳ lạ còn ở Gromera thì đen.

Tôi lấy đôi ủng của Gabo ra và cuộn lại dưới gấu quần. Lòng bàn chân của tôi phồng rộp mụn nước, còn gót chân nứt nẻ.

Tôi nhìn lên vách đá tối tăm trải dài trên cao để chắc rằng mình không bị theo dõi, nhưng tôi phỏng đoán hẳn có ai đã nhận thấy tôi bỏ đi. Tự trấn an mình, tôi bước về phía trước và đi vào vùng nước nông.

Nước chạm vào da tôi, ngứa ngáy như bị côn trùng đốt, nhưng ngay sau đó ngón chân của tôi tê cóng. Tôi đang ở biển, còn kẻ đã cấm đoán chúng tôi xuống biển chỉ ở bên kia vách đá. Tôi nhắm mắt lại. Tôi muốn bơi, nhưng dẫu cho mẹ đã dạy tôi và Gabo xử trí như thế nào trong một hồ nhỏ gần mỏ, tôi cũng không dám liều mình.

Ba nói rằng Thống đốc cấm bơi để ngăn chặn bất cứ ai cố tình bỏ trốn.

Dù rằng cũng chẳng ai đi xa được. Hải lưu luôn thay đổi và đại dương đầy nổi kinh hoàng - sứa, cá mập, rắn biển.

Tại sao rời khỏi đại dương khiến mọi người buồn vậy, ba?

Bởi vì nó cũng đầy ắp những điều kỳ diệu, và có thể đưa con đến bất cứ nơi nào trên thế giới này.

“Bất cứ nơi nào trên thế giới này”, tôi thì thầm với mặt mẹ đây. “Cậu nghe thấy mà phải không Lupe? Có rất nhiều nơi chúng ta phải thấy.”

Một cú đập mạnh từ phía sau tôi. Một ngón tay lạnh chạy dọc sống lưng tôi. Trước khi tôi có thể quay lại, cánh tay ôm lấy eo tôi. Nhắc bỗng tôi lên.

Tôi đá chân, xoắn người và loay hoay một cách tuyệt vọng, nhưng cánh tay vẫn ôm cứng và người đó đang chạy, mang tôi đến với những con sóng.

Pablo bật cười. Anh dừng chạy nâng cao đùi, giữ tôi trên mặt nước.

“Hít một hơi nào!”

Và anh ấy ném tôi xuống biển.

Cơ thể tôi thả lỏng trôi theo dòng nước. Tôi đã quên mất cảm giác không trọng lượng, nhớ cả khi bật cười Gabo khi em ấy xoay xở để mẹ nâng nửa người trong hồ. Bơi trên biển thì rất khác. Làn nước đen kịt, và không lâu sau tôi đã lên bờ ngay vì sợ sẽ có thứ gì đó từ dưới biển tóm lấy mình.

Tôi chà hai tay vào nhau để lấy hơi ấm, nhìn Pablo bơi, cái đầu tròn bóng của anh ấy như con hải cẩu. Anh lội ra khỏi mặt nước và ngồi phịch xuống bên cạnh tôi khi chân tôi bắt đầu khô.

Anh tiếp tục cuộc trò chuyện, “Điều này lạ hơn những gì anh tưởng.”

“Em cũng thấy thế,” tôi nói, và anh ấy khịt mũi. “À, thì, em kỳ lạ nhất ở đây đây.”

“Anh biết em muốn nói gì mà.” Tôi cảm thấy gò má nóng bừng. “Đừng có cười em!”

“Anh xin lỗi.” Giọng anh chân thành. “Anh cũng từng bị cười nhạo, em biết đấy. Vì chơi cùng em và Gabo.”

“Tại sao chứ?”

“Vì mấy đứa nhỏ hơn. Họ thường gọi anh là một thằng ngố.”

“Ai chứ?”

“Mấy thằng bạn đồng trang lứa.” Anh nói, cho hạt cát rơi xuống kẽ tay. “Một thằng ngố. Đơn giản là vậy.”

“Nhật thật đấy.”

Anh phát ra tiếng cười ôn hòa. “Có lẽ vậy.”

Tôi liếc xéo anh. “Có phải đó là lý do anh ngừng tới thăm và chơi cùng tụi em?”

Pablo vẫn tiếp tục. “Anh xin lỗi vì đã không tới lúc Gabo...”

Tôi cảm thấy thanh âm quen thuộc trong cổ họng mình. “Được rồi.”

“Em ổn chứ? Tất cả những chuyện này...” Bàn tay anh tiến tới gần tay tôi nhưng rồi anh dừng lại, rút tay lại và buông thõng trên đùi mình. “Em hẳn là đang sợ hãi.”

“Em không có.”

“Anh có.”

Lại sự yên lặng khác.

“Anh có nghĩ chúng ta sẽ tìm thấy cậu ấy không?”. Tôi nói. “Lupe ấy.”

“Có chứ”, Pablo nói nhanh, chắc chắn, hơi ồm truyền qua tôi. Tôi lần tìm chiếc vòng tay qua túi quần bị ướt của mình.

“Tốt rồi.”

Chúng tôi ngồi ngắm sao sáng lơ mờ trên bầu trời. Tôi đã cố gắng để đọc chúng, không giống cách bà Masha tìm điềm báo, mà theo cách ba chỉ, tìm phương hướng. Sao Bắc Đẩu luôn soi tỏ trên đầu chúng tôi, không phải là vì tinh tú sáng nhất trên bầu trời nhưng cố định nhất. Ba luôn luôn gọi nó là một mỏ neo, một ngôi sao dẫn lối trên bầu trời.

“Mảnh gỗ, cái thứ phát sáng đó.” Giọng nói của Pablo làm tôi giật mình. “Đó là từ cây gậy của ba em, phải không?”

Tôi gật đầu, tôi nhận ra mình gần như đã quên mất Thống đốc đang giữ nó.

“Em thực sự không biết nó đến từ đâu sao? Tại sao nó phát sáng được?”

“Em không biết sao nó lại phát sáng. Nhưng nó đến từ chiếc thuyền. Con thuyền lớn của ông tổ nhà em.”

“Một chiếc thuyền ư? Chuyện gì đã xảy ra?”

“Pablo,” tôi trêu chọc, “Anh có muốn nghe em kể chuyện không?”

“Không,” anh gắt gỏng, nằm ngửa trên bãi cát. Một khoảnh khắc yên lặng. “Có thể.”

Tôi nằm bên cạnh anh ấy, đôi mắt nhìn thẳng về sao Bắc. Giọng nói của ba văng vẳng, mạnh mẽ và sâu sắc, và tôi nói những lời như cách ông đã kể rất nhiều lần vào những đêm đầy sao như tối nay.

Gỗ là tất cả những phần trên con tàu của ông tổ nhà Riosse. Nó được xây dựng từ một cây gỗ đặc biệt, nhẹ như xương của loài diệc bạch. Nhưng

đó không phải là điều đặc biệt nhất. Khi ông bào gỗ, vỏ cây dưới móng tay của ông tỏa sáng. Mỗi vết cắt lại làm tấm ván sáng lên lấp lánh. Móng tay dễ dàng đẽo gỗ mà không làm nó nứt vỡ. Chiếc thuyền dần hình thành bên dưới ngón tay ông một cách đơn giản, cứ như cái cây tự biến đổi và tiếp nhận một hình thể mới. Hai tháng sau Luna Flotante - Trăng Treo - đã được hoàn thành, tráng bên ngoài một lớp nhựa cây máu rồng để khi màn đêm buông xuống nó sáng lên như một đài lửa khổng lồ. Cá bị thu hút bởi ánh sáng nên ông có thể vớt chúng ra khỏi đại dương chỉ bằng đôi bàn tay của mình. Nhưng vận may của ông không kéo dài được lâu.

Một đêm kia, một cơn gió mạnh đã cuốn ông đi thật xa. Một đám mây đen cuộn từ bờ biển xa xôi của Afrik và tới ngay chỗ thuyền của ông. Mưa trút như lũ, và thuyền văng ra vỡ vụn trên mặt nước, gió cuốn chúng đi. Ông tự trối mình vào cột buồm nhưng nó gãy đổ. Ông bị cuốn xuống biển khi thuyền nhấc nhô trên làn sóng khổng lồ nhưng vẫn trôi trên mặt biển. Giông tố của đại dương đẩy con thuyền lên trời như một con chim kỳ dị. Rồi ông bị lôi xuống dưới. Ông biết rằng cái chết cận kề; phổi dồn ép và đầu choáng váng.

Nhưng ông đã không chết.

Cột buồm hồng trôi trên mặt nước, và giữ ông ấy ở đó cho đến khi bão tan. Ông được một con tàu đi qua giải cứu. Các phi hành đoàn đã rất kinh ngạc bởi lời kể lấp bắp. Họ chẳng nhìn thấy cơn bão nào và dĩ nhiên cũng không có thuyền bay. Bằng chứng duy nhất là cột buồm đổ ngang cơ thể của ông.

Ba biết là con đang nghi ngờ ba, Isa, nhưng ba tin chắc. Ba tin rằng thuyền đó không phải của trái đất này, hay ít nhất, là không phải của người trái đất. Hòn đảo đã tặng nó cho ông và rồi lấy lại. Tất cả mọi thứ đều có một chu kỳ, Isabella, thói quen trở về với cội nguồn. Mùa màng, nước, cuộc sống, có lẽ ngay cả cây. Con không cần một bản đồ để tìm đường về. Mặc dù có nó giúp ích hơn nhiều. Giờ con đã tin chưa?

Chương XIII

Tôi không thực sự muốn kể phần cuối cùng đó, nhưng Pablo cũng không trêu chọc tôi. Bàn tay anh đặt lên tay tôi và nắm hờ, thật ấm và thô nhám.

“Thôi nào,” anh nói. “Chúng ta nên về thôi.”

Tôi nhặt túi xách và đôi ủng lên, đi chân đất theo anh lên những bậc đá dốc đứng. Gió lại bắt đầu gào rít. Khi chúng tôi lên đến đỉnh ngọn dốc nơi có ánh đèn và tiếng nói phát ra từ một trong những ngôi nhà lớn và bên ngoài là ánh lửa bập bùng, được bảo vệ khỏi gió nhờ bức tường cao. Một dáng người cô độc ngồi đó.

Pablo và tôi bắt đầu đi về phía ngôi nhà, nhưng khi chúng tôi tới gần cửa đang mở sẵn đã nghe thấy giọng nói của Thống đốc gầm gừ bên đồng lửa.

“Đến đây, nhóc.”

Tôi căng thẳng. Ông ta ngược lên, rời mắt khỏi ngọn lửa, hất đầu về một chỗ bên cạnh mình. Chúng tôi bước về phía được yêu cầu nhưng ông ta búng ngón tay của mình với Pablo. “Không phải người.”

“Em ổn mà đúng không?” Pablo thì thầm.

“Nhanh lên,” Adori rống lên.

Tôi run rẩy bước tới chỗ ông ta. Pablo dừng ở ngưỡng cửa rồi đi vào trong ngôi nhà.

“Đi bơi à?” Ông ta nắm chặt cổ tay tôi, kéo tôi xuống trước khi tôi kịp nói gì. “Ngồi xuống.”

Ông ta im lặng một lúc lâu rồi mới cất tiếng nói. “Vậy thì, đây là Carment.” Ông ta nốc ừng ực chai rượu bên hông. Tôi có thể ngửi thấy mùi rượu mật ong từ đây, đậm đặc và ngọt ngào. “Vài người nói đây là chỗ ở của kẻ bị trục xuất. Người có biết cô gái này đã bị giết không?”

“Tên cô ấy là Cata.” Tôi nói, giữ thanh âm của mình cho dứt khoát. “Có. Cô ấy là bạn của chị gái tôi.”

“Chị gái của người có một nhóm bạn thú vị đấy,” Thống đốc đánh giá.

“Đúng vậy, thưa ông.” Tay tôi nắm chặt túi đeo chéo đến nỗi các khớp đốt ngón tay kêu lên. Tôi ước Pablo đừng đi vào trong.

“Nói cho ta biết nào nhóc, người thích công việc của mình chứ?”

“Có chứ.”

“Số người may đấy. Cha ta cũng là một Thống đốc. Của một thị trấn ở Afrik. Ta đã phải học cách chiến đấu, giúp ông ta bảo vệ nó. Để trở thành một Thống đốc thực sự. Đấu tranh. Cha ta qua đời khi cố gắng bảo vệ quyền lực của mình.”

“Tôi rất tiếc.”

“Chính ta đã giết chết ông ta.”

Lời nói của ông ta cứng rắn, và tôi cố không tỏ ra nao núng.

“Nhưng ta đã nhận lấy sự trừng phạt. Ta đang ở đây, phải không?” Ông ta cười lớn trống rỗng và uống thêm một ngụm rượu. Bây giờ, tôi nghĩ mình nên hỏi ông ta ngay bây giờ.

“Tại sao ông lại ở đây, thưa ông? Một hình phạt ư?”

“Để trừng phạt. Để chuộc tội. Ta đã thất bại. Phải. Ta được cử đến.”

Chuộc tội ư? Tôi không hiểu ý này. Tôi ngần ngại rồi hỏi, “Được cử đến bởi ai?”

Ông ta trầm mặc một lúc lâu và tôi ước mình đủ dũng cảm để nhìn thẳng vào mặt ông ta, để biết nếu câu hỏi của mình đã đi quá xa.

“Người đã hỏi xong câu hỏi của mình,” đột nhiên ông ta nói. “Bây giờ đến lượt ta hỏi người. Tại sao người lại có được mặt dây chuyền của con

gái ta, thứ người đang đeo trên cổ?”

Tôi vươn lên. Mặt dây chuyền nổi lộ ra qua lớp áo dài rõ mồn một. Tôi cố nghĩ một câu trả lời, nhịp tim đập thành thịch.

“Đừng cố nói dối,” Thống đốc nói. Mắt ông ta đượm buồn và đen như than.

“Chính cô ấy đã đưa cho chị gái tôi,” cuối cùng tôi nói.

Thống đốc gật đầu cho tôi tiếp tục. Phải mất một vài giây để tìm nơi để bắt đầu, tôi thuật lại chuyện Lupe bắt Cata đi tìm quả thanh long, và kết thúc với lá thư. Tôi bỏ qua phần mình hóa trang thành Gabo.

Thống đốc yên lặng lắng nghe. Cuối cùng, lão nói. “Người có tin vào số phận không?”

“Có. Không. Có thể lắm,” tôi nói.

“Hãy cho ta một câu trả lời, con trai.”

“Ba tôi nói rằng đó là một từ được sử dụng bởi những người không muốn chịu trách nhiệm cho cuộc sống của mình.”

Thống đốc Adori cười một mình, một chút hơi ấm tỏa ra như ánh mắt của Marquez. “Liệu cha người có kể cho người về thời thơ ấu của mình? Lúc trưởng thành, và tại sao ông ta trở thành một chuyên gia vẽ bản đồ không?”

“Có.”

“Ta không hiểu nổi tại sao những người cha luôn nói với con cái của họ những chuyện như thế,” lão ta cười khẩy. “Thật là yếu đuối. Như lời trăng trối ấy.”

Tôi không biết phải nói gì lúc này. Tôi không thể nói với ông ta rằng ba tôi là người mạnh nhất.

“Ông có muốn lấy lại không?” tôi nói. “Mặt dây chuyền mẹ đây.”

Ông ta chớp mắt nhìn ngọn lửa. “Đó là của Lupe. Ta đã tặng con bé, và ta nghĩ giờ con bé chẳng cần tới nó nữa.”

Vậy đấy. Ông ta nghĩ rằng nhỏ đã chết. Ông nhầm rồi.

Tôi muốn khóc thét với ông ta vì đã ngừng hy vọng, nhưng tôi chỉ biết cắn môi và căm ghét bản thân mình.

“Ta vẫn sẽ báo thù.” Đôi mắt ông ta lấp lánh. “Đó là việc Thống đốc nên làm.” Ông ta bật cười một cách bất ngờ làm tôi giật nảy, đụng phải tay ông. Ông ta nhìn xuống bình rượu bên hông sánh đổ lan ra lớp vải áo choàng màu đen. Tôi nín thở chờ đợi.

“Thống đốc?” Marquez xuất hiện từ ngôi nhà. Thống đốc quay sang nhìn hắn và vẫy tay lại gần mình.

“Cầm lấy,” Thống đốc Adori nói, ném chiếc áo choàng của mình cho tôi. “Làm sạch vết bẩn vào ngày mai.”

Tôi nhận áo và đi loạng choạng. Khi tôi đi qua Marquez hắn liền túm chặt tay tôi.

“Tao đang canh chừng mày đấy, thằng nhãi.”

Tôi vào nhà và đứng nép vào bên trong tường.

Tôi cảm thấy như tôi vừa thoát khỏi một đám cháy rừng với chỉ vài vết cháy xém. Pablo nhìn tôi lo lắng nhưng tôi nhắm nghiền mắt lại.

Người có tin vào số phận không?

Ông ta đã giết ba mình. Nếu tôi không biết chắc về sự tàn ác của ông ta trước đây thì bây giờ tôi đã chắc chắn về điều đó rồi. Tôi không thể thả lỏng cảnh giác trước ông ta. Và Lupe - ông ta nghĩ cô ấy đã chết. Gánh nhiệm vụ nặng nề trên vai. Tôi càng phải tin tưởng cô ấy vẫn còn sống.

“Tại sao em giữ áo choàng của lão ta?”

Mắt tôi hé mở ra. Pablo đang đứng rất gần. Tôi nhìn vào gian phòng đơn rộng rãi có cửa sổ lớn phía sau anh. Những người khác đang chơi bài xung quanh gậy chống phát sáng của ba. Không ai nhìn lên.

“Isa, em không sao đó chứ?”

“Đừng gọi em như thế.” Tôi ngắt lời, đẩy anh sang bên. “Em phải làm việc thôi.”

Anh cau mày nhưng tôi phớt lờ. Cuộc đối thoại với Thống đốc đã làm tôi rối bời trong lòng. Tôi ném chiếc áo choàng qua một bên. Tôi sẽ không

làm bất cứ điều gì cho người đàn ông đó. Lupe xứng đáng nhận nhiều điều tốt đẹp hơn có một người cha là kẻ giết người.

Giờ gà La đã mất tích, tôi thực sự muốn về nhà, nơi những tấm bản đồ bao bọc xung quanh. Tôi trải đồ ra một góc, quay lưng lại với Pablo. Tấm bản đồ sao đã khô ráo, nhưng nát bươm và nhòe nhoẹt. Chúng thật là vô dụng. Con xin lỗi, ba. Tôi nhìn ra mảnh trời cao từ cửa sổ ở trên đầu tôi. Sao Bắc Đẩu lấp lánh. Nếu tôi có thể neo vị trí của nó...

Tôi bắt đầu vẽ, tưởng tượng lại cuộc hành trình từ khi bắt đầu tới lúc này. Tôi vẽ lại các tuyến đường dọc theo bờ biển, qua con dốc thoải... Tôi vẽ những đường ngoằn ngoèo của dòng sông, rồi tiếp đến bãi biển dài, uốn cong qua Gris, với dấu X khổng lồ bằng máu và răng, đánh dấu rừng lá kim và các tuyến đường đến Arintan. Cuối cùng tôi cũng vẽ tới những đường mà mình đã tháo ra vào ngày đầu tiên đến Vùng Đất Bị Lãng Quên, khi cuộc hành trình vừa hứng thú vừa đáng sợ. Khi tôi thấy mình đang phiêu lưu như Arinta, ngồi bên cạnh thác nước mang tên cô, lòng tràn đầy hy vọng rằng chúng tôi sẽ tìm ra Lupe, và những mê lộ bí ẩn trên bản đồ của mẹ được phơi bày ra.

Tôi lấy bản đồ cổ ra và lướt ngón tay dọc theo bề mặt.

“Năn nỉ mà.” Tôi thì thầm. “Thay đổi đi nào.” Nhưng tấm bản đồ phát ra tiếng sột soạt như chế giễu tôi, bình thường như mọi bận. Tôi cuộn nó lại và đặt một tấm bản đồ mới vào giữa mớ lộn xộn. Nó không giống của ba. Tôi đã ngu ngốc khi tin rằng nó sẽ khác. Tôi quan sát và thấy những hệ quy chiếu, cảnh quan, địa danh, nhưng không có hòn đảo mà tôi muốn thấy. Nó nằm bất động trên mặt đất, chỉ là mực trên lớp giấy. Bản đồ của ba luôn sống động. Cứ như chúng được làm ra bởi nhiều hơn thế nữa. Mực, giấy, và điều gì đó khác, những điều sống động như đang tồn tại.

Nhưng giờ cố gắng vẽ tốt hơn cũng chẳng ích gì. Không phải với cái đầu nặng trĩu và đôi mắt đã quá mệt mỏi của tôi. Tôi tựa đầu lên túi xách và kéo chiếc áo choàng đắp lên tận cằm để ngăn gió lạnh. Khi đám đàn ông chơi bài và đùa cợt, tôi mơ thấy một người cha đã bị sát hại rất lâu trước

đây và những tấm bản đồ sống luân chuyển như cát chảy dưới ngón tay của tôi.

“Isabella.” Giọng nói của Pablo sát gần tai tôi. “Em có nghe thấy không?”

Tôi ngồi dậy, lắng nghe. Tôi nghe thấy. Một tiếng còi thấp, thoảng trong tiếng gió. Tôi chăm chú nhìn vào bóng tối.

“Thống đốc đâu rồi?” Jorge nói một mình.

“Hãy đi tìm ông ấy,” một tiếng rít lên giữa trong đám người.

“Không phải hai đứa bây, bọn mày chỉ gây cản trở mà thôi,” Marquez nói khi Pablo và tôi đứng lên.

“Tôi có thể hỗ trợ,” Pablo nói, rút ra con dao nhỏ của mình.

Marquez khịt mũi. “Không hẳn là mày vô dụng nhỉ. Cầm lấy cái này.” Hắn ta lấy ra một thanh kiếm nhỏ bên hông thắt lưng.

Pablo chụp lấy và lắc đầu nhìn tôi. “Ở yên đây. Anh sẽ quay lại ngay khi anh biết chuyện gì đang diễn ra.”

Tôi gật đầu khi đám tay sai rút gươm của họ ra và nhắc chân thỉnh lạng bỏ đi. Cánh cửa đóng lại. Còn mỗi mình tôi.

Thanh gỗ phát sáng vẫn còn trên bàn, và tôi nhét nó vào đai lưng của mình lúc tôi căng tai lắng nghe tiếng còi khác, nhưng không ai đến. Tôi không biết mình nên thở phào hay lo lắng. Một vài phút trôi qua, và tôi vẫn chỉ nghe thấy tiếng gió.

Rồi những âm thanh không thể nhầm lẫn của một người đàn ông đang la hét trong đau đớn: một tiếng rên trong họng rồi lặng im ngay tức khắc. Người tôi tê tái như bị kim đâm.

Tôi rút con dao của ba. Tôi không muốn ngồi yên và chờ đợi mọi chuyện diễn ra. Tôi mặc chiếc áo choàng đen của Thống đốc để che giấu thanh gỗ phát sáng, đẩy cánh cửa khép hờ ra.

Cửa kêu cọt kẹt. Dải đất trống rỗng, biển đen cuộn lên từ đằng xa. Ngọn lửa nơi Adori và tôi ngồi lúc trước đã bị dập tắt.

Một cuộc hỗn chiến bất ngờ xảy ra phía sau nhà. Cố gắng thở khê, tôi rón rén bước về phía nó, đi vòng một góc. Tôi đưa tay lên miệng kiềm chế không bật khóc.

Marquez nằm đó, đôi mắt vô hồn và mù lòa. Tay bị trói đằng trước, nhưng ngực vẫn phập phồng. Hẳn ta còn sống - còn kẻ tấn công hẳn đâu rồi?

Tôi phải tìm Pablo. Tôi lẩn vào bóng tối, chạy nhẹ nhàng nhất có thể. Chân tôi vướng vào thứ gì đó và gần như bị thụt xuống.

Trong lòng tôi hoảng hốt. Một trong số những tay sai của Thống đốc đang bất tỉnh và bị trói.

Một tiếng động xào xạc đến từ phía sau tôi và tôi cúi đầu trốn, dòng suy nghĩ chạy nhanh trong đầu. Tôi có lưỡi dao và thanh gỗ phát sáng, túi đeo chéo của tôi. Tôi có thể lấy một con ngựa và chạy đi, men theo bờ biển cho đến khi đụng phải sườn núi và tôi phải đi vào rừng. Tôi có thể về nhà.

Không, một giọng nói khác, quyết đoán hơn. Tôi nên thử tìm Pablo. Tôi không thể bỏ đi như thế. Arinta sẽ không làm thế. Tôi ưỡn ngực và quay trở lại quảng trường.

Thứ mùi như tàu cháy ngập mũi tôi, đôi tay tôi bị kéo giật lại về sau.

Tôi đá chân vùng vẫy và mở miệng gào thét nhưng chất đắng trôi vào miệng tôi, hòa tan đầu lưỡi. Nướu răng của tôi tê cứng, máu trong người như đông lại.

Cả thế giới như trượt đi trong màn sương khói dày che phủ chân tay tôi. Bụi cát bay vào đầy miệng khi tôi dần lịm đi.

Chương XIV

T toàn thân đau nhức. Cơ thể nặng trĩu ghim chặt tôi xuống đất. Thanh gỗ phát sáng đang thúc vào xương chậu của tôi, chiếc túi bị đè bẹp dưới người tôi. Tôi kéo nó ra và bật mở khóa tách một tiếng.

Tôi nắm chặt thanh gỗ phát sáng đến khi cảm thấy cơ thể khỏe lại, cố gắng ngồi dậy, đầu đau như búa bổ.

Một khuôn mặt đen thui và lo lắng lướt qua tầm nhìn. Tôi nheo mắt tập trung, rồi nhắm mắt lại. Cú sốc khiến tôi lạnh rợn người. Tôi chết rồi, có lẽ là thế.

Nhưng tôi không cảm thấy mình đã chết. Tôi cảm nhận được mặt đất, cảm nhận mạch đập ở cổ.

Tôi ngược nhìn thêm lần nữa. Lọn tóc quăn dày đen bóng bết thành túm, gương mặt nhỏ nhem mà Señora Adori không bao giờ chấp nhận, nhưng đúng là nhỏ!

“Lupe?”

“Tớ biết ngay là cậu mà! Ngay cả khi cậu cắt ngắn mái tóc ấy đi.”

Tôi choàng cánh tay bị thương qua người nhỏ, dí sát mặt mình vào những lọn tóc ẩm mùi của nhỏ. Lupe ôm chặt lấy tôi khiến đôi vai của tôi như muốn gãy vụn. Nhỏ đang run, và tôi có thể cảm thấy rõ xương sống nhỏ dưới cánh tay của tôi.

“Cậu ổn chứ?” Tôi thì thầm.

Nhỏ ngồi xổm trên gót chân và lau mặt.

“Cậu ở đây thì tốt quá rồi. Tại sao cậu lại choàng áo khoác của cha tớ?”

“Đó là một câu chuyện dài.”

Lupe cười khúc khích và ngồi bó gối tựa cằm lên. “Chắc hẳn rồi.”

Váy kêu sột soạt - nhỏ vẫn mặc chiếc váy lụa bóng màu hồng, lúc này đây đã bị vấy bùn bẩn và viền váy rách tơi tả. Không thể tin nổi Lupe đã không thay trang phục dự tiệc sinh nhật của mình trước khi nhỏ đi đến Vùng Đất Bị Lãng Quên.

“Mọi người đã nghĩ cậu tiêu rồi.” Tôi không thể kiềm nén sự kinh ngạc trong giọng nói của mình.

“Tớ cũng đã nghĩ vậy.”

“Chuyện gì đã xảy ra thế?”

“Đó là một câu chuyện dài.” Vết quầng thâm hiện rõ dưới mắt của nhỏ. “Doce đã tìm thấy tớ.”

“Doce?”

“Cô ấy cũng là con gái của một Thống đốc, đại loại vậy. Mẹ của cô ấy, Ana, là thủ lĩnh của những người bị trục xuất...”

Da tôi sờn gai ốc. “Bị trục xuất?”

“Họ tìm thấy tớ, trong một ngôi làng. Grit, gì đó.”

“Gris.” Tôi chẳng hiểu gì hết, nhỏ ở đây, còn sống và mặc bộ đồ đẹp nhất của mình, kể về những người bị lưu đày.

“Lupe, chúng ta cần phải rời khỏi đây. Những kẻ bị trục xuất đã giết Cata.”

“Không phải đâu,” Lupe nói. “Là một thứ khác đã giết chết cậu ấy.”

Tim tôi đập dồn dập. “Cái gì?”

“Chúng ta có thể chờ Doce đến đây không? Cậu ấy giải thích hay hơn tớ nhiều. Dù sao đi nữa thì tớ đã ở Grit...”

“Gris.”

“... Vì con ngựa của tớ đã lồng lên mà tớ chẳng thể ngăn nó lại, và nó đã chạy về phía biển nhưng mà Doce đã kiềm nó lại. Tớ ngã xuống một đồng xương. Cậu thấy chúng chưa nhỉ?”

“Ừ tớ thấy rồi. Chuyện gì đã xảy ra ở đây thế?”

Mắt Lupe mở to tròn. “Không khí đầu độc họ. Đó là những gì mà Doce nói. Thứ đó nổi lên từ mặt đất và làm mọi người ngạt thở. Kiểu như thuốc độc.”

“Không khí bị nhiễm độc ư?” Tôi không thể ngừng nhìn chăm chăm vào nhỏ. “Nhưng tớ đã thấy vòng tay của cậu...”

“Ở đâu thế?”

Tôi lấy nó ra khỏi túi. “Tôi đã giật được nó từ một người. Kẻ đã tấn công tớ.”

Biểu cảm hiểu ra mọi chuyện bừng sáng trên gương mặt lấm bùn của Lupe khi nhỏ cầm lấy sợi dây. “Ồ, ra đó là các cậu à! Họ chỉ đang cố gắng bắt những con gà thôi. Bầy thú bỏ trốn như cậu nhìn thấy đấy.”

Lupe rùng mình. “Chuyện đó nghe thật khủng khiếp. Tất cả bọn chúng đều chạy ra biển.”

Bầy gà. Đó là lý do tại sao những kẻ tấn công đã rời đi ngay khi họ đã cướp được lũ ngựa với chuồng gà.

“Doce làm thịt hầm. Ngoại trừ con này, trông nó xơ xác và gắt gỏng vì vậy họ cho tớ giữ lại. Giống như thú nuôi, cậu biết đấy.”

Nhỏ chỉ vào một chỗ chuồng nhốt trong hóc tối và tôi hấp tấp chạy qua. Không thể nào là nó được - nhưng này đây: ả mái La đang mổ hạt cau kình. Tôi ôm lấy ả nhưng ả kêu cục cục và đớp mỏ. Hiển nhiên ả chẳng lấy làm hạnh phúc khi gặp lại tôi.

“Hai người biết nhau à?” Lupe cau mày.

Tôi gật đầu nhưng không giải thích. Quả là một câu chuyện dài lê thê. Tôi nhìn quanh, lần đầu tiên để ý những cây cọc được đóng xuống đất thành vòng tròn, cao lên tận đám lá cây phía trên. Một cái lồng, bao quanh

bởi khu rừng đen. Đất mềm, không cứng và bắn bụi như ở Gromera, và không khí tỏa mùi nước mốc, mặc dù tôi không thấy tí nước nào.

Tôi kiểm tra túi đeo chéo, lấy bản đồ của mẹ ra. Chắc đây là Marisma, đầm lầy ở trung tâm của hòn đảo. Tôi lần theo lộ trình đến Gromera. Nếu chúng tôi thoát ra khỏi cái lồng, chúng tôi có thể về nhà. Tôi đặt nó cẩn thận vào lại trong túi, cùng với thanh gỗ phát sáng.

“Cậu sẽ không để bụng về chiếc vòng tay chứ? Tớ đã tặng nó cho Doce để bày tỏ thành kính vì cứu tớ thoát khỏi lũ Tibicena.”

Tôi cau mày. “Tibi cái gì cơ?”

Lupe rùng mình. “Giờ tớ... tớ không muốn nói nhiều về nó lắm.”

Tôi không thể chắc rằng mình đã chết hay đang nằm mơ. Những điều Lupe nói chẳng có nghĩa gì cả. Lupe đang ở đây, nói đủ thứ chuyện. Nhỏ cau mày với tôi.

“Isabella, chúng ta vẫn là bạn thân mà phải không?”

Tôi nắm lấy tay nhỏ. “Dĩ nhiên là vậy rồi.”

“Cậu không cho rằng tớ vô dụng và tồi tệ chứ?” Mắt nhỏ đỏ hoe.

Bụng tôi xoắn lại cảm giác tội lỗi. “Không. Tớ xin lỗi đã nói những lời đó.”

Nhỏ gật đầu. “Không sao cả.”

Tôi nhặt chiếc vòng tay, và cột lại quanh cổ tay cho nhỏ. “Cậu đã gặp lại ba mình chưa?”

“Cha tớ á?” Lupe cau mày. “Sao ông ấy lại ở đây?”

“Chúng tớ đến để cứu cậu. Không lẽ cậu nghĩ tớ tự mình đến đây được ư?”

“Ông ấy đến cứu tớ?” Lupe nghiêng mái đầu, túm tóc quăn như tổ chim. “Ba tớ?”

“Phải. Có cả tớ và Pablo cùng tay sai của ông ta.”

Lupe mếu máo. “Ông ấy triệu tập nhiều người để đi tìm tớ ư?”

“Đúng vậy,” tôi nói, thiếu kiên nhẫn hơn. “Chúng ta cần ra khỏi đây. Chúng ta mau đi tìm họ.” Mắt của Lupe bắt gặp cái gì đó sau lưng tôi.

Tôi từ từ quay lại. Trong một khoảnh khắc không có gì xảy ra. Rồi một cô gái bước vào từ lối đi được che đầy bởi những vòng cọc, xuất hiện cứ như thể chính không gian tự tách làm hai và tạo thành hình người vậy.

Cô gái bị trục xuất đến gần hơn. Động tác của cô uyển chuyển, toàn thân và quần áo màu tối đều bắn trừ một chỗ tương đối sạch trên lớp vải buộc quanh cánh tay.

Miệng tôi khô khốc khi chợt nhớ lúc mình vung dao lên ở Gris, ngập ngừng... Tôi đã làm cô ấy bị thương ư?

Tôi không thể buộc mình nhìn thẳng vào mắt cô ấy khi cô lường lự đưa thứ gì đó cho tôi.

“Bạn cần phải uống nước,” cô gái nói, đẩy một nôi đất đến. “Nước đã nấu sôi. An toàn đấy.” Môi tôi khô nứt. Cái nôi có vẻ nặng hơn tôi tưởng. Tôi tu ừng ực đến quên cả thở. Mùi vị rất lạ, giống như đất vậy.

“Cậu ấy nói cha tôi cũng đến đây, Doce. Ông ấy có ở đây phải không?” Lupe hỏi.

Doce gật đầu. “Bạn hỏi nhiều quá.”

“Và Pablo?” Tôi nói, bụng đầy nước. “Anh ấy có ở đây không?”

“Tôi không biết tên của bọn họ.”

“Một chàng trai. Anh ấy cao, như là một người trưởng thành, nhưng anh mặc áo tunic màu trắng.”

“Tất cả bọn họ đều mặc quân phục. Màu xanh, với những đường chỉ vàng. Chúng tôi đang giam họ ở đó.” Cô ra hiệu mơ hồ vào bóng tối. Tôi nhận thấy chất giọng của cô ấy không êm dịu như của Lupe hay tôi. Nói nhanh và mau lẹ, cô tặc lưỡi.

“Chuyện gì sẽ xảy ra với họ?” Lupe hỏi. Doce không trả lời.

Tôi đoán hẳn không phải chuyện tốt đẹp gì. “Vậy, không có chàng trai nào mặc tunic màu trắng ư?”

“Không.”

Nút thắt trong lòng tôi đã được tháo gỡ. Pablo đã trốn thoát.

Doce có vẻ nhằm lẫn biểu hiện của tôi, bởi cô ấy nói, “Tôi rất tiếc. Tôi chắc bạn của bạn sẽ ổn.”

Cô nói nghe chẳng thuyết phục tí nào.

“Sẽ ổn? Tại sao anh ấy lại không ổn được?” Tất cả những nguy hiểm đều đã rõ ràng. Những người bị lưu đày đã tấn công chúng tôi tại Gris.

Doce nhìn về phía Lupe. “Bạn không nói gì với cô ấy à? Về...”

“Có chứ. Chỉ là tôi không kể thứ đó.”

Tôi chờ đợi một ai đó giải thích. “Nói cho tớ biết chuyện gì đi?”

“Về lũ Tibicena.” Giọng Lupe đã được hạ xuống. Tôi nhớ lại tất cả: Cata.

“Tibicena là gì?”

Doce hít một hơi sâu, và ngữ điệu trong giọng nói ngắt âm rõ rệt hơn. “Chúng đến từ bên dưới, mười ngày trước. Chúng đã giết một cô gái trong ngôi làng của bạn, gần như Lupe cũng bị giết. Một con đã dồn cô ấy vào Gris khi chúng tôi tìm thấy. Chúng tôi đã giết nó, lập dấu hiệu cảnh báo những con khác bằng chính răng của chúng. Nhưng loại sinh vật như thế, chúng không có linh hồn. Chúng không biết sợ hãi.”

“Thật kinh khủng.” Giọng Lupe lí nhí. “Tớ chưa từng thấy con gì to hơn như thế. Chảy nước dãi và đen như...”

“Giống như nó hút hết ánh sáng ra khỏi thế giới,” Doce kết thúc.

“Nhưng chúng là gì?” Tôi nói, thiếu kiên nhẫn.

“Quỷ khuyến.”

Quỷ khuyến. Đầu tôi ong lên. “Giống như trong huyền thoại của Arinta?”

“Chúng giống như những con sói khổng lồ. Lúc đầu chúng tôi nghĩ là sói.” Doce nói.

“Ừm, những con sói trên đảo.” Tôi hy vọng âm thanh mình bình tĩnh và vừa phải như ba chỉ. “Chúng đã từng sống trong những khu rừng. Về sau

chúng di chuyển đến hang động...”

“Chúng không giống những con sói khác. Chúng... chúng to hơn cả bầy sói,” Lupe quả quyết nói. “Và đen như bồ hóng với đôi mắt đỏ rực lửa.”

Tôi nhìn Doce chờ một sự chỉ dẫn nhưng cô ấy chỉ nghiêm túc gật đầu và nói, “Mẹ tôi kể chúng là của Yote. Chúng là hỏa khuyển, lũ Tibicena của hẳn. Chúng được gửi đến để dẹp sạch hòn đảo.”

Tôi cảm thấy mình thật ngu ngốc nhưng tôi chỉ biết lặp lại lời của cô ấy và hy vọng chúng có ý nghĩa. “Dẹp sạch hòn đảo ư?”

“Trước khi Yote xâm chiếm. Đó là lý do tại sao bầy thú bỏ trốn. Chúng là những sinh vật đầu tiên cảm nhận được Yote. À, ngay sau hòn đảo. Bạn có chú ý đến những cái cây không?”

“Có, nhưng...”

“Nhưng bạn có thể cho tôi một lời giải thích hay hơn không? Những cái cây đó trông như hóa tro, vì nước khô cạn, vì động vật lẫn trốn ư?” giọng của Doce gắt gao.

Tôi lắc đầu. “Nếu là thật...”

“Thật đấy.”

“... Bạn tính sẽ làm gì?”

“Trốn đến biển cả, giống như bầy thú.” Mắt của Doce mở to. “Chúng tôi tính rời đi hôm nay.”

“Chúng ta sẽ đi đâu?” Lupe hỏi to.

“Gromera trước tiên,” Doce nói. “Chúng tôi sẽ lấy tàu thuyền.”

“Tàu của cha tôi ư?”

Giọng tôi run rẩy. “Nó không hoạt động.”

“Gì cơ?”

“Con tàu...”

Nhưng trước khi tôi có thể giải thích về hỏa hoạn, một tiếng lách cách kỳ lạ vang lên.

Dường như đến từ khắp mọi nơi cùng một lúc, âm thanh đó có thể là mưa xa tít hoặc lít rít của cơn trùng nhưng Doce phản xạ với nó. Cô đứng thẳng dậy, cách xa chúng tôi và bắt đầu tặc lưỡi. Ả mái La kêu quang quác, cào bới quanh lòng của mình và tôi nâng ả lên và trấn tĩnh.

Tiếng động ngày càng lớn hơn, và tôi cảm giác ngày càng rõ. Tiếng lách cách dừng lại. Doce cúi đầu chào. “Mẹ.”

Tôi nheo mắt về phía cái cây Doce đang hướng tới, nhưng không thấy có gì cho đến khi người phụ nữ đó tiến sát về phía chúng tôi.

Bà ta cũng nhỏ nhắn, nhìn mạnh mẽ trong bộ váy lấm bùn, vải đen, đang cầm gậy ba toong. Khuôn mặt rám nâu và nhiều nếp nhăn nheo nhưng khá giống với cô con gái của bà ta. Ngoại trừ đôi mắt. Không có chút dịu dàng trong đó. Ngay cả ả La cũng ngừng vật lộn dưới cái nhìn chăm chăm của bà ấy. Một đứa trẻ nhát gan sẽ làm bà ta phát cáu hơn là mềm lòng. Tôi nhìn lại.

Bà tiến thêm bước nữa. Chúng tôi bị bao vây đột ngột khi cả tá bóng người mặc áo nâu bùn bước vào buồng cúi hoặc trèo lên cành cây cao trông xuống chúng tôi.

Lupe cứng đờ người đứng bên cạnh tôi nhưng tôi không hề rời mắt khỏi mẹ của Doce. Người phụ nữ bắt đầu đi lòng vòng, lưng bà hơi cong, bước từng sải ngắn khập khiễng. Tôi nhìn thấy một vết lõm sâu ở bắp chân phải của bà ấy, như thể có ai đó đã xẻo thớ thịt ấy đi.

Người phụ nữ đó nói đồng dục và vang to như chuông. “Giờ chúng ta sẽ khởi hành. Người là ai? Con trai của Thống đốc à?”

“Đây tớ của ông ấy.” Tôi nói, sáng giọng không e dè sợ sệt.

“Tại sao người lại mặc chiếc áo choàng của hắn?”

“Bạn ấy là một cô gái, mẹ à,” Doce nói.

“Ồ,” Ana nói, không tỏ vẻ ngạc nhiên lắm. “Tại sao lại làm việc cho một con chó thế hở?”

Tôi nói lập lờ một cách khó chịu, hy vọng Lupe vẫn bình thường không tỏ thái độ. “Cháu không có sự lựa chọn.”

“Cũng như những người bị trục xuất không có lựa chọn à? Cũng như người đàn ông đó đã làm...” Bà quay lưng lại, nhắc tà áo tunic dài, và Lupe phát ra tiếng ho khan. “Không có lựa chọn ư?”

Vai bà chẳng chịt những vết sẹo, dọc ngang chằng chéo như thể bị một cái cây cắm rễ vào người. Ana cuộn vai, những vết sẹo trên lưng bà rung lên đau khổ. Tôi vuốt ve bộ lông mềm mại của ả mái La, cố gắng trấn tĩnh bản thân.

“Luôn luôn có một sự lựa chọn. Bây giờ chúng ta phải quyết định những gì cần làm với lão chủ của người.” Bà quay sang Lupe. “Ba của cô.”

Đám đông rẽ ra và những tay sai mặc đồng phục xanh biển của Thống đốc được đẩy vào buồng cũi. Không có Pablo. Tôi đếm nhanh. Một, hai, ba, bốn, năm. Chỉ có năm người thôi ư? Tôi căng thẳng nhìn khuôn mặt của họ. Áo choàng màu xanh đậm của Thống đốc... Marquez, đang mặc bộ dự phòng của Adori.

Lupe nhú mày nhìn những người đàn ông. “Cha tôi ư? Cha tôi không phải...”

“Lupe!” Marquez ngắt lời. “Con của tôi!”

Lupe há hốc miệng, lắp bắp nói. “Tôi... tôi không phải...”

Những người đàn ông khác bắt kịp vấn đề. “Thống đốc,” người đó nói. “Chuyến đi quá vất vả. Chúng ta phải trả giá quá đắt rồi.”

“Vâng, thưa ông,” một giọng nói khác chen nhanh. “Đừng quá đau buồn nếu con gái không nhận ra ngài.”

Tôi không nghĩ rằng họ liều lĩnh như thế, nhưng Lupe vẫn không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

“Ta không ngạc nhiên nếu con gái của ngài từ chối chính cha mình,” Ana cảm thán. “Ta sẽ xấu hổ nếu có một người cha thế này.”

“Marquez, thôi ngay.”

Thống đốc Adori bước qua cánh cửa mở. Không ai động đậy trong một khoảnh khắc. Tôi cảm thấy mạch đập lớn dần trên cổ tay mình.

Sự im lặng đã phá vỡ khi Lupe nhảy căng lên. “Ba ơi!”

Ana rít lên và bước giữa họ, siết chặt gậy ba toong của mình.

“Ở yên đó, Lupe,” Thống đốc nói.

Lupe bị khuỷu tay thúc một cách thô bạo trở về chỗ cạnh tôi. Cô hoảng hốt và tôi truyền ả mái La cho cô ấy.

“Đừng để họ biết cậu đang sợ hãi,” tôi thì thầm. Cô ấy ôm chặt con gà vào lòng.

Marquez cúi đầu xuống, chịu trận. “Thưa ngài, tôi rất sẵn lòng...”

“Không phải chỗ của người, Marquez.”

“Không phải chỗ mà người tự xưng là Thống đốc.” Ana chế giễu nhấn mạnh từ cuối cùng khi bà hiên ngang đi. “Ta biết lý do tại sao người đến đây. Người đã có một cơ hội để bào chữa cho chính mình, và người thất bại rồi.”

Bà ta đá vào chân của ông ta khiến ông khuỵu ngã. Ana tặc lưỡi và bẻ quặt tay của ông ta ra sau trói chặt lại.

“Ta sẽ trả giá,” Adori nói, kháng cự. “Nhưng hãy thả con gái và những người đồng hành của ta đi.”

Ana cười buồn phiền. “Ta sẽ làm tốt hơn thế nữa. Ta sẽ đưa bọn chúng cùng rời khỏi đây.”

“Người định bỏ đi? Tại sao?”

Sự căng thẳng giữa họ như cơn bão cuộn gió.

“Người biết tại sao,” Ana phỉ nhổ. “Bởi vì ở đây có thứ còn thâm hiểm hơn cả bóng đêm, thế lực bóng tối mà chúng ta không thể đánh bại. Ta quan tâm cho sự an nguy của mọi người hơn cả việc báo thù. Đó là ẩn chỉ của một nhà lãnh đạo thực thụ.”

Những người bị trục xuất tặc lưỡi, rì rào tán thưởng.

“Cái gì thâm hiểm hơn bóng đêm?” Marquez hỏi, nhướn mày. Ana hướng mắt về người đàn ông và sải bước về phía hắn ta.

“Thứ đó sẽ vút cái điệu cười khênh khênh đó ra khỏi mặt của người và nuốt chửng mặt đất từ dưới chân người. Yote đang đến.”

Hắn khịt mũi. “Chuyện cổ tích của mấy bà già hồ đồ à? Mê tín dị đoan đấy?”

“Có phải mê tín hay không mà bày thú vật chạy ra biển? Có là mê tín dị đoan khi một trong số chúng ta bị giết? Nếu ta không nhầm,” mẹ của Doce thách thức. “Thứ mê tín đó đã mang Thống đốc của người tới đây đầu tiên.”

Bà đối mặt với Thống đốc một lần nữa. “Bây giờ bọn ta phải đi rồi.” Bà ấy huyết sáo và những người đàn ông bị kéo lê đi.

Doce dẫn chúng tôi đến chỗ họ. Lupe ôm cha của mình thật chặt ngay khi Ana quay lưng đi.

“Chúng ta không có thời gian lúc này đâu,” Adori nói, nhún vai ra khỏi cánh tay của Lupe. “Con phải dừng cảm lên, Lupe.”

Ông ta kiệt sức quay sang nhìn tôi. “Ta tin rằng người có đồ của con gái ta?”

Mặt dây chuyền mờ đục. Tôi lấy nó ra và Lupe chìa tay ra. “Làm sao mà bố biết Isabella có nó?”

“Isabella?” Thống đốc nhìn tôi dò xét. “Tất nhiên rồi.”

Trút bỏ bí mật đè nặng trên đôi vai mình, nhưng tôi căng thẳng, chờ đợi hình phạt vì đã lừa gạt ông ta. Không có gì đến. Ông ta dường như không thể tập trung vào bất cứ điều gì khác ngoài cô con gái của mình.

“Giữ kỹ mặt dây chuyền, Lupe. Đừng làm mất nó thêm một lần nào nữa. Đây là một phần lịch sử của chúng ta. Một phần trong câu chuyện của chúng ta.”

Chương XV

Tôi quần áo mái La vào lớp áo choàng của Thống đốc để ngăn áo ra đòn mố, và chúng tôi ổn định chỗ ngồi thành một nhóm, những tù binh tại trung tâm của đoàn. Ana dường như biết đường, và từ những ngôi sao tôi có thể nói chúng tôi đang hướng về phía bắc, vượt qua Marisma, trực tiếp thẳng tiến đến Gromera.

Tôi cố gắng không nghĩ về bản đồ mới vẽ được một phần nằm trong túi đeo chéo của mình, nhìn hòn đảo lấp ló nửa phía sau, và buộc chính mình phải tập trung vào mỗi bước đưa tôi đến gần ba hơn. Bất cứ điều gì chào đón chúng tôi ở Gromera, tôi sẽ tìm cách để đưa ông ấy ra khỏi Dédalo.

Trong bóng tối, thật khó để biết có bao nhiêu người bị trục xuất. Ít nhất là năm mươi, với túi vải và những tấm lưới giăng buộc sau lưng. Tất cả đều tin Yote là có thực, giả sử có một chiếc tàu ở cảng Gromera, sẵn sàng đưa họ đi. Họ sẽ phản ứng thế nào với vùng biên giới dày đặc những tên lính canh, và con tàu bị cháy trụi ở cảng? Tay sai của Thống đốc đã không nói cho họ biết, và dù tôi không chắc mình theo phe của ai nhưng tôi không muốn gây sự chú ý với bọn họ.

Lupe không nói gì, trong khi mọi bận tôi chẳng thể ngăn nhỏ ngậm miệng lại. Nhỏ lê bước một cách cứng nhắc, đôi mắt nhìn thẳng tấm lưng rộng của cha mình. Tôi đưa tay ôm lấy nhỏ.

“Tại sao cậu không nói gì với tớ?”, giọng nhỏ thì thầm. “Tớ...” Nhỏ khịt mũi và đôi mắt nhắm chặt. “Tớ tưởng mọi chuyện đã thay đổi rồi.”

Tôi không trả lời.

Màn đêm quý dị. Những ngôi sao lộ ra vị trí các chòm sao và sức hút của mặt trăng đè nặng trên mái tóc ngắn của tôi. Thứ gì đó xảy ra với bầu không khí chúng tôi đang đi qua. Bồn chồn, linh động và gập ghềnh, nội lực vô hình của hòn đảo chuyển đổi dưới chân tôi.

Gió đêm vờn đuổi chúng tôi, bùn đất như hút trọn những ngón tay. Trong màn đêm mịt mù, rất khó để nói sinh bùn hay nước ngầm không an toàn, nhưng tôi biết chắc tiếng sóng lẫn lẫn yếu mềm đó có nghĩa là chúng tôi đang gặp nguy hiểm.

Chân tôi bắt đầu đau nhức. Tôi nghĩ về Pablo, đầu đó ngoài khu rừng đêm kia với bầy sói mà Doce gọi là Tibicena. Tôi nhớ về Cata. Ái mái La vênh mặt lên nhìn và mồm vào cằm của tôi.

Thời giờ trôi qua và tốc độ của chúng tôi chậm dần, suy nghĩ của tôi trở nên rời rạc một cách kỳ quặc. Cơn đau dạ dày và những đoạn trích trong câu chuyện của ba và gương mặt của mẹ cùng giọng ca của Gabo rộn ràng qua các giác quan, mất phương hướng và rời rạc.

“Bạn không sao chứ?” Doce hỏi, khi tôi vấp chân vào rễ cây.

“Ừm.” Tôi không chắc bản thân nói chuyện nổi.

“Đây này.” Doce đưa qua Lupe và tôi thứ gì đó. “Rễ bồ công anh. Sẽ giúp bạn tỉnh táo hơn đấy.”

Rễ dai khó nhai và có vị đắng, nhưng ngay sau đó mệt mỏi được xua tan đi, thế giới trở lại rõ ràng hơn. Tôi chớp mắt trong tia nắng mờ sương và nhận ra chúng tôi đang đi qua giữa một con sông khô.

Tôi mò mẫm tấm bản đồ trong túi đeo chéo. Nó đã bị mòn vẹt và rách tươm, nhăn như áo tunic của tôi, nhưng vẫn đọc được. Ở phía bên này của hòn đảo, chỉ có thể là sông Arintara. Không gian phía trước kéo dài đến cuối đầm lầy.

Chỉ cần chúng tôi men theo đến đó, chúng tôi sẽ chạm tới Arintan, và tôi sẽ về nhà sớm. Và ba...

“Ồi” Tôi đâm thẳng vào lưng của người đàn ông trước mặt. Anh ta bảo tôi im lặng ngay lập tức.

Adori quay sang Doce. “Có chuyện gì vậy?”

Cô gái bị trục xuất căng cứng người lại, cơ chân cuộn lên chuẩn bị chạy. “Ông không nghe thấy à?”

Tôi lắng nghe, xoa ống quyển. Tôi không thể nghe thấy gì ngoại trừ tiếng cây xào xạc, nhưng những người bị trục xuất khác cũng đang hồi hộp như Doce, quét mắt qua hàng cây bên phải của chúng tôi. Chầm chậm ra hiệu, những người trưởng thành bị trục xuất trượt về phía trước, tạo thành một đường dài tới rừng, rút vũ khí ra. Ả mái La tỉnh giắc kêu một tiếng quác và bắt đầu mỗ loạn điên cuồng vào chiếc áo choàng.

Tôi ôm chặt ả, cảm thấy rễ bồ công anh truyền cơn râm ran qua máu của tôi, năng lượng chuyển thành nỗi sợ hãi với mỗi thời khắc trôi qua. Tất cả mọi người nín lặng vài giây, rồi truyền đến một tiếng ồn không giống bất cứ âm thanh nào tôi từng nghe trước đây.

Inh tai và âm ầm, cùng âm thanh khô khốc sắc lẹm làm hàm răng của tôi va lập cập vào nhau. Một tiếng gầm. Bay về phía chúng tôi và nhấn chìm rừng cây.

Tôi nổi da gà, vị chua trào đầy họng tôi. Nơi nào đó bên trong tôi, thứ gì đó đang dần mềm yếu và vỡ vụn. Tôi muốn tẩu thoát, nhưng không thể.

Bên cạnh tôi, Lupe đang ôm bụng mình. “Là bọn chúng!” nhỏ rên rỉ. “Cậu có thấy chúng không?”

“Chúng buộc bạn rời khỏi chính mình,” Doce nói. “Lũ Tibicena.”

“Nhưng chúng không có thật,” Thống đốc nói, đôi tay bị trói run lên. “Chúng không thể có thật được.”

“Bố biết gì về chúng không?”

Nhưng ông không trả lời câu hỏi của Lupe. Doce quay xung quanh, giơ lưỡi dao lên và cắt dây leo buộc hai tay của Thống đốc. “Chạy mau. Cầm con dao này. Băng qua đầm lầy, chạy thẳng, thời gian gấp rút lắm. Đi theo dòng sông, và chạy.”

Thống đốc siết chặt cánh tay của Doce, ngón tay của ông bấm sâu vào làn da của cô ấy. “Ta sẽ ở lại.”

Ana xuất hiện đột ngột bên cạnh chúng tôi. Bà hất mạnh tay ông ra khỏi cánh tay của Doce. “Đừng có mà động vào con gái của ta!”

“Ta nói với cô ấy rằng ta sẽ ở lại và chiến đấu cùng người.”

“Bố ơi?” Lupe hỏi ngập ngừng.

Ana nhướn cong chân mày của bà.

“Đây cũng là hòn đảo của ta,” ông rít lên. “Dù người muốn hay không, ta sẽ bảo vệ nó.”

Họ nhìn nhau như hai con chó đang gầm gừ trước khi bắt đầu cuộc chiến. Rồi Ana lấy một con dao ra khỏi thắt lưng mình và truyền qua cho ông.

Một tiếng hú khác trong không trung. Tôi co rúm, trong lòng dậy sóng.

“Làm thế nào mà tụi con biết cách trở về nhà hử bố?” Lupe bật khóc.

“Tớ biết đường đi,” tôi nói, tuồn tay mình nắm lấy tay của nhỏ.

“Chạy mau! Đó là mệnh lệnh!”

Đằng sau chúng tôi, Adori cắt dây cho Marquez và những tù nhân khác tự do. Tôi đợi họ chạy, nhưng thay vào đó họ lại nhận thanh kiếm từ Ana và tham gia nhóm người bị trục xuất đang đối mặt với rừng. Một số người trẻ tuổi hơn thì đang bỏ trốn.

Tiếng ồn vang lên lần thứ ba lúc bình minh ló dạng. Dạ dày của tôi xoắn lại. “Chúng tôi muốn ở lại, chúng tôi có thể trợ giúp!”

“Con sẽ không đi mà thiếu bố đâu,” Lupe nài nỉ. “Hãy đi với tụi con đi mà bố...”

Nhưng Adori vớ lấy nhỏ trong cái ôm ghì chặt và quả quyết, “Đi, chạy nhanh, Lupe. Và nhớ cái mặt dây chuyền.”

Mặt Lupe đau khổ. “Bố nói là con không thể mở...”

Adori cầm chùm khóa từ thắt lưng và nhét chúng vào tay con gái. “Con mau đi đi.”

Ông gật đầu với tôi. Bàn tay của ông đã ngừng run rẩy. “Hãy chăm sóc con bé, Isabella.”

Ông đẩy chúng tôi đi khi một tiếng gầm khác xuyên qua ngọn cây, theo sau đó là một tiếng thét từ những người bị trục xuất. Tôi quay xung quanh để xem họ nâng vũ khí lên những cành cây, Adori và Ana ở phía trước, bên cạnh nhau khi một thứ gớm guốc lao ra từ khu rừng.

Cao như một con ngựa, đen thui lũi, lông bù xù. Nó di chuyển trên những cái chân to như thân cây, cái liếc nhìn của nó thật đáng sợ, mắt trái và phải đều đỏ rực.

Không phải là chó sói. Chỉ có thể là một con quỷ khuyển. Một con Tibicena.

Nó nhảy xuống một vài mét từ dòng người bị trục xuất với một âm thanh như tiếng sấm nổ. Móng vuốt của nó cào xuống mặt đất, chọc thủng đất trong đám bụi. Nhiều tiếng gào thét đến từ phía sau cây. Ngày càng nhiều hơn.

Thống đốc, Ana và Marquez đứng cùng nhau. Những tay sai của Thống đốc đứng chụm lại quanh họ, lưỡi dao được rút ra.

Trong lòng tôi nhộn nhạo, chấm trắng cay xé bay vào mắt tôi. Sự hiện diện của con quái thú dường như đang đẩy linh hồn tôi ra xa, như thể cơ thể tôi là nước đang bị cơn bão nhấn chìm. Không còn nghi ngờ gì nữa khi các động vật đã chạy trốn ra biển, nếu đây là những gì chúng đã trải qua. Tôi cảm thấy như một con chim sơn ca bị tóm bởi cái nhìn chăm chú sắc lẹm của một con quạ, bé xíu chống lại bóng tối đang đến gần.

Lupe đang kéo tay tôi, la hét để chúng tôi bỏ chạy. Tim thắt lại trong lồng ngực tức nghẹn, tôi quay đi chỉ khi sinh vật kia nhắc bàn chân khổng lồ của nó.

Tôi không nhìn thấy nó ngã xuống.

Chương XVI

Chúng tôi chạy băng qua đầm lầy, nắm lấy tay nhau, và tôi nhớ đến lần cuối chúng tôi chạy cùng nhau, băng qua cánh đồng đến trường. Tôi cảm nhận ả mái La rùng mình. Chẳng bao lâu chúng tôi tới một khu vực mà nước nhiều hơn so với đất, cây bám chặt xuống đầm lầy và dây leo rũ xuống, treo lủng lẳng quanh Marisma như những con rắn.

“Chúng ta phải bơi thôi,” tôi nói, buộc chiếc áo choàng vào một dây đai quàng quanh lưng tôi ép con gà sát cổ tôi. Chúng tôi lội trong lớp nước đặc quánh, chân đạp khuấy nước.

Cảm tưởng mình đang lún dần, đôi ủng của Gabo ngập nước và trượt khỏi chân tôi. Tôi đạp chân, không thể chạm chân lên mặt đất lại càng không thể trôi nổi trong chất bùn lỏng. Tôi bì bõm và cảm thấy ả mái La đập cánh giận dữ.

“Xin lỗi mà,” tôi lú lười, túm lấy dây leo và vận lực đẩy ả lên cao hơn, lên khỏi mặt nước. Tôi tự buộc cây leo vào người và hét lên bảo Lupe làm theo. Những cái bóng khác xung quanh chúng tôi, lũ trẻ khác cũng đang chạy trốn.

Tôi quấn dây leo khác vào đầu ngón tay mình vài cen-ti-mét, nâng chân tì vào gốc cây để tăng lực đẩy trong chất lỏng đen ngòm. Chúng tôi tự đẩy mình lên phía trước, chộp một sợi dây leo cách mình một sải tay. Cùng nhau lặp lại động tác vài lần, chuyển động của chúng tôi như một nhịp điệu.

Thời gian như đọng lại và kéo dài với cơ thể của tôi. Tôi chỉ có thể nghe thấy tiếng kêu lục cục đầy lo lắng của ả mái La và tiếng chúng tôi bì bõm di chuyển, chỉ thấy dòng nước đen và dây leo thắt thành vòng. Như

thể chúng tôi đã rơi xuống dưới lòng đất, nơi những ngôi sao không thể chiếu sáng và bao quanh chúng tôi là địa ngục. Tôi cố gắng không nghĩ về viễn cảnh chúng tôi bị bỏ lại đằng sau, tự hỏi những người bị trục xuất khác đi đâu mất rồi.

Rốt cuộc thì những sợi dây leo thừa dần. Chúng tôi tới chỗ bùn dày đủ để cuốc bộ mà không bị kéo dính xuống dưới. Việc tiến gần đến bờ bên kia thúc đẩy tôi đi về phía trước và ngay khi tôi đang gắng sức tự đẩy mình lên, những dây leo có gai làm trầy da tay. Bên cạnh tôi Lupe hất chúng khỏi váy áo ướt sũng nước của mình. Trông nhỏ thật sững sờ.

“Đầm lầy sẽ làm chậm chân chúng,” tôi nói. “Đi nào.”

Nhưng trong vài bước kế tiếp, mặt đất sụp xuống. Chúng tôi vướng chân và trượt xuống một cái hố sâu giống cái bát với trái cây chín nẫu rụng đầy dưới chân tôi. Mùi hương ngọt nồng xộc vào mũi.

Tim tôi râm ran khi nhấc chân lên. Có thứ gì mắc vào giữa ngón chân cái và ngón trỏ của tôi.

“Cái... cái gì đây?” Mắt Lupe mở to. Tôi kéo nó ra và Lupe kêu lên.

Một mảnh xương, nhỏ và vẫn còn xương sụn. Chúng tôi đã tìm thấy hang ổ của Tibicena.

Tôi nuốt cơn buồn nôn lại vào trong khi mùi thối rửa xộc vào khoang mũi mình. Lupe đang bò đằng trước, nhưng chân tôi như mọc rễ vào lớp đất thối rửa. Đứng hoảng sợ, tôi tự nói với chính mình.

Đi nào.

Cả tứ chi leo lên phía bên kia hố, vượt qua xác thịt đang phân hủy, đi qua xương hàm và xương đùi, tôi nín thở cho đến khi đứng trên mặt đất ẩm ướt.

Lupe đã dừng lại ở phía trước cách vài mét, và xuyên qua lùm cây chúng tôi thấy ánh sáng lờn gợn. Ánh bạc dẫn về nhà.

“Arintara,” tôi nói.

Chúng tôi khoảng nước rửa sạch vết máu khô ở chân mình và tôi thả ả mái La ra chạy loanh quanh trong vùng nước nông. Lupe nắm lấy tay tôi.

“Tớ xin lỗi,” nhỏ cất giọng khàn khàn. “Vì bỏ lại cậu.”

Tôi siết chặt lại. “Đó không phải là lỗi của cậu.”

“Cậu không nghĩ tớ đòi bại chứ?”

“Không,” tôi nói chắc chắn. “Cậu thật dũng cảm. Cậu đi vào Vùng Đất Bị Lãng Quên khi mà không có ai khác làm được. Không phải tớ, không phải ba của tớ, không...”

“Không phải cha tớ.” Cô hít hơi sâu, thở dài thườn thượt. “Cha tớ...”

Tôi lại nghĩ về những cái chân vữa, những mảnh xương trong hố, rồi nhẹ nhàng mở bàn tay đang nắm chặt của Lupe. Chùm chìa khóa cắn sâu vào lòng bàn tay của nhỏ và tôi tách bóc chúng ra, luồn một chìa ra khỏi vòng đệm.

Lupe hết nhìn chìa khóa rồi lại nhìn tôi.

“Ông không bao giờ để bất cứ ai chạm vào chúng, thậm chí là mẹ. Tại sao ông ấy lại đưa cho tớ chứ?”

Tôi đưa chìa khóa cho Lupe.

“Bố nói không mở mề đay cho đến khi ông mất.”

Tôi nắm lấy tay nhỏ.

Nhỏ nhìn chăm chăm xuống chiếc chìa cứ như chưa từng thấy nó bao giờ.

“Ông ấy chết rồi, phải không?”

Tôi gật đầu. Lupe cũng gật, chậm rãi, như thể nhỏ đang cố gắng buộc bộ não phải tiếp nhận thực tế. Gương mặt nhỏ trống rỗng lạ thường.

Lupe lấy mặt dây chuyền và tra chìa vào rãnh khóa. Tách một tiếng và nó được mở ra. Nước bất ngờ tràn ra ngoài và một mảnh giấy ướt sũng, được gấp vuông gọn gàng bên trong.

Lupe sắp mở nó ra, tôi liền chạm nhẹ lên tay của nhỏ nhắc phải cẩn thận. Nước làm mặt giấy mỏng dễ rách. Lupe truyền nó cho tôi, hai tay của nhỏ run lấy bầy. Tôi lật mở ra. Giấy được gấp nhiều lần, tờ giấy thì quá mỏng và tôi e là nó sẽ bong toạc ra mất.

Cuối cùng, tôi trải lá thư lên đùi của Lupe. Mực chảy quanh các góc nhưng từ ngữ vẫn dễ đọc. Tôi thoáng đọc được hai dòng đầu tiên trước khi nhìn đi chỗ khác.

Con gái của ta,

Lúc con đang đọc lá thư này thì chắc ta không còn ở với con nữa. Ta viết lá thư này để con có thể biết tất cả những điều ta không thể tự mình nói cho con biết khi còn sống.

Tôi ngừng đọc và quay sang nhìn Lupe. Môi nhỏ bặm lại trông như mếu và đôi mắt rất buồn, tôi quay đi một lần nữa, nghịch chùm khóa còn lại.

Vài phút trôi qua. Mọi thứ dường như yên tĩnh và bất động, ngoại trừ hơi thở nhẹ của Lupe và chân nhỏ co giật một cách lóng ngóng. Tôi đợi khi nhỏ lật mặt kia của tờ giấy để đọc. Sau một phút hoặc lâu hơn, nhỏ bật ra một tiếng thở dài, cơ thể chùng xuống.

Sau đó, nhỏ cẩn thận gấp mảnh giấy lại, nhặt mặt dây chuyền lên và đặt giấy vào lại bên trong. Nhỏ đóng nắp và lấy hết sức bình sinh ném xuống sông.

“Cậu đang làm gì đấy?”

“Tớ không muốn nó.” Nước mắt nhỏ dàn dụa trên cằm. Tôi đưa tay ra để an ủi, nhưng nhỏ né xa.

“Gì... lá thư viết gì?”

“Cha tớ nói mọi thứ về những người bị trục xuất.” Giọng nhỏ bình thản lạ lùng. “Và tệ hơn thế nữa.”

“Lupe, tớ lấy làm tiếc về cái chết của ông...”

Nhỏ nhìn tôi. Gương mặt không buồn nữa, mà giận dữ.

“Tớ không sao mà.”

Tôi không biết nên nói gì, nhưng giây lát đó chúng tôi nghe thấy một âm thanh bì bõm, thứ gì đó nhiễu loạn chỗ thượng nguồn. Tôi không cảm thấy cơn đau trong dạ dày mà có linh cảm một con Tibicena đã đến gần, tôi

túm lấy ả mái La và chúng tôi rời khỏi bờ sông, núp phía sau rừng lá kim. Tôi giữ Lupe khi hình thù kia lại gần tầm nhìn.

Mất một giây để tôi nhận ra. Tôi đang chạy lên và làm rơi gà mái theo đường xoắn ốc.

Chương XVII

Ngay tức khắc, tôi đang ôm chặt Pablo nghe tiếng thở hỗn hển từ anh.
“Isabella? Làm sao...?”

Cảm giác cứu rỗi cuộn trào trong tôi như nhận được tất cả may mắn trên cõi đời này. “Anh đang ở đây! Như thế nào vậy?”

“Đừng nói chán đời như thế chứ,” anh nói, lúng túng ôm lấy tôi. Tôi cảm thấy hai bên má nóng rực và tôi lùi lại. “Nhưng tại sao em lại ở đây được? Anh thấy em bị bọn người trục xuất bắt đi. Anh cố gắng lần theo nhưng lại bị lạc mất em trong bóng tối.” Giọng anh khàn đi. “Anh tưởng không thể gặp lại em được nữa.”

Anh nhìn xung quanh, bắt gặp ánh nhìn của Lupe. Cô ấy đang đứng bên bờ sông. Tôi không thể đọc được biểu cảm của cô ấy.

“Đó có phải con gái của Adori không nhỉ?” Pablo nói. “Adori đâu?”

“Ông ta ở lại cùng những người bị trục xuất,” tôi nói một cách thận trọng, nhận thức được rằng Lupe có thể nghe thấy chúng tôi. “Để chiến đấu.”

“Chiến đấu cái gì cơ?”

“Lũ Tibicena. Thứ họ gọi là bầy quỷ khuyến.”

Cặp chân mày của Pablo lệch khỏi viền. “Quỷ khuyến? Giống như trong thần thoại á?”

Tôi gật đầu.

“Anh hiểu rồi.” Pablo chế giễu. Anh bắt gặp ả mái La bắn tung tóe khắp trên bờ sông như một con cá ngạt thở và nhúu mày. “Chuyện gì đang

xảy ra ở đây?”

“Chúng ta không có nhiều thời gian cho việc này đâu,” Lupe kêu lên sốt ruột.

“Cô ấy nói đúng,” tôi nói. “Chúng ta đi Gromera.”

“Đồng ý,” Pablo nói. “Nếu chúng ta đi dọc bờ sông...”

“Isa biết,” Lupe ngắt lời. “Cậu ấy đang dẫn đường rất tốt.”

Cô nhắc mái La lên, ả ngồi ngoan ngoãn trong vòng tay của cô ấy, và bắt đầu sải bước xuống sông.

“Có chuyện gì đã xảy ra với nhỏ đó vậy?” Pablo hát đầu lúc bóng lưng của cô ấy dần khuất.

“Cậu ấy đã trải qua nhiều chuyện,” tôi nói, tự hỏi lá thư đã nói những gì. Pablo nhảy xuống đi bên cạnh tôi.

“Thực sự thì đã có chuyện gì?”

Tôi kể cho anh nghe lúc tỉnh lại ở trại của những người bị trục xuất, về Ana, và Marquez cố gắng thay thế Adori.

“Vậy là Adori đã ở đó? Anh đã thấy lão ta bỏ chạy khi đám đàn ông bị tấn công.”

“Ừ rồi ông ta đã quay lại.”

“Không như anh, ý em là thế à?” Pablo chỉ trích. “Anh đã rất cố gắng theo sau, nhưng bọn họ đã lấy ngựa và...”

Tôi lắc đầu. “Em không nói thế. Ý em là ông ta cố làm điều đúng đắn. Khi bày Tibicena tấn công... có gì buồn cười sao?”

“Thậm chí khi nói thế mà mặt em không biến sắc đấy.”

“Chúng có thật đấy!”

“Chúng trông như thế nào?”

Tôi cố gắng để giải thích.

“Hú như một con sói chẳng.”

“Đó là cách chúng làm cho anh cảm thấy thế. Doce nói...”

“Doce?”

“Một trong những người bị trục xuất - con gái của Ana. Cô ấy nói rằng chúng khiến anh từ bỏ chính mình. Anh cảm thấy chúng đang đến. Trong người bắt đầu có biểu hiện khác lạ, giống như quặn thắt trong dạ dày.”

“Nghĩa là sao cơ?” Pablo nói, nhếch mép cười. “Quặn thắt trong dạ dày? Nghe như nói lúc ăn đồ ba em nấu ấy hử?”

“Anh sẽ chẳng cười nổi nếu anh ở đó lúc ấy,” tôi nói, thẳng thừng. Tôi đột nhiên cảm thấy kiệt sức. Tôi không muốn nghĩ về nó. Tôi chỉ muốn được về nhà và gặp ba. Thậm chí tấm bản đồ đang dở cũng không khiến tôi muốn ở lại trong Lãnh địa cấm tử thêm nữa.

“Em mệt à?” Khuôn mặt anh giờ ân cần hơn. Tôi lắc đầu ngay cả khi tôi ngáp. “Em chắc không? Anh có thể công em một lúc đấy.”

Tôi liếc xéo nếu anh còn chòng ghẹo tôi, nhưng anh giơ cánh tay ra. Gắn chùm khóa của thống đốc vào thắt lưng của tôi, tôi kiểm tra Lupe không nhìn thấy, sau đó ngập ngừng vòng tay ôm cổ anh. Anh nâng tôi lên và dưới mùi của mồ hôi và máu vẫn là mùi oải hương, thoang thoảng hơn bao giờ hết.

Thở một hơi, tôi nghe nhịp điệu bước chân bì bõm của anh. Tôi không thể tin rằng anh đã ở đây. Và Lupe đi đằng trước, huyền thuyên cùng mái La. Nếu tôi để cho bản thân quên mọi chuyện lắng xuống, thực ra cũng ổn thôi. Gần như là vậy.

Tôi nhắm mắt lại và thả lơ lưng trên mặt đại dương sâu thẳm nơi lấp lánh và tỏa sáng, phản chiếu một đêm đẹp trời đầy sao. Vượt qua vùng nước để đến con tàu được làm từ gỗ cây phát sáng, ánh sáng bay lả lướt trên mặt biển. Khi thuyền tiếp cận tôi thấy xoáy chạm khắc trên các cạnh của nó, và trong thân nông đứng gia đình tôi. Không chỉ ba, mà còn cả mẹ và Gabo. Cả ba người đều mờ nhạt như ánh trăng, và rực sáng với ánh hào quang lạ kỳ khi họ nhổ neo con thuyền lớn. Gabo giơ ngón tay của mình và, khi giấc mơ về bầu trời sao đêm lấp lánh bao bọc chúng tôi, tôi nắm lấy tay của em ấy.

“Isabella, xem kìa!”

Tôi lơ dờ chớp mắt nhìn ánh chói lòa ban trưa. “Cái gì vậy?”

Tôi tỉnh hẳn. Phía trước, mặt đất dường như dốc ngược chẳng có gì. Ngoại trừ tôi biết nó không hẳn là thế - đó là Arintan. Chúng tôi đang đến mép đỉnh núi mà các nhà thám hiểm đã đi chuyển hành trình vì mục tiêu quan trọng riêng.

Pablo đặt tôi xuống, tôi đứng vững khi máu ở hai chân lưu thông trở lại. “Gần tới nhà rồi.” anh nói.

Tôi bước đến gần mép của thác nước và nhìn chăm chú hơn. “Đây là con dốc dài đấy.”

Lupe cũng nhìn theo, sau đó bước qua ả mái La với tôi và dù không dừng lại bò giữa chừng xuống những tảng đá. Cô téo vấy lại và nhảy xuống nhẹ nhàng, hạ cánh xuống không gây ra tiếng tóe nước. Tôi há hốc mồm nhìn cô khi cô trèo lên lại đơn giản như một mèo, chỉ thở hỗn hển. “Cũng không tệ cho lắm.”

“Đồ khoe mẽ,” Pablo lầm bầm.

Ngay khi tôi quay sang định nói với anh ấy không nên cư xử như thế bỗng tôi cảm thấy: đẩy ngã đi, lòng tôi quặn thắt. Gương mặt của Pablo nhăn nhúm và anh ôm chặt dạ dày. “Cái quái gì thế?”

“Ồ, không,” Lupe nói điên cuồng. “Ồi, không, không, không!”

“Chạy mau!” Tôi hét lên, vừa lúc một vốc dáng khổng lồ hiện ra đằng sau Pablo.

Nhưng không kịp. Pablo quay lại nhìn Tibicena, bộ lông ở cổ nó phập phồng tận sóng lưng, miệng ngoác rộng gầm rên vang, gần như ngàn sỏi đá vỡ tan xuống vách đá.

“Giúp em với!” Tôi hét lên, nhấp nhô ở một tảng đá mòn cạnh mép của thác nước.

Pablo nhặt đá lên, chờ đợi cho sinh vật vào trong vòng tầm ngắm và ném dễ dàng như một viên sỏi tách kem. Trúng con Tibicena một cách chặt vật, giữ chân nó.

“Đi thôi!” Tôi đẩy Lupe về phía miệng đỉnh núi và thả ả mái La đang kêu quang quác xuống hạ cánh bên dưới.

Tôi tình cờ nhìn lại. Con Tibicena đã tự mình giải thoát nhưng có vẻ như găng gượng đứng dậy, chân sau của nó khập khiễng lạ thường. Pablo nắm lấy tay tôi và đẩy nửa người tôi, cúi mình trên bề mặt trơn trượt để hạ tôi xuống.

Rồi tôi đang rơi xuống vài mét cuối cùng, hạ cánh trên bùn mềm của lòng sông cạnh Lupe. Pablo văng té nước xuống bên cạnh chúng tôi, nghe như Gabo rơi vào mỏ đất sét. Lần duy nhất cảm giác tuyệt vời, tôi nghĩ chúng tôi đã làm điều đó, đã thoát được.

Nhưng con Tibicena lơ mơ xuất hiện trên gờ tường sau đó, chuẩn bị tự mình nhảy xuống.

Pablo thúc giục chúng tôi về phía trước. “Có con đường ở trên đó. Chạy mau!”

Tôi bì bõm theo sau lưng anh ta khi Lupe bị vấp, khó nhọc đi xuống dẫm lên đá ở bên kia thác nước. ả La nghỉ ngơi và cào bới thân cây. Tôi rút mạnh cánh tay mình ra khỏi cái nắm chặt của Pablo và cố chạy đến đỡ chân cho Lupe, nhưng cô ấy như cái xác nặng trĩu trong vòng tay tôi, đôi mắt hoảng loạn của cô dán chặt vào cái bóng đen trên chúng tôi.

Quán tính của Pablo đẩy văng anh ra tận hạ lưu, và anh xoay người quay lại chỗ Lupe và tôi. Quá muộn rồi. Tôi cảm thấy cái bóng của Tibicena gần khi loài sinh vật chồm tới phá vỡ không gian giữa chúng tôi, loạng choạng quay vòng đối mặt với thác nước. Đối mặt với Lupe và tôi.

Pablo tìm kiếm vũ khí. Anh nhặt một hòn đá và ném vào sườn của Tibicena nhưng nó chỉ liếc qua bộ lông xỉn màu.

“Đi đi!” Tôi hét lên một cách tuyệt vọng khi Lupe và tôi lùi lại. “Anh phải đi cảnh báo cho Gromera!”

Con Tibicena kéo khoe miệng của nó gầm gừ, nước bọt đen vãi đầy xuống mặt đất.

Gương mặt của Pablo nghiêm nghị. “Anh sẽ không bỏ mặc em đâu!”

Anh nắm lấy một cây gậy nhọn từ đồng cành cháy đen - củi đốt, thứ chúng tôi đã nhặt được chỉ vài ngày trước đây - và đâm mạnh vào cái chân bị thương của Tibicena. Quái vật gầm lên khi nó xoay về phía Pablo, nhắc một chân khổng lồ. Móng vuốt của nó xé toạc không khí, tát Pablo quay mặt sang bên kia.

Tôi thấy đôi mắt của anh chuyển sang vô hồn, và anh ngã lưng xuống bờ sông, bất động. Máu chảy làn trên mặt nước về phía tôi. Máu của Pablo.

Con Tibicena chồm lên như sắp thêm một đợt tấn công nữa. Tôi bắt đầu thét lên.

Tôi gào tên Pablo, tôi hét lên bảo Tibicena tránh xa anh ra, và Lupe hét lên cùng tôi. Anh không chết. Anh ấy không thể chết.

Chúng tôi bắt đầu bằng cách ném đá cuội từ lòng sông, vung chân, cố gắng để thu hút Tibicena quay về phía chúng tôi, rời xa Pablo.

Đã có hiệu quả.

Lupe và tôi im lặng, chúng tôi thở gấp hỗn hển. Con Tibicena đang chuẩn bị tấn công, giành lại lợi thế của nó. Phía sau nó, tôi thấy dấu chân của mái La trên đất bụi bên cạnh cái cây, nhưng đối với Lupe và tôi, chẳng có lối nào đi được.

Tôi nhìn qua chỗ Pablo lần cuối. Có gì đó chuyển động trong lồng ngực của anh ấy? Lên rồi xuống, gần như một hơi thở rất nhẹ trên áo anh ấy?

“Isa,” Lupe kêu thét lên. “Giờ sao đây?”

Tôi mò mẫm kéo nhỏ về phía sau, qua suối nước nhỏ và vào trong hang. Chúng tôi cùng lúi vào trong gian hầm tôi đã tới trong ngày đầu tiên đến Arintan. Tôi cảm thấy sọc vằn ngang của đá gai vào lưng mình, và cố gắng nghĩ về Gabo khi Tibicena xuất hiện tại miệng hang.

Thứ mùi thối và cơn thịnh nộ và mồ hôi. Ruột tôi vặn xoắn. Tôi muốn kết thúc. Lupe tìm thấy tay tôi.

Nó nhảy, và Lupe kéo tôi xuống. Tôi nghe luồng khí khi Tibicena phóng mình tới chỗ chúng tôi. Tôi co rúm, căng mình chờ đợi bị nghiền nát, bị móng vuốt sắc lẹm cắm phập vào người...

Nhưng nó không bao giờ đến.

Có một tiếng nứt đỉnh tai - rắc! những hòn đá sau lưng tôi lộ ra. Sức bật của Tibicena vượt qua bức tường, và vài giây sau, chúng tôi nghe tiếng nghiền răng gai người.

Rỗng. Phía sau thác nước là một khoảng trống. Chúng tôi cúi xuống, đóng băng tại chỗ.

“Bạn còn ổn không thế?” Tôi cất giọng khàn khàn.

“Chưa bao giờ tốt hơn.” Âm vực của Lupe cao và nhỏ.

Tôi nấc ra một tiếng cười ngắn. Bụng và xương sườn của tôi đau nhói và tôi cảm thấy hoa mày chóng mặt hơn bao giờ hết khi tôi nhìn xung quanh.

“Chúng ta nên đi thôi.” Tôi chưa bao giờ thấy khuôn mặt Lupe nghiêm trọng hơn bây giờ. “Pablo.” Tôi rùng mình, nhớ ra anh còn nằm đó, hơi thở cạn kiệt. Cơn lạnh ghim chặt ngực tôi.

Tôi nắm lấy bàn tay đưa ra của Lupe và tựa lên bức tường vỡ vụn để đứng lên.

Một sai lầm.

Một âm thanh ken két nổi lên giữa không gian tĩnh lặng. Chân tường phía sau tôi lộ ra. Lúc tôi mất thăng bằng, tôi cố buông tay của Lupe ra, nhưng nhỏ giữ lại ngay lập tức.

Cùng nhau, chúng tôi lao thẳng vào bóng tối.

Chương XVIII

Liệu con có thể đứng tại một địa điểm, trong bất kỳ căn phòng nào - phòng của con chẳng hạn - và nhớ một cách chính xác về nó không? Con có thể ra ngoài sân và thiết kế một bản vẽ trên nền đất bụi về nó cho ba không? Chỉ là một căn phòng nhỏ giản đơn. Con đã sống ở đây từ khi con biết đi. Hai chiếc giường, dĩ nhiên còn có một chỗ ngủ cho mèo, một rương đầy ắp quần áo.

Còn tỉ lệ thì sao? Chúng ta không thể vẽ đúng kích cỡ thật, thậm chí với một căn phòng nhỏ thế kia. Chúng ta cần ước lượng nhỏ hơn nhiều. Phiền con đưa cho ba chiếc hộp diêm dưới chú mèo vẫn được không? Con cũng có thể nhớ tỉ lệ kích cỡ của vật này so với vật kia không? Mỗi liên kết này sẽ ngày càng quan trọng. Một cái cây ở trong rừng, một hòn đảo được bao quanh bởi biển. Trong bản đồ của mẹ, chỉ duy nhất chúng mới có Vùng Đất Bị Lãng Quên, mỗi loại cây được đánh dấu. Từng chi tiết đều rất quan trọng. Kể cả bố trí phòng ngủ của con.

Kế đến là những dấu mốc. Một vòng tròn cho sự tiện nghi và thoải mái: con mèo và chiếc giường. Một chữ X cho mỗi đe dọa ở chỗ ốc vít lỏng lẻo trên rương. Một đường uốn lượn cho đường truyền âm giữa giường của con và Gabo.

Chắc chắn là nó rồi. Hình vuông đơn giản này, được vẽ trên đất. Con có thể mua tấm bản đồ thế này từ bất cứ người vẽ bản đồ nào, bất cứ đâu trên thế giới. Nếu họ đã xem qua căn phòng, đây là thứ họ sẽ cho con. Đo lường chuẩn xác. Nhưng có thể cảm nhận được nơi này không?

Một chuyên viên vẽ bản đồ làm việc này. Chúng ta biến những tấm bản đồ trở nên sống động. Căn phòng của con sẽ chất lượng như một mái

Ấm. Con sẽ nhìn vào trong và biết rằng nó không chỉ là một căn phòng mà là căn phòng của riêng con, nơi con đã dành trọn vẹn tuổi thơ của mình ở đó. Và chúng ta có thể làm ra bản đồ của những nơi chúng ta ở rất lâu về trước. Tại đây, ở Joya, ba có thể thiết kế cho con một bản vẽ về Afrik mà con sẽ ngửi thấy mùi nhang hương được thắp ở chợ đến nỗi con phải choáng váng với nó. Tấm bản đồ Vòng cực băng giá của ba có thể khiến con phải đi tắt lông vào và chạy khỏi một con gấu trắng! Gần như là vậy...

Đó là vì con hoàn thành không đúng, con yêu. Nhưng đây là một sự khởi đầu! Con đã vẽ xong tấm bản đồ đầu tiên trong đời. Viết tên của con lên góc trên này. Đây, con có thể sử dụng bút lông công của ba.

I-S-A-B-E-L-L-A. Hoàn hảo.

Tôi chuyển mình. Bóng tối tràn vào cùng với tiếng dội hơi thở nặng nề của tôi.

Rắc!

Thứ gì đó như muốn nổ thủng màng nhĩ của tôi. Tôi cố gắng để di chuyển, nhưng Lupe đã rơi trên chân và cánh tay của tôi. Nhỏ bất tỉnh, ngực vẫn phập phồng.

Rắc!

Lần này, có thứ gì vỡ vụn ra dưới chân tôi. Tôi thò tay ra và cảm giác buồn nôn cuộn trào khi bộ lông dày hôi hám chạm vào đầu ngón tay của tôi. Tiếng ồn ào đó... những thớ gân của Tibicena đang nằm bẹp dưới sức nặng của chúng tôi.

Cùng tiếng rắc cuối cùng, tôi nâng Lupe lên và hồi hải né xa hai cái bóng cho đến khi tôi đá lên tường đá ẩm mốc. Những hình ảnh cuối cùng hiện ra trước khi chúng tôi bất tỉnh: Pablo đang cố cứu chúng tôi, bị đánh ngã. Máu của anh chảy ra hòa vào nước.

Tôi nhắm mắt lại.

“Khi mình đếm đến mười.” Tôi thì thào vào bóng tối. “Tất cả mọi thứ sẽ ổn cả thôi. Một, hai, ba...”

Nhưng đến “mười” rồi mà không gian vẫn bị vùi lấp trong bóng tối. Túi đeo chéo đang cắn vào lưng tôi. Tôi kéo nó ra và cảm thấy thanh gỗ phát sáng bên trong. Ánh sáng của nó xua tan bóng đêm và tôi nhìn qua Lupe, người đang rên rỉ và ngồi dậy một cách rón rén.

“Cậu có sao không?”

Nhỏ mở miệng trả lời và máu đổ xuống chỗ cái cằm.

“Cậu bị thương rồi!” Tôi thở hỗn hển.

“Ổn mà. Tổ cắn vào lưỡi mình.” Nhỏ nói rồi há ra cho tôi xem.

Vết cắn không sâu. Tôi đưa nhỏ một ngụm nước, và nhỏ súc miệng, khạc ra màu đỏ.

“Chuyện gì thế?”

“Chúng ta bị ngã.” Tôi chỉ lên kẽ hở ở vách đá, ít nhất năm dặm từ chỗ chúng ta, bụi đá vẫn đang rơi xuống.

Rơi từ trên cao vậy á? Thế mà không gãy cái xương nào nhỉ?

Tôi lắc đầu. “Cậu có thể cảm ơn người bạn đó.”

Lupe nhìn theo ánh mắt của tôi và thét lên, kéo mình cách xa cơ thể đứt lìa của con Tibicena, máu đen như hắc ín rỉ ra từ mồm của nó.

“Eo! Nó... nó chết chưa?”

Nếu nó không chết vì rơi từ trên cao, thì cũng đã chết do bị chúng tôi đè lên rồi. Lupe dường như không muốn lại gần nó và tôi cũng vậy, chúng tôi buông tiếng thở dài. Tôi nhìn về phía lỗ mà chúng tôi đã rơi xuống. Khó mà nhìn cho rõ được.

Lupe ngheh cổ. “Cậu nghĩ chúng ta trèo lên được không?”

Tôi lướt bàn tay mình trên các bức tường đá. Tầng đá nhầy nhụa và đồ vụn ngay khi tôi chạm tới. Những ngón tay của tôi ẩm ướt.

“Chúng ta có thể thử.”

Không có chỗ vịn, vì vậy tôi trút đồ trong túi đeo chéo ra, leo lên vai Lupe và ném nó lên, hy vọng buộc được vào đá ngầm. Không tới gần được. Chúng tôi chổng những tảng đá từ các bức tường sụp đổ bên trên lại với nhau, và lần này Lupe trèo lên vai tôi, cố với tới lỗ hỏ, nhưng cho dù đầu gối tôi không run lên thì vẫn không thể chạm tới gần vách đá kia. Chúng tôi gọi Pablo, nhưng không có tiếng trả lời. Tôi cố không nghĩ ngợi sâu xa, mặc dù tôi biết anh sẽ đến nếu anh có thể.

Lupe sụp xuống sàn, úp mặt vào hai tay. Trong một khoảnh khắc có tiếng như nhỏ đang cười, nhưng rồi tiếng thở gấp chuyển sang nghẹn ngào nức nở. Tôi với tay để chạm vào nhỏ nhưng nhỏ rụt người lại. Nhỏ thút thít khóc.

Tôi trượt xuống bề mặt thô ráp của bức tường đá và ngồi trên mặt đất ẩm ướt cạnh bên nhỏ, bỏ lại đồ đạc vào túi đeo chéo rồi đối mặt với bóng tối dày đặc như một đường hầm. Nếu là thế, tôi không nghĩ tới cách chúng tôi tìm thấy nó.

Xuyên qua thác nước. Cũng giống như Arinta đã làm, khi cô ấy chống lại Yote.

Suy nghĩ đi.

Doce đã nói lũ Tibicena đến từ bên dưới - Đường hầm này và những chỗ khác hẳn phải là những gì cô ngụ ý. Lũ Tibicena không thể đặt chân lên mặt đất từ đây. Chúng tôi xông ra từ sau thác nước của hang động và không có đường lên. Điều đó có nghĩa là phải có lối thoát hiểm khác.

Lupe dần bình tĩnh, hơi thở của nhỏ vẫn không đều. Tôi đứng dậy và đỡ nhỏ lên.

“Chúng ta đi thôi.” Tôi chỉ vào bóng tối.

Lupe co người, lắc đầu. “Không, tớ không thể... Tớ ghét bóng tối.”

“Chúng ta phải làm thôi.”

“Tớ không muốn làm gì hết.”

“Hẳn là có một lối thoát.” Tôi nói, chắc chắn hơn tôi tưởng.

“Nhưng cậu không biết chắc!”

“Chúng ta sẽ làm được, chúng ta sẽ. Tớ...” Tôi im lặng.

Lupe trừng mắt. “Sao? Cậu hứa chứ? Cậu còn chẳng biết đường ra. Cậu thậm chí không biết lối ra ở đâu nữa là.”

“Lũ Tibicena phải đến từ một nơi nào đó. Những người bị trục xuất nói rằng chúng đến từ bên dưới.”

Lupe liếc nhanh thanh gươm phát sáng mờ ảo, rồi đến miệng hầm. “Có lẽ chàng trai chặn ngựa sẽ tỉnh dậy sớm. Nếu chúng ta chờ đợi...”

Tôi không biết phải nói gì. Tôi không thể nói những lời nhỏ muốn nghe, và chẳng thể nói tại sao tôi nghĩ rằng Pablo sẽ không đến. Tôi không thể nghĩ rằng anh đã...

Thôi nghĩ ngợi đi.

Nhưng tôi cũng không thể ở lại đây và chờ chết thêm nữa, Lupe có thể cam chịu hòa nhập vào bóng tối. Thà tôi có một tấm bản đồ thì tôi sẽ cảm thấy an toàn hơn là đối mặt dò dẫm trong đêm.

“Tấm bản đồ!” Tôi thở gấp khi nhớ ra: bản đồ biến đổi của mẹ, các đường xuất hiện và biến mất khi tôi xem. Túi đeo chéo nổi trong Arintara...

“Cậu định làm gì?” Lupe hỏi khi tôi trút những món đồ lộn xộn trong túi đeo chéo ra trên nền đất, mực và bản đồ sao te tua các góc giấy.

Bản đồ nằm ở dưới cùng. Tôi trải nó ra và vuốt trên nền đất ẩm ướt, cầm thanh gươm phát sáng ở trên.

“Cái...” Lupe hỏi.

“Suyt!” Tôi nheo mắt nhìn chăm chăm tờ giấy, nhưng không có gì xảy ra. Tôi ngồi lên gót chân mình, dụi mắt chán chường. Sau đó...

“Nhìn kìa!” Lupe đang chỉ vào bản đồ.

Nó đã biến đổi. Cây cối và làng mạc mờ dần, ẩn xuống dưới bề mặt, một cảnh quan mới chậm rãi hiện ra.

“Sao làm được thế?”

“Nước ...” Tim tôi đập dồn dập. “Là sai sót về loại nước.”

“Sao cơ?”

Tôi ước gì nhỏ im lặng. Giờ thì tốt rồi. Lần đầu tiên bản đồ thay đổi, nó được làm ướt nhờ con sông. Sông ở Arintan. Khi tôi cố gắng tái tạo biến đổi, tôi dùng nước từ bình nước ở nhà. Còn bây giờ đất ẩm do thác nước. Bản đồ bị ướt nước từ Arintan lộ ra lớp ẩn giấu.

Tôi lấy bản đồ lên và vẩy nó xung quanh. Hình ảnh ban đầu xuất hiện trở lại khi các góc khô dần.

Tôi đặt bản đồ lên một vách đá ẩm. Những dòng kẻ lớn dần và giao nhau, quanh các đường nét của Joya trong một mạng lưới mà giờ tôi nhận ra đường hầm. Chấm lải rải qua mạng lưới là những vòng tròn. Một vòng tròn hiện ra ngay nơi thác nước đang dần biến mất. Hơi thở tôi ngưng lại. Các vòng tròn là lối thoát hiểm. Cảm ơn mẹ.

“Nó là gì vậy?”

Tôi nhìn lên, mỉm cười sáng khoái. “Là thứ sẽ đưa chúng ta ra khỏi đây.”

Tôi đo khoảng cách đến lối ra tiếp theo bằng những ngón tay. Chúng tôi sẽ phải đi bộ hàng dặm dọc theo đường hầm để đến nơi. Tôi không vui sướng lắm vì chúng tôi phải đi rất gần với vòng tròn màu đỏ thu giữa trung tâm của bản đồ, nhưng chúng tôi không có lựa chọn khác.

Tôi không nói cho Lupe biết vòng tròn đỏ này có nghĩa gì. Nếu nhỏ không muốn đi vào bóng tối, tôi không nghĩ nhắc đến một con quỷ lửa sẽ làm nhỏ thoải mái hơn. Tôi chưa bao giờ hy vọng mình sai hơn lúc này. Hiện tại, mối quan tâm duy nhất của chúng tôi là ra khỏi mê cung. Ngay cả những khu rừng đen cũng sẽ là một sự thoải mái. Bất cứ cái gì trên mặt đất đều tốt hơn.

Chúng tôi uống nước từ các dòng suối nhỏ chảy xuống vách đá. Nước có sạn nhưng vị đủ tươi mát. Chúng tôi đổ hết chỗ nước cũ trong bình ra và

rót lại đầy bình bằng nước suối. Tôi ngâm bản đồ và chúng tôi bắt đầu hành trình, dùng gỗ phát sáng chiếu rọi.

Thật khó để biết chắc được chúng tôi đã đi bao lâu, mỗi bước đều khiến tường rung lên, sức nóng tăng lên theo thời gian. Tôi theo dõi vị trí của chúng tôi bằng cách di chuyển ngón tay theo đường trên bản đồ, lần theo từ góc này đến góc khác, từ chỗ rẽ này tới chỗ rẽ kia.

Dồn hết tâm trí tập trung, tôi không nói gì ngoại trừ việc chỉ đạo rẽ sang trái, phải, đi thẳng về phía trước, hoặc yêu cầu Lupe làm ướt bản đồ. Không khí có mùi hôi hám.

Lupe nhăn mũi. “Mùi giống như đốt pháo bông ấy.”

Bất kể là gì thì nó cũng làm tôi tức thở, để lại vị đắng trên đầu lưỡi, nhưng tôi không thể lãng phí nước gột sạch cảm giác này đi. Độ dốc của mặt đất tăng lên từng phút, và chúng tôi đang trượt xuống một kênh dốc. Tôi hy vọng nó sẽ không dẫn chúng tôi đi quá sâu.

Những câu chuyện của ba quay cuồng trong đầu tôi, từng lời một. Nhưng chuyện về huyền thoại của Arinta cứ lặp lại liên tục. Cô ấy bước qua một đường hầm phía sau một thác nước. Tôi nghiêng sang một bên liếc nhìn Lupe, tự hỏi nhỏ có lắng nghe câu chuyện bao nhiêu lần tôi kể với nhỏ. Nhưng khuôn mặt của nhỏ đang nhăn nhó, day day hai bên thái dương.

Khi chúng tôi trườn vào sâu trong đảo, sức nóng tăng cao. Mồ hôi chảy xuống mặt, bản đồ bốc hơi nước nhanh hơn. Lupe lập tức đổ nửa lượng nước từ một trong hai bình.

Chúng tôi đi đến một giao lộ, bốn đường hầm phân cách nhau. Tôi liếc nhìn đường lối đi, cố giành được chỗ nào thì hay chỗ đó, nhưng chúng đều biến mất.

“Nó đang khô đi quá nhanh.”

Lupe rên rỉ trong thất vọng. “Chúng ta không thể sử dụng nước như thế này, chúng ta cần phải tiết kiệm nước để còn uống nữa.”

“Tớ sẽ cố phác thảo lộ trình.” Tôi cho tay vào túi đeo chéo lấy vật liệu làm bản đồ ra. Chẳng còn gì ngoài lưỡi dao và bản đồ tôi làm dở dang. Chùm khóa và bình nước trên thắt lưng của tôi, chúng là tất cả những gì tôi có. Trái tim của tôi trĩu xuống khi tôi nhớ ra đồng bút và giấy tờ lộn xộn ở nơi chúng tôi rơi xuống cùng với Tibicena.

“Tớ bỏ quên hết mọi thứ rồi. Xin lỗi...” Lupe huýt một tiếng im lặng, “Suýt!”

“Tớ nói là tớ xin lỗi mà,” tôi giận dỗi.

“Không, nghiêm túc đấy, Isabella.” Nhỏ giơ một ngón tay lên môi, lấy thanh gỗ phát sáng từ tay tôi và giấu nó vào trong túi đeo chéo.

Sau đó, tôi nghe thấy: một âm thanh dao động, vang vọng xuống đường hầm bên phải của chúng tôi, theo sau là một tiếng gầm trầm thấp. Tôi kéo Lupe vào chỗ tối đường bên trái khi cổ đẩy lùi cơn đau bắt đầu trong dạ dày của mình. Tôi cảm nhận những bức tường lơ mờ. Chúng bị rỗ ra cùng các vết nứt và khe hở.

Những khoảnh khắc rời rạc trôi qua khi con Tibicena tiếp cận, Lupe rên rỉ, nhăn nhó hơn, và tôi bấm móng tay vào lòng bàn tay khi nghe thấy nó dừng lại chỗ mà chúng tôi vừa đi qua, đánh hơi trong không khí. Sau đó, nó buông một âm thanh khủng khiếp, sắc gọn, hạ tông giọng lạch cạch rung lắc đồng bụi từ trần đường hầm. Tôi nuốt nước bọt, lưỡi dính chặt lên vòm miệng.

Những giây phút kéo dài. Cuối cùng, con Tibicena quay đi và bắt đầu chạy lên dốc ngược theo hướng chúng tôi đã đi. Lupe thở ra nhẹ nhõm, nhưng sau đó các đường hầm bắt đầu lắc. Tôi kéo Lupe vào một đường nứt không rộng hơn chuồng của mái La là mấy.

Chúng tôi rúc mình vào đó, túi đeo chéo kẹp giữa hai đùi, khi bầu Tibicena đi khắp hướng, thở hỗn hển và trả lời tiếng gọi của nhau, hít đất. Hình thù màu đen đi khuất dạng như một đàn dơi, khuấy lên những đám mây bụi bẩn chua cay, và mùi đắng trong không khí tăng lên.

Tôi cảm thấy thít chặt trong cổ họng, phổi bị hút cạn như bọt biển. Lupe vùi mặt vào cánh tay mình ho khục khặc. Một đôi Tibicena dường như dừng ngay nơi ẩn náu của chúng tôi, nhưng liền di chuyển theo bầy đàn. Khi tôi không thể chịu đựng cơn quặn đau trong dạ dày thêm nữa thì những rung chấn dừng lại. Chỉ còn lại những tiếng dội và đám bụi mù mịt.

Lupe chen ra khỏi kẽ hở. Tôi theo sau, sự mừng rỡ reo vang trong lòng, và lấy thanh gỗ phát sáng trong túi ra.

“Bao lâu nữa chúng ta mới tới thác nước?” Lupe run rẩy hỏi.

Lũ Tibicena di chuyển nhanh hơn chúng tôi, nhưng cuộc hành trình đa số là những đoạn nghiêng dốc và chúng tôi phải đi bộ cũng khoảng vài tiếng rồi. Nếu lũ Tibicena không nhận ra rằng chúng lần mùi hương đi theo sai phương hướng...

“Chúng ta sẽ làm được.”

“Bằng cách nào?”

Tôi giơ bản đồ lên nhìn kỹ, nhưng nó không còn nữa. Tôi mở nắm tay tôi và một mảnh rơi ra, rụng xuống vết móng trên mặt đất.

“Không.” Tôi buông tay và khụy đầu gối, quờ quạng trong đám bụi gần kẽ hở. Góc bản đồ chắc đã bị rách ra khi chúng tôi trườn toài.

“Qua đây đi.” Giọng Lupe bình thản kỳ lạ.

Tôi giơ thanh gỗ phát sáng lên theo hướng ngón tay duỗi thẳng của nhỏ, không chắc nhỏ đang chỉ vào điểm nào. Rồi tôi nhìn thấy một góc của bản đồ trong bụi bẩn. Một mảnh, rồi thêm mảnh nữa.

Bản đồ rách vụn ra, như cánh hoa ép vào đám bụi bởi lũ Tibicena chạy tán loạn.

“Cậu có thể sửa nó không?” Lupe hỏi, mặc dù chắc hẳn nhỏ biết câu trả lời.

Tôi nhìn vào bóng tối. Nó mở rộng quanh chúng tôi, vô định và kinh hãi.

Chúng tôi đã bị lạc.

Chương XIX

Tôi không biết phải làm gì lúc này. Không thể ở lại đây bởi lũ Tibicena đánh hơi được mùi của chúng tôi, nhưng cả hai không biết cách cũng không biết phía trước dẫn đến đâu.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, Lupe không kêu la hay đổ lỗi cho tôi. Nhỏ quỳ xuống và bắt đầu thu thập các mảnh vụn.

“Bỏ đi,” tôi nói khẽ. Chẳng thể làm gì nữa rồi.

Nước mắt sợ hãi chảy xuống. Đó là bản đồ của mẹ, đó là tất cả những gì bà để lại cho tôi.

Lupe lờ tôi đi và thu thập càng nhiều mảnh của bản đồ mà nhỏ có thể. Nhỏ xếp chồng chúng một cách cẩn thận và chìa ra trước tôi. Tôi dụi mắt dữ dội.

“Sợ hãi là bình thường thôi, Isabella,” nhỏ nói. “Tớ cũng sợ mà.”

Tôi nhìn lên, chớp mắt. Biểu hiện của nhỏ thật mềm mỏng, và tôi nhớ lại khuôn mặt mà từ nhiều năm trước, từ ngày đầu tiên chúng tôi trở thành bạn bè. Lupe đưa tay ra khi tôi ngồi khóc ở hang thỏ bị hoang vì nhớ Gabo.

Tôi nhặt lấy những mảnh vụn.

Dây đeo của túi xách cũng đã đứt, vì vậy tôi trút hết đồ ra, bỏ chùm khóa và mảnh vụn vào trong túi trên thắt lưng của mình. Tôi cầm lưỡi dao, lớp da sần cũ ở tay cầm thật dễ chịu.

“Làm gì bây giờ?” Lupe hỏi nhanh nhẩu.

Tôi nhắm nghiền mắt và một lần nữa cố gọi nhớ tấm bản đồ. Tôi biết chúng tôi gần với nơi bản đồ chỉ lối ra. Khi tôi nhìn, trước khi con Tibicena

đầu tiên đi đến, chúng tôi đã ở đâu nhỉ?

Câu trả lời lơ mờ hiện lên dưới đôi mắt nhắm nghiền của tôi. Đông Nam. Bên dưới Arintara. Vây đó! Đường hầm uốn cong và rẽ lối, nhưng đã đi theo dòng chảy của con sông. Tiếp theo là gì? Có ba tuyến đường chúng tôi có thể đi.

“Isabella?”

Giọng Lupe xua đi những hình ảnh tấm bản đồ trong đầu tôi. Nhưng không quan trọng. Tôi biết rồi.

“Chúng ta cần đi lối đúng nhất.”

“Ừ, nhưng làm thế nào chúng ta nhận ra cái nào đây?”

“Lối bên tay phải.” Tôi chỉ. “Cái đó.”

Nhỏ nhìn tôi nghi ngờ. “Bọn chúng đã đi từ chỗ đó đến đây.”

“Chúng đến từ khắp mọi nơi.” Tôi sốt ruột nói. “Đó là đường ra. Chúng ta cần theo sau đến một đoạn khúc khuỷu ngăn.”

“Khúc khuỷu ngăn?”

“Ừ, giống như nút thắt của sợi dây thừng, nhưng nếu chúng ta ở bên trái nút và đi theo con đường đầu tiên ra khỏi đó, chúng ta sẽ đến được.”

Tôi gần như chắc chắn. Hầu như.

Chúng tôi tiếp tục im lặng. Các con đường dẫn xuống dưới. Điều tốt đẹp duy nhất khi bản đồ bị hủy là giờ đây chúng tôi có đủ nước uống. Băng qua một ngã rẽ rộng với đầy dấu chân, tôi cảm thấy Lupe thư giãn một chút khi tôi dẫn cả hai đi qua, vào một đường hầm hẹp hơn mà không có dấu chân nào.

Nhiệt nóng tăng lên, và chẳng bao lâu sau một cơn đau nhói như búa bổ giáng xuống hai bên thái dương của tôi. Mùi gay gắt nặng hơn, bầu không khí tưởng như không thể thở nổi nữa. Đầu tôi nhẹ bẫng và cả thế giới quanh tôi bỗng bình và khép lại. Tôi chớp mắt, cố gắng để tập trung. Lupe dường như cũng hoa mào chóng mặt, lảo lắc bị sẩy chân và kéo lê chân mình.

Tệ hơn hết là môi trường xung quanh đều đơn điệu y hệt nhau. Không có bầu trời, thời gian không có nghĩa lí gì. Tôi đo khoảng cách bằng cái chân đau của mình. Tôi khao khát bầu trời trong lành ở Gromera, tươi sáng với ánh nắng mặt trời và các vì sao, ngay cả những đám mây của Vùng Đất Bị Lãng Quên và cơn gió đáng sợ của làng Carment.

Đầu gối của tôi run lên đau đớn. Đường hầm, đột nhiên ngang, cong mạnh về phía trước, và độ cao của nó giảm xuống gần một mét. Đầu cúi xuống, chúng tôi tiếp tục, trần hầm tiếp tục đổ dốc đến nỗi chúng tôi phải cúi xuống gấp đôi. Lũ Tibicena chắc chắn sẽ khó có thể di chuyển trong không gian này nếu chúng theo dõi chúng tôi tới đây, nhưng nếu tôi đang đi sai hướng thì sao? Chúng tôi sẽ bị mắc kẹt.

Cổ họng tôi thít chặt, nhưng chúng tôi phải di chuyển tiếp.

Đường hầm tiếp tục nhỏ lại đến mức chúng tôi bò toài cả người, quần áo quần vào những cạnh thô của đá. Sẽ không thể quay trở lại trong không gian nhỏ như vậy. Tôi theo sát phía sau gót chân của Lupe và cố gắng không nghĩ về trọng lượng lớn treo trên đầu chúng tôi, toàn bộ Joya nằm phía trên đầu chúng tôi.

Các đường hầm cong lại. Tôi đoán chúng tôi ở trong chỗ tôi đã gọi là “khúc khuỷu một chút”, đường hầm tự động nối cong lại. Đoạn này phải giao với chỗ khác, và rồi chúng tôi sẽ đi hướng bên trái đầu tiên, hy vọng có lối ra. Tôi hít một hơi dài, bình ổn nhịp thở, không khí gay gắt trong lồng ngực của tôi.

“Lupe, tớ nghĩ rằng chúng mình đang đi đúng đường.”

“Tớ cũng mong vậy,” nhỏ trả lời qua vai bằng âm giọng mũi. “Tớ không nghĩ rằng tớ có thể ở đây lâu hơn nữa.”

“Ồ không. Chúng ta còn chẳng đứng dậy được cơ mà.”

“Ít ra thì cậu còn thấp bé hơn tớ!” Lupe cười nắc nẻ. Đầu của nhỏ và phần cơ thể trên nhanh chóng biến mất, chân trượt theo sau. Tôi đưa tay ra, thả thanh gỗ phát sáng theo sau đó trong cơn hoảng loạn, há hốc miệng.

“Lupe!”

Tiếng đập mạnh từ bóng tối phía trước.

“Lupe?”

Tiếng trả lời của nhỏ làm tôi giật mình, khiến bụi đá rơi xuống.

“Tớ không sao! Chỉ là do đoạn dốc ngắn. Isa, cậu phải thấy điều này...”

“Điều gì?”

“Chỉ cần hạ thấp người xuống. An toàn mà.”

Tôi nhích về phía trước, cảm giác đứng cạnh mép. Tôi thả lưỡi dao và nghe tiếng lách cách, rồi nhoài xuống, để trọng lượng kéo tôi xuống dưới.

Cú rơi không được tao nhã cho lắm, và tôi cách lưỡi dao có một chút. Tôi đợi Lupe cười cợt, nhưng nhỏ thình lạng một cách không bình thường, đứng giữa hang động, nghiêng mặt. Tôi không cần thanh gỗ phát sáng để thấy nhỏ, bởi vì ánh sáng đang tỏa ra từ mọi hướng.

Một triệu tinh thể hồ quang trên đầu chúng tôi, tia sáng phát ra như đang nhảy nhót và biến chuyển, như những ngôi sao dưới lòng đất. Cả tảng đá dưới đầu gối của tôi lấp lánh dưới trần hang trắng lệt.

Ba đã kể với Gabo và tôi về những nơi như thế này. *Ba chưa bao giờ nhìn thấy thứ đó, nhưng có một lần ba gặp gỡ một người đàn ông đã tìm thấy một hang động tinh thể bên dưới sông. Vài tinh thể được hình thành bởi nước, một số khác được tạo ra từ lửa.*

Và vì không có nước ở đây, không một con sông nào... nó được tạo nên từ lửa.

Có hai loại tinh thể. Một là đá granit, đá có màu sáng. Và, cũng giống như hai con, nó có một cặp song sinh, một biến thể màu đen huyền của riêng mình. Tên là “gabbro”. Gabo, Gabbro.

Bây giờ khi tôi đứng đây, bao quanh bởi các bức tường tinh thể rực rỡ, ngẫu nhiên đến với tôi, như một món quà.

Thứ gì đó lóe lên trong đầu tôi, như một sự kết nối. Mùi khét, tinh thể, sức nóng. Tôi không thể bỏ qua nó được nữa.

“Lupe? Tớ nghĩ tớ biết đây là gì.”

Lupe không trả lời. Đôi mắt của nhỏ dán chặt vào các tinh thể.

Tôi lấy một hơi thật sâu và nói, “Đó là một hố lửa. Hình thành từ những thứ này.”

Những hố lửa xảy ra khi mặt đất bị nóng chảy. Thử tưởng tượng xem, toàn bộ vùng đất đầy ngọn lửa! Đôi khi nó bùng lên và nuốt gọn mọi miền thị trấn. Gabo đã không thích điều đó, nhưng ba kiên nhẫn với em ấy. Nhưng chúng thường ngủ yên và tạo ra tiếng ầm ì ì ì. Hoặc tạo ra những tinh thể được đặt tên như cặp đôi.

Tôi mở miệng nói với Lupe, nhưng nhỏ vẫn đang nhìn tôi một cách kỳ lạ.

“Có phải cậu vừa nói một hố lửa?”

Cũng giống như trong huyền thoại của Arinta. Tôi nhớ lại bản đồ của mẹ, làm thế nào mà các đường tuyến có vẻ ngoằn ngoèo nhưng vẫn dẫn đến trung tâm. Vòng tròn màu đỏ kỳ lạ, nằm giữa bản đồ một ngàn tuổi. Tôi hít không khí vị chua thật sâu.

Lời hứa của một con quỷ kéo dài một ngàn năm.

“Cậu đang nghĩ gì vậy?” Mặt Lupe cảnh giác.

Tôi đang nghĩ về sự khô cạn của dòng sông. Tôi đang nghĩ về gia súc của Thống đốc, chạy trốn ra biển. Tôi đang nghĩ về người dân ở Gris, không khí bị nhiễm độc.

“Đầu mỗi liên kết mật thiết tới bản đồ là vòng tròn màu đỏ,” tôi nói cẩn trọng. “Có lẽ chỉ một dặm. Tôi nghĩ lối ra là đường đó.” Tôi chỉ vào một đường hầm bên trái của chúng tôi. “Nhưng con đường đó dẫn đến màu đỏ vòng tròn.” Tôi chỉ hướng khác, đường hầm thấp hơn phía trước. Lung linh theo một cách khác biệt với những tinh thể. Nhiệt nóng sáng lung linh.

“Thì sao?”

Tôi gần như đã thay đổi tâm trí mình. Nhưng bây giờ không phải là lúc để nghi ngờ. “Yote ở chỗ vòng tròn màu đỏ.”

“Yote?” Nhỏ chun mũi. “Từ câu chuyện yêu thích của cậu á hử?”

Tôi nổi giận. “Hắn ta là một con quỷ lửa. Và nó không phải là một câu chuyện. Đó là một huyền thoại.”

“Có gì khác biệt nào?”

Bị khích bác, tôi dụi mắt, phủi bụi bay vào mí mắt. “Một huyền thoại là một điều đã xảy ra rất lâu về trước mà mọi người giả lơ cho rằng nó không có thực, ngay cả khi nó đã xảy ra.”

Lupe không nói bất cứ điều gì trong một lúc lâu. Khi nhỏ lên tiếng, đó là một âm giọng dịu nhẹ đầy cẩn trọng, như e dè trước một con thú nguy hiểm. “Isabella, Yote thì không thực tế hơn Arinta là mấy đâu.”

“Arinta có thật!” Giọng nói của tôi vang vọng khắp hang động. “Và sao cũng được, còn lũ Tibicena thì sao? Chúng dường như có thực nên chúng đang đuổi theo chúng ta còn gì!”

“Có lẽ anh chàng chăn ngựa đã đúng,” cô quyết tâm nói. “Có lẽ chúng là sói...”

“Sói mà lớn như ngựa, với bộ lông khét lẹt ấy hả?”

“Bởi vì chúng sống dưới lòng đất, gần một hố lửa!”

“Chúng không bị thúc đẩy bởi cơn đói. Chúng không ăn thịt Cata. Bọn chúng đã giết cậu ấy rồi bỏ xác lại cho chúng ta thấy.”

Một lời cảnh báo, Doce gọi thế. *Chúng được gửi đi để xóa sổ hòn đảo.*

“Đừng có ngốc thế chứ, Isabella. Cậu có thể thôi tin vào những thứ này được rồi.”

“Nhưng Arinta...”

“Chỉ là một câu chuyện! Và cậu không phải là cô ấy!”

Những lời của nhỏ làm tôi bị tổn thương nhưng tôi không biểu hiện cho nhỏ thấy. “Tớ chưa từng nghĩ tớ là...”

“Nếu cậu đang nói với tớ đó là lỗi ra, tớ sẽ đi. Và cậu sẽ đi cùng tớ.”

“Cậu không thể bắt tớ làm theo những gì cậu nói!”

“Tớ lớn tuổi hơn cậu đấy.”

“Tớ không quan tâm.” Tôi giật lấy thanh gỗ phát sáng từ tay của nhỏ.
“Tớ sẽ tự đi mà không có cậu.” Không liếc nhìn Lupe, tôi sai bước về lối đi
hơi nhiệt nóng lung linh.

Một chấn động đột ngột rung chuyển mặt đất dưới chân. Tôi vấp té và
ngã ra sàn. Lupe khuyu gối xuống đất.

Một thứ khác, cơn rùng mình dữ dội hơn chạy lan qua cơ thể của tôi.
Một viên tinh thể rơi xuống từ trên trần hang động cao, và vỡ tan giữa
chúng tôi.

Chúng tôi nhắm mắt lại khoảng một khắc. Sau đó, thế giới sụp đổ
trước mắt.

Chương XX

Tiếng động dữ dội như có mười cơn giông bão và năm mươi pháo nổ cùng trăm con Tibicena vật lộn với nhau.

Tôi chạy đến vách hang, bịt chặt hai tai mình, nhưng âm thanh như xuyên thủng màng nhĩ, cảm giác như có một ngón tay cái khổng lồ nhấn tôi nằm rạp trên đất. Tôi cuộn người lại, răng va lập cập vào nhau, thụi vào đầu. Mặt đất phẫn nộ như biển cả, và chờ đợi những tảng đá đè nát chúng tôi, hoặc nổ tung ra bên dưới...

Không có gì xảy đến. Một tiếng lồm bồm cuối cùng của thạch anh rơi xuống, những rung chấn dừng lại. Tôi mở mắt, liếc nhìn màn bụi đá. Những tảng đá mòn vỡ tan thành nhiều mảnh và các tinh thể chất đầy trong hang, rẽ hang làm hai.

Lupe ở đâu đó mà tôi chẳng nhìn thấy. Tôi hét gọi tên của nhỏ, nhưng chỉ có tiếng vang vọng lại. Tôi đứng dậy và tìm kiếm phía bên kia hay trên bức tường đá, nhưng các tảng đá xếp chồng nhau thành khối rắn và cánh tay tôi run rẩy khi cố gắng để trèo lên. Không có cách nào thoát ra, ngoại trừ đường hầm phía sau tôi - nơi dẫn đến chỗ Yote.

Tôi co rúm vào bức tường nóng rực trong hang động. Sự mệt mỏi vắt kiệt sức tôi. Tôi vòng tay qua đầu gối và khóc nức nở.

Những tiếng nức nở vang vọng trở lại, nghe có vẻ xa xôi và chơ vơ. Cuối cùng tôi đành nín khóc để khỏi phải tự nghe âm thanh của chính mình nữa. Nhưng tiếng sụt sịt không ngừng lại. Khi lắng tai tôi có thể nghe chúng nổi thành từ...

Is... Ella. Isa...

Đó là tên của tôi. Và giọng nói - đó là Lupe!

Tôi lần tay lên tường, và tìm cho ra một vách nứt cong trên đá. Tôi cứ mò mẫm cho đến tận khi tôi tìm thấy vết nứt. Sau đó tôi đặt miệng mình vào đó và nói, “Lupe?”

Tôi áp tai qua vách nứt. Không có gì. Thậm chí cả tiếng khóc cũng im bật. Có lẽ nào là do tôi tưởng tượng?

Rồi một âm giọng, khe khẽ và thăm dò, gọi tên tôi.

Con tim hoan ca, tôi đáp lại đúng vị trí đó, “Tìm khe nứt đi. Nói chuyện qua đó.”

Tôi sốt ruột chờ đợi, áp sát tai vào khối đá, và sau đó giọng Lupe truyền đến, rõ ràng cứ như nhỏ đang đứng bên cạnh tôi.

“Isabella? Cậu có ở đó không? Chuyện gì vừa xảy ra thế?”

Cũng giống như các tình thế, cảm giác như có Gabo đang ở đâu đây. Ngực căng lên, tôi trả lời. “Tớ ở đây. Tớ nghĩ rằng nó là một đường truyền âm.”

“Một đường truyền âm?”

“Gabo và tớ có một cái, trong phòng của bọn tớ. Chúng truyền tiếng nói của ta. Nó liên quan đến những đường cong trong hang động.”

“Chuyện gì đã xảy ra thế?”

“Tớ không chắc lắm,” tôi nói dối, đưa mắt nhìn thẳng vào đường hầm, dĩ nhiên là tôi biết.

“Giờ sao đây? Tớ đã cố trèo qua đồng đá rơi.”

“Tớ cũng thế. Còn đường hầm để thoát ra thì sao?”

“Bị chặn lại rồi.”

Tôi hắng giọng, tôi cố gắng phát ra âm vực chắc nịch và điềm tĩnh. “Lỗi chúng ta vào hang động ấy, chính là nó đúng không?”

Thanh âm của Lupe dần tan biến và tôi mừng tưởng ra hình ảnh nhỏ đang đi qua lại hang động xem xét. Một vài phút sau, giọng nói của nhỏ lọt

vào tai tôi lần nữa. “Nó hoàn toàn bị chặn rồi. Có một lối đi, ở phía trên. Tớ nghĩ tớ có thể...,” nhỏ có vẻ kiệt sức.

Tôi gồng mình lại, nhưng Lupe cất giọng trước khi tôi có thể làm.

“Tớ sẽ thử. Sau đó, giúp cậu đi qua. Chúng ta sẽ tìm đường khác, chọn một trong những lối khác...”

“Lupe...”

“Và rồi chúng ta có thể ra khỏi đây, về nhà. Tớ sẽ bắt đầu ngay bây giờ.”

“Lupe, không có tác dụng gì đâu. Tớ... tớ nghĩ cậu nên đi.”

Lupe hét lên với tôi, gấp gáp và âm ỉ, giọng nói của nhỏ khản đặc.

“Tớ nghĩ tớ có thể làm điều đó.”

“Được rồi mà, Lupe.”

“Không, tớ làm được, tớ chỉ cần thả lỏng hai cánh tay...” Giọng nói của nhỏ dần cạn hơi.

“Được rồi, cậu nghỉ ngơi đi.”

“Tớ sẽ không đi đâu hết!” Lupe bốc hỏa. “Và cậu cũng phải hứa với tớ như vậy.”

Đường hầm thấp trưng tỏa ra nhiệt nóng. Tôi đã quyết định mình sẽ phải làm gì. Tôi quả đã quyết định thời điểm tôi nhìn thấy nó. Vì vậy mà tôi nói dối, một lần nữa. “Tớ sẽ không đi đâu cả.”

“Tuyệt,” nhỏ nói. Rồi ra hiệu lệnh như thể tôi chưa từng gợi ý. “Tớ nghĩ bây giờ chúng ta nên nghỉ ngơi thôi. Cậu đang tính ngủ đấy à?”

“Ừ.”

“Isa?”

“Ồi?”

“Cậu ở đây chứ, ý tớ là gần đường dây truyền âm ấy?”

“Ừm.”

Nỗi sợ của Lupe khiến mọi chuyện vừa dễ dàng lại vừa khó khăn hơn với tôi. Tôi nằm xuống, đầu co lại một cách gượng gạo ở gần đường truyền

âm, và chờ cho Lupe ngủ thiếp đi.

Bụng tôi réo ầm ĩ. Tôi xoa bụng, cảm nhận từng cái xương sườn thô cứng của mình, nhớ lại những ngày tôi cau có với những bữa ăn bánh mì đậm bạc và bất kể con cá nào mà ba xoay sở mới mua được ở chợ, tôi hỏi tại sao chúng ta không ăn như những bữa tiệc trong các câu chuyện cổ của ba. Một bữa ăn đậm bạc như thế sẽ là một yến tiệc đối với tôi lúc này.

Một trong những câu chuyện yêu thích của tôi là về sáu làng của Joya cùng nhau đến Gromera để tổ chức lễ kỉ niệm sáu trăm năm chung sống hòa bình. *Những ngày dĩ vãng ấy, ba nói với giọng kể chuyện của mình, trước cả Arinta. Mọi người mang lợn lợn luộc và nhiều rễ cây để nấu với bột ớt và giấm, đường kéo sợi, những con hàu bằng lòng bàn tay ẩn trong vỏ ngọc lấp lánh, những con cua và tôm hùm được luộc và dọn ra chất đầy bơ chanh thơm phức, một con bạch tuộc có chiều dài của một người đàn ông, được trộn khô với rau thì là biển và muối...*

Bụng tôi réo ầm ĩ nữa. Tiếng gáy nhịp nhàng của Lupe lọt qua đường truyền âm, kéo tôi ra khỏi yến tiệc và trở lại bóng tối. Tôi tự mình đứng dậy trên hai chân. Đầu óc tôi xoay vòng như có ghim nút và cơn ngứa râm ran lên và xuống các ngón tay của tôi. Nuốt xuống cảm giác ốm yếu, tôi sai năm bước ngắn đến miệng hầm thấp trũng. Tôi nhắm chặt mắt và mặc cho hơi nóng hà vào mí mắt.

Tôi tiến về phía trước.

Chương XXI

Đường hầm này khác biệt.

Khối đá dường như cũng tương tự như phần còn lại trong mê cung, nhưng nguồn năng lượng trong không khí dày đặc lạ lùng. Năng lượng đó truyền vào chân tôi và làm chúng nhói lên ngứa ngáy, như thể tôi đi trên một chiếc giường rải đầy đinh chứ không phải đá.

Tiếng ồn tăng lên hăm dọa khi tôi đi theo đường eo hẹp. Cảm giác bị giam cầm trong một nơi chật hẹp bắt đầu lấp đầy tâm trí của tôi. Tôi sẽ từ bỏ hết các câu chuyện trên thế giới ra khỏi đầu chỉ để đổi lấy một hơi thở mát mẻ thanh khiết. Trước đây, tôi không nghĩ mình e sợ bất cứ điều gì. Còn giờ thì bóng tối chỉ là một phần nhỏ trong danh sách nỗi sợ dài dằng dặc của tôi.

Đường hầm vẫn tiếp tục rẽ mà tôi vẫn không hề quay lại nơi bắt đầu, điều này chỉ có thể là do nó đang cuộn lại như một vỏ sò. Trần hang hạ xuống ngày càng thấp và thấp hơn, đến nỗi tay chân của tôi phải ép sát vào người.

Sau đó, tia lửa bắn tóe lên.

Lúc đầu, chúng rất nhỏ, nhưng khi tôi đi theo vòng xoắn ốc, những vết nứt mở ra trên sàn hang, nhiệt nóng cháy sáng tỏa lên. Tôi đặt thanh gỗ phát sáng bên hông để có thể thúc ép bản thân mình tiến về phía trước mau hơn. Những chùm sáng bay qua khe nứt, thỉnh thoảng rơi xuống quần áo của tôi. Một ngọn lửa nhỏ bắn lên tay áo của tôi. Tôi lóng ngóng lấy bình nước ra và đổ một vài giọt lên.

Sự mát mẻ tuyệt diệu chảy tràn khắp làn da của tôi. Lớp nước mỏng màu xanh nhảy múa trên vải nơi chất lỏng rớt xuống. Tôi biết đó không phải là loại nước bình thường - bản đồ biến đổi khi chạm vào nó là minh chứng - nhưng thứ này khác biệt. Tôi nhìn bình nước, lắc nhẹ. Tiếng róc rách cho thấy vẫn còn đủ nước.

Arinta đã lặn thân dưới thác nước, toàn thân ướt sũng nước đã bảo vệ cô khỏi những ngọn lửa.

Tôi đổ một lượng nhỏ lên cánh tay mình, chờ đợi màu xanh lan rộng ra, và đưa tay về phía một ngọn lửa. Lửa như cơn gió vô hại vờn nhẹ trên làn da của tôi. Tôi cúi xuống và cẩn thận cọ xát thêm nhiều nước lên da và quần áo của mình, chỉ chừa lại phần lưng không được bảo vệ. Tôi cứ tiếp tục đi như có nước đá bao bọc quanh người.

Có một lần ba từng kể với tôi về một tảng băng trôi từ Vòng tròn băng giá khi ông lên sáu, khoảng hai thập kỷ trước khi Thống đốc đến. Nó bước ra khỏi Joyan trong đêm như một con tàu ma, đụng vào vịnh Gromera với lực mạnh, đục thủng một phần ra khỏi đảo. Đó là tại sao ba trở nên phấn khởi nhìn ngắm những nơi mới mẻ và lập bản đồ về chúng. Bởi vì tảng băng đã khiến ông thành một chuyên viên vẽ bản đồ. *Mọi sự được kết nối thật kì diệu.* Ông luôn luôn nói thế. Ba không tin vào số mệnh mà tin mỗi quyết định của ta sẽ ảnh hưởng tới những điều khác, giống như tiếng gào hét có thể khơi nguồn cho một vụ lở đất.

Có bao nhiêu mối liên kết mang tôi đến đây? Các khả năng làm đầu tôi xoay mòng mòng khi tầng hầm hạ thấp hơn, các khe nứt trên sàn mở rộng. Xương hông của tôi cà dọc theo bề mặt gỗ ghè đau đớn, đầu gối trầy xước lúc không gian thu hẹp ngày càng nhỏ, khép kín quanh tôi...

Đột nhiên đường hầm đổ dốc thẳng xuống một góc lạ thường, và trọng lượng cơ thể kéo tôi về phía trước nhanh hơn cả hai cánh tay của tôi có thể bầu vịu vào vách đá. Khi nhận ra mình nên hạ cánh bằng chân thì đã quá muộn. Tôi cố gắng luồn lách, nhưng không thể gập thân mình mà không bị mắc kẹt.

Khi tôi cố gắng dùng mọi kỹ năng xoay sở, chân bàn tay đập vào lớp đá lạo xạo. Quá trễ để tìm thứ gì chắc chắn để trụ lại, mặc dù tôi đã cố, móng tay quờ quạng tìm một khe hở, bất cứ thứ gì để ngăn tôi rơi xuống. Cuối cùng tôi xoay sở để chen đôi chân trần vào khe nứt, sái cả cổ chân. Cái gì đó đâm vào lòng bàn chân của tôi và tôi cắn môi mình đến nổi bật ra tiếng nước nở.

Phía trên tôi là đường hầm sụt xuống một dốc thẳng đứng. Tôi nâng đầu gối lên ngang ngực khiến bản thân mình bất động một chỗ và tôi ngھnh cổ lên. Ở bên dưới rộng mở - tôi không thể nhìn thấy rõ - nhưng khói đang cuộn lên, bắt đầu ngập đầy đường hầm. Tôi ho sặc sụa khi tiếng đổ ầm vang lên dữ dội hơn bao giờ hết.

Tôi trượt xuống dốc, và thở hỗn hển, hít khói cay sè vào khoang phổi. Bên dưới tôi, một cái miệng khổng lồ khè ra lửa, ngay giữa hầm, mở ra rồi đóng lại, phun ra nham thạch. Một giếng lửa. Quặng đá bám đầy quanh tường, hơi lửa bập bùng phụt vào người tôi.

Vùng da ở hai bên má bị bỏng rộp, từng thớ thịt trong người cũng như đang bị thiêu đốt. Đầu tôi choáng váng và tôi ráng nâng người lên, chen chân qua đường hầm để giữ lại mình không khỏi rơi xuống, ho khùng khục và run rẩy một cách khó kiểm soát.

Dù tôi cảm thấy như cả ngàn năm đã trôi đi, có lẽ mới chỉ vài phút kể từ khi tôi bỏ lại Lupe ở trong hang. Tôi còn ở đây, nằm trong hang ổ của Yote. Như Arinta một ngàn năm trước kia đã từng.

Tôi nghĩ về tất cả mọi người tôi chưa nói lời tạm biệt. Ba, trong bóng tối dày đặc của Dédalo. Pablo ở bờ sông. Lupe, ngủ không chút nghi ngờ. Nhỏ sẽ ra sao? Nhỏ sẽ vượt qua được chứ?

Đủ rồi. Tôi đã tiến gần đến Yote. Có thể tôi không là Arinta, nhưng tôi phải cố cứu lấy Joya.

Tôi hạ người xuống cẩn trọng, vì vậy mà đôi chân của tôi treo lủng lẳng bên dưới. Đó là đoạn dốc dài. Tôi sẽ buông ra khi chấn rung bắt đầu trở lại. Nhưng nó không giống như chấn động trong hang tinh thể hoặc chỗ bày Tibicena truy đuổi. Nó sâu hơn, đáng sợ hơn cả tiếng gầm rú của

Tibicena. Tôi cố nhướn người trở lên, trượt tay, lăn người va mạnh vào đá, bước chân đầu tiên lọt xuống vực thẳm.

Hông tôi đập vào mỏm đá cùng một tiếng rắc, chặn tôi lại giữa không trung, và tôi thấy mình đang treo lủng lẳng từ cẳng tay. Chân đung đưa một cách vô ích, đá vào hư không, cơ thể của tôi run sợ mất bình tĩnh. Tôi cào vào đá làm gãy cả móng tay. Vô dụng. Tôi không đủ sức để đẩy cơ thể lên.

Nhưng một giọng nói cứng rắn truyền vào tai tôi: Tôi thực sự không muốn chết.

Lupe đã đúng. Tôi không phải Arinta. Tôi cũng không đặc biệt. Tôi ước Lupe ở đây lúc này, kéo tôi lên bằng cánh tay dài của nhỏ. Nhưng nhỏ đang ngủ, vẫn tin cậy vào lời nói dối của tôi. Và bây giờ tôi thậm chí không thể làm gì cả, tôi đến đây để làm gì chứ. Tôi không thể cứu nhỏ, cả ba, Joya cũng không nốt.

Lực nắm của tôi lỏng ra. Tay tôi trượt khỏi đá cùng với chấn rung dữ dội, tôi ngã xuống.

Tôi hạ xuống đau đớn trên đá ngầm bên dưới, phổi tôi như bị đập vỡ. Lưng tôi như gãy ra làm đôi, hơi nóng hầm hập xì xèo qua chân và gáy cổ tôi. Trong một khoảnh khắc - có thể chỉ một phút, có thể nhiều hơn - tôi không thể cử động. Cơ thể của tôi ngập đầy cát nóng, dưới chân tôi không còn là đất nữa, mặc dù tôi vẫn cảm thấy sự vững chắc của nền hang.

Màn đen đặc tràn vào mắt tôi, vào trong tai tôi. Cuối cùng cũng được yên tĩnh.

Rồi những vì sao sáng lốm đốm trong không trung khi cơn động đất rung mạnh hơn. Tôi có thể cảm thấy một gợn sóng liên tục di chuyển như thể trái đất là nước, sóng gợn lăn tăn xung quanh tôi. Tôi có thể cảm nhận chúng. Tôi chắc chắn điều đó. Nhưng vẫn không có gì bên dưới tôi, giống như tôi đang lơ lửng. Một phần não của tôi đau nhức, kêu om sòm; phần kia thì không có gì, không ở đâu, không ở đây.

Có gì sai sai thì phải. Mặc dù tôi chắc là tôi không thể, tôi đã ngồi dậy - không phải sao? - Tôi tách ra, nhẹ hẫng, cơ thể tôi nằm ngửa, buông

xuống như một chiếc áo choàng. Tôi không nhìn ra sau mà trôi nhẹ trên gờ tường. Tôi cảm thấy cơ thể mình nằm lại dưới đất, và tôi bây giờ đang bò trên các cạnh đá nghiêng chặt hai đầu gối mình.

Yote lơ lửng trước mặt tôi.

Hắn không phải là đám khói quẩn quại và nham thạch, thứ đã lấp đầy hố, mà ở một dạng gần như là con người, chỉ là khổng lồ, xuất hiện từ một cột lửa thịnh nộ bên dưới xương sườn của hắn, đám tro tàn cuộn xoáy thân người tứ phía.

Hắn nói, bằng chất giọng hùng khục đầy khói, và cuộn cuộn đến mức tôi ngạt thở. Tiếng lầm rầm và the thé như sự chết chóc đau thương của những con Tibicena. Nhưng tận sâu trong tôi, quỳ bên gờ tường, áp lực xoáy vào trong mắt tôi và từ chỗ này tôi nghe từng lời của hắn ẩn sâu vào não mình.

Người muốn gì?

Ngăn chặn người, như Arinta đã làm.

Tôi lạc giọng, vùng vẫy tuyệt vọng như gà mắc tóc. Tôi ngồi trên đầu gối mình, hay tôi đang nằm trên đất. Nhưng Yote dường như nghe thấy tôi. Áp lực một lần nữa chèn ép hộp sọ của tôi.

Người đến quá muộn.

Những ngón tay khép chặt lên bờ vai của tôi. Tôi nhắm mắt, chuẩn bị ngã xuống.

Chương XXII

“Cậu đang làm gì đấy?”

Tôi nhồm dậy, cả cơ thể của tôi được kéo lên. “Cậu nghĩ mình đang làm cái quái gì ở đây thế?”

Đó là Lupe, đang hét vào mặt tôi, kéo tôi dậy, cánh tay của tôi quàng lên vai nhỏ khi sức nóng cuộn cuộn quanh chúng tôi. Khe nứt đang tách ra trên tường và nhò siết chặt tôi để chen qua, đầu của tôi va vào đá.

Bây giờ tôi có thể cảm nhận cơn đau, tất cả truyền qua lưng và vai, cắt da cắt thịt ở chân, xây xát vào đầu tôi. Từng mảnh vụn bản đồ Vùng Đất Bị Lãng Quên của mẹ trong túi của tôi không còn là vấn đề. Giống như tôi đã mang theo tấm bản đồ cho cả cuộc hành trình khắc lên da thịt mình, mỗi con đường đi mòn gót lại đưa chúng tôi đi xa hơn, mỗi vết sẹo là một sự nhắc nhở. Và từng từ Yote nói, thiêu đốt bộ não của tôi, xâu chuỗi mỗi con chữ len lỏi vào trong tôi.

Người đến quá muộn.

Mặt đất tách tôi ra, và Lupe đưa cả hai về phía trước ngay cả khi một vực thẳm mở ra bên dưới chân. Chúng tôi cuộn người quăn chặt tay chân vào nhau, và lăn xuống như viên đá.

Tôi ước mọi thứ mau chóng kết thúc, muốn chúng tôi đâm đầu vào đá, hoặc tan vào lửa. Nhưng thay vào đó, chúng tôi lại rơi xuống dưới một cách đau đớn. Mê cung sẽ không phóng thích cho chúng tôi. Yote muốn chúng tôi ở trong mê cung sâu thẳm của hẻm, nơi ánh sáng không thể chạm tới hẻm.

Các tảng đá lớn trơn tru dưới lưng tôi. Một âm thanh gầm rú đập vào tai tôi, như nước, lửa và gió hòa lẫn vào nhau. Nhưng cơn rung lắc đã dừng lại. Tôi ngừng lặn.

Tôi quay sang bên cạnh nhìn Lupe, đầu tôi quay cuồng, thanh gỗ phát sáng cần bên hông đau nhức.

Chúng tôi dường như ở trong một hang động khác, cái này nhô cao, trần vượt ngoài tầm nhìn.

“Cậu vẫn ổn chứ?”

“Tớ đang dần quen với việc lặn mình đây.” Gương mặt nhỏ nhợt nhạt. “Tớ chỉ ước mặt đất sẽ ngừng chuyển động.”

“Làm thế nào mà cậu đến được chỗ tớ?”

“Tớ chuyển những tảng đá đi.”

Tôi nhận thấy bàn tay của nhỏ đầy vết xước, móng tay đứt gãy, đôi chân thon gầy của nhỏ trầy trụa. Làm sao mà cô bạn lại vác nổi tôi?

“Isa, chuyện gì đã xảy ra ở đó? Tớ đã nghĩ cậu không còn sống.”

“Tớ cũng vậy đó,” tôi nói đùa, nhưng tôi không thể kể cho nhỏ về việc linh hồn tôi tách ra khỏi cơ thể rồi nói chuyện với Yote. Nhỏ sẽ không tin tôi. Tôi còn không biết chính mình có tin nổi chuyện này không. “Tớ nghĩ tớ đã ngất đi...”

Nhưng tôi không cần bận tâm về lời giải thích nữa, vì Lupe không còn chú ý tới tôi. Đôi mắt nhỏ nhìn chăm chăm về phía sau tôi. “Isa, vòng qua đây.”

Lupe nhìn chăm chú như khi ở trong hang động pha lê. Tôi nhìn theo và cảm tưởng hàm rời khỏi miệng.

Đằng sau tôi vài mét là một ngọn lửa màu đen đổ xuống như thác. Một thác nước, một thác lửa, được giữ lại bởi một hàng rào vô hình. Nhưng ngọn lửa không chỉ đổ xuống. Nó đẩy ngược lên, ra phía ngoài, cuộn xoáy. Như thể chúng tôi đã rơi xuống dưới biển, và đang nhìn dòng lửa cuộn trào, qua một mặt kính.

Mặt kính. Tôi bò về phía trước.

“Không!” Lupe hét lên. “Cậu đang làm gì đấy?”

“Không sao đâu,” tôi nói. “Nhìn này.”

Tôi đẩy thanh gỗ phát sáng chậm chậm vào ngọn lửa màu đen. Lupe la ó lên khi bề mặt hơi biến dạng, giống như một lớp váng sữa. Rồi nhỏ rướn người về phía trước để nằm cạnh bên tôi. “Điều này thật phi thường! Cái này là gì?”

“Đó là thủy tinh,” tôi trả lời.

“Thủy tinh ư?” Nhỏ cau mày. “Giống mấy cái cửa sổ trong nhà tớ á?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng làm thế nào lại có thủy tinh ở đây?”

Âm thanh gầm gào, âm thanh như biển cả.

“Đó là cát nóng chảy. Ba...”

“Ba đã kể cho cậu, tất nhiên, nhưng nó hoạt động như thế nào?”

“Đó là cát. Chúng ta hẳn đang ở dưới một bãi biển. Khi cậu làm nung chảy nó sẽ tạo thành mặt kính. Tớ không chắc chính xác là làm thế nào. Có màu đen vì những mảnh vỏ sò lẫn trong cát.”

“Không phải cát là các mảnh vỏ à?”

“Và những thứ khác nữa, như tinh thể pha lê.” Tôi cau mày nhìn nhỏ. “Tớ nghĩ là cậu muốn tớ kể ra đấy.”

“Chuẩn không cần chỉnh.”

“Ba bảo rằng nếu cậu nhìn vào mặt kính thật gần, nó sẽ trông như các thành phần tạo ra nó được, nung chảy ép vào nhau. Cả cát nữa. Cát trông giống như vỏ sò bé xíu.”

“Làm thế nào mà ông ấy biết?”

Tôi đỏ mặt. “Ông ấy chỉ đoán mò thôi. Nhưng cũng có lý mà.”

Tôi đợi nhỏ chế nhạo tôi, nhưng nhỏ chỉ nói. “Tớ muốn ngắm cát thật kĩ xem sao.”

Chúng tôi nhìn vào biển lửa, im lặng một lúc lâu. Sau đó Lupe hỏi, “Thủy tinh nấu chảy ra được phải không?”

Tôi biết nhỏ thực sự đang hỏi chuyện gì.

“Tớ cho là thế, nếu nó được tạo ra bằng cách nung chảy.”

“À há,” nhỏ nói. “Nghe có vẻ không công bằng lắm, nhỉ? Ở gần biển thế này mà vẫn không chạm vào nó được.”

“Một chút, cũng giống lúc ở Gromera,” tôi nói.

Nụ cười toe toét của nhỏ nhạt dần. “Chắc vậy.”

Chúng tôi nhìn mặt kính. Không còn nhiều thời gian. Chẳng bao lâu nó sẽ vỡ, hoặc chảy ra, và sẽ không có gì ngăn giữa chúng tôi và ngọn lửa của Yote.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Lupe hỏi đột ngột. “Cậu bị rơi xuống, hay là ...”

“Tớ không biết nữa”, tôi khẽ nói. Tôi chắc rằng tôi đã nghe tiếng Yote, chắc chắn tôi đã rời khỏi thể xác, nhưng chuyện đó là không tưởng. Nó không phải là vấn đề vào lúc này. Không còn gì quan trọng, sẽ không bao giờ có chuyện gì là quan trọng nữa. “Tớ không muốn nói về nó chút nào.”

Lupe nắm lấy tay tôi. “Thế tớ kể cho cậu nghe một câu chuyện thì sao?”

“Một câu chuyện hay một thần thoại?” Tôi hỏi ranh mãnh.

Mặt nhỏ nghiêm túc và nói: “Dĩ nhiên là một câu chuyện rồi.”

“Được rồi.”

Nhỏ hắng giọng.

“Ngày xưa có một thiếu nữ. Người con gái này là con gái của một thợ làm bản đồ, nhưng cô ấy khẳng khẳng bắt tất cả mọi người phải gọi đó là chuyên viên vẽ bản đồ hay đại loại thế, và cô ấy nghĩ rằng câu chuyện của cô ấy là tuyệt nhất và không muốn bất cứ ai nói chúng là...”

Tôi thọc lét một bên hông nhỏ.

“Đó không hẳn là câu chuyện tớ muốn kể đâu.” Nhỏ lắp bắp.

“Tớ cũng đoán vậy.”

Mặt kính phát ra tiếng ken két, và chúng tôi nhảy dựng lên. Chỗ đó không có vết nứt nào, nhưng sự thay đổi và trượt thì mỗi lúc rõ ràng hơn.

“Lẹ lên nào,” tôi nói.

Chúng tôi ngồi xếp bằng ở trước mặt nhau. Lupe bắt đầu lần nữa.

“Ngày xưa ngày xưa, có một đất nước mà ở đó có vua và hoàng hậu trị vì. Một ngày nọ, hoàng hậu đã quyết định khởi hành một chuyến phiêu lưu trên mảnh đất của bà ấy. Bà xuất phát một mình trên yên ngựa, vì bà ấy là một người cưỡi ngựa mạnh mẽ. Nhưng hai ngày sau, nhà vua nhận được tin tức từ ngôi làng đã mong ngóng được diện kiến bà lần đầu tiên. Bà ấy chưa bao giờ đặt chân đến đó.”

“Nhà vua đã cưỡi ngựa trong nhiều ngày, đến thăm từ ngôi làng này tới ngôi làng khác, tuyển thêm nhiều người để giúp ông tìm kiếm hoàng hậu. Một tuần trôi qua, và nhà vua suy sụp, ngài kiệt sức. Họ không thể tìm ra vợ của ngài.”

“Sự mất mát khiến nhà vua phát điên. Cây cối ngừng ra quả, và lòng sông biến thành màu nâu. Người dân tiều tụy, bầu trời xám xịt. Nhưng nhà vua chưa gầy ra đủ nỗi khổ đau. Ông ấy tăng thuế cao hơn, và tổ chức một đoàn binh lính đến các vùng đất gần đó và mang về những thợ làm bản đồ. Ông ấy dần bị ám ảnh với bản đồ đất nước của mình.”

“Thợ làm bản đồ này đi thì thợ khác lại đến, nhưng họ không bao giờ đủ giỏi. Nhà vua muốn những tấm bản đồ to hơn, nhiều chi tiết hơn. Rồi người của ông đã đưa đến một chuyên viên vẽ bản đồ đến từ phương Đông, một người đàn ông thông thái và lịch thiệp, là người đã nhận ra nhà vua đau đớn siết bao và thề sẽ giúp ông ấy hết khả năng của mình. Chuyên viên vẽ bản đồ đưa ra một sáng kiến. Ông đề xuất tạo ra một tấm bản đồ không có số tỷ lệ hay nói đúng ra là tấm bản đồ có tỷ lệ y hệt đời thật...”

“Làm thế nào mà cậu biết tỷ lệ là cái gì?” Tôi không tài nào hiểu nổi.

Lupe nhìn tôi một cách mệt mỏi. “Tớ cũng lắng nghe chứ.”

Như một dấu hiệu, mặt kính kêu cọt kẹt. Tôi quay lại, nhưng trước khi tôi nhìn, Lupe nắm lấy cánh tay của tôi.

“Tốt hơn hết là đừng có nhìn. Tin tớ đi.”

Tôi gật đầu, nhìn sâu vào mắt nhỏ. Lupe giữ chặt lấy tay của tôi lần nữa, và tiếp tục nói nhanh hơn.

“Những thứ cần thiết đầu tiên của một thợ làm bản đồ là giấy và mực in, và đọc hiểu chiêm tinh. Trong lúc chuyên viên vẽ bản đồ làm biểu đồ sao, tấm lưới lớn được giăng ra khu rừng để bắt côn trùng. Chúng được nghiền nát để làm thành nhiều màu sắc khác nhau, và rất nhanh chóng, chuyên viên vẽ bản đồ có một trăm thùng mực để sử dụng. Sau đó, những khu rừng bị đốn hạ để nhìn rõ bầu trời. Cây này đến cây kia bị nghiền trộn với hơn bốn lít nước sông để làm giấy. Tất cả các động vật đều chết sạch nhưng nhà vua không quan tâm. Ông chỉ muốn tìm cho ra vợ mình.”

“Chuyên viên vẽ bản đồ bắt tay vào làm. Ông bắt đầu từ bờ phía tây, trải tờ giấy xuống đất và đánh dấu từng ngôi nhà và đường đi và các con sông. Khi ông phủ kín giấy lên khắp cây trồng vào mùa vụ, chúng chết vì thiếu ánh nắng mặt trời, nhưng vị vua ấy vẫn không quan tâm. Thần dân của ông ta bắt đầu rời bỏ đất liền và giương buồm đến vùng đất khác, được cai trị bởi những người không quá điên khùng và tàn ác.”

“Chẳng bao lâu sau chỉ còn nhà vua và chuyên viên vẽ bản đồ ở lại. Tấm bản đồ gần như đã hoàn tất khi chuyên viên vẽ bản đồ tìm ra bộ hài cốt của hoàng hậu và con ngựa của bà trên một bờ biển xa xôi. Ông cười ngựa vượt qua hàng dặm giấy để thông báo cho nhà vua.”

“Nhà vua vì cố vượt qua nỗi sầu khổ mà tan nát con tim rồi lên cơn đột quỵ. Những vị thầy lang đã bỏ nơi này đi khá lâu rồi, vì vậy mà không gì có thể cứu chữa cho ông. Ông ta băng hà trong vòng tay của chuyên viên vẽ bản đồ.”

Nhỏ dừng lại. Tôi rùng mình.

“Chuyện gì đã xảy ra với tấm bản đồ?”

Lupe cười một tràng. “Đúng là chỉ có mình cậu mới đi hỏi, “Chuyện gì đã xảy ra với tấm bản đồ?”.”

Tôi chờ đợi. “Nhưng đã có chuyện gì?”

Nhỏ nhún vai. “Tớ không biết. Trời mưa ướt đã làm hỏng giấy, hoặc chuyên viên vẽ bản đồ đã vận chuyển nó lên tàu và nhổ neo ra biển.”

“Có thật không?”

“Cậu biết nó chỉ là một câu chuyện chứ?”

“Biết.” Tôi dừng lại. “Đó là câu chuyện hay nhất mà tớ từng nghe. Ai đã kể cậu nghe vậy?”

Lupe cười toe toét. “Chính cậu chứ ai.”

“Không, hỏi thật mà.”

“Là cậu đấy”, nhỏ lặp lại, nhẹ nhàng hơn.

Tôi ngừng cười. “Sao cơ?”

“Cậu đã kể vào ngày sinh nhật của tớ. Ba năm trước, khi chúng ta mới trở thành bạn thân. Cậu đã làm cho tớ một tấm bản đồ đến hang thỏ và chúng ta ngồi đó cạnh nhau, trong lúc ấy cậu kể tớ nghe. Tớ cực thích câu chuyện đến mức tớ đã viết lại ngay khi về đến nhà. Cậu không còn nhớ chút gì sao?”

Tôi chậm rãi lắc đầu. Tôi chỉ nhớ mình đã nhận ra quá trễ và không kịp chuẩn bị một món quà cho Lupe, và nói với nhỏ điều đầu tiên nảy ra trong đầu tôi. Tôi không ngờ nhỏ thích nó đến nỗi ghi nhớ và viết lại câu chuyện.

“Tớ đọc nó ở nhà mọi lúc. Nó chứa mọi thứ yêu thích của cậu. Chuyển phiêu lưu, bản đồ...”

“Và một kết thúc buồn,” tôi nói thêm. “Cả điều đó nữa.”

Mặt kính cột kẹt, và lần này Lupe đã quá chậm trễ ngăn tôi quay lại. Gần phía đỉnh đầu, nơi mà mặt kính dày nhất, một vết nứt đang lan ra trên tấm kính như khe rãnh trong đá. Một ngọn lửa liếm giữa kẽ nứt và mặt kính sủi bọt.

Chúng tôi tách nhau ra, nhảy lùi về sau. Ngọn lửa vẫn chưa tràn qua, nhưng toàn bộ mặt kính đang trượt xuống, sủi bọt đầy đe dọa.

Tôi lùi sang bên phải ngay sát tường đối diện với mặt kính trước hang. Thứ gì đó đập vào đầu tôi.

“Ồi!” Ngón tay của tôi dính đầy máu.

Lupe dùng chiếc váy tả tơi của mình để cầm máu cho tôi. “Chuyện gì vậy?”

“Tôi bị đập đầu.”

“Vào cái gì?”

Tôi giật thanh gỗ phát sáng từ thắt lưng của mình ra và đưa nó lên ngang bức tường.

Phần nhô ra từ mặt đất là một cái bóng mờ ảo. Nó trông như giống như một miếng đá hình thù bất thường, chỉ là sáng hơn. Nhưng khi tôi đưa thanh gỗ phát sáng tới gần hơn, nó lấp lánh.

Không phải là đá. Đó là kim loại.

Chương XXIII

“Không thể nào...” Tôi lẩm bẩm. “Thanh kiếm của Arinta ư?”

Nhưng đúng là nó. Hình thù đã bị gỉ màu theo thời gian nhưng nếu tôi nheo mắt lại thì tôi có thể thay đổi các vết lõm trên bề mặt trạm trổ của nó. Và nếu đúng là nó, và nếu tôi đã đúng về việc biển đang ở phía bên kia của khối đá nhô lên này...

Chỉ có biển mới đánh bại được con quỷ lửa.

Đây là cơ hội cuối cùng của chúng tôi, một món quà truyền lại qua một ngàn năm. Tôi đã tự nói với chính mình, mặt kính đó là cát nóng chảy. Điều đó có nghĩa là chúng tôi ở bên dưới một bãi biển - thậm chí có khi bãi biển này gần Gromera. Và tiếng ầm ầm đó, tiếng gầm thét nghe có vẻ rất giống tiếng gió và lửa và, chiếm nhiều nhất trong tất cả, nước...

Ngón tay của tôi vuốt lên mặt thanh kiếm. Nó nóng rực, kim loại xỉn màu và không bóng loáng, nhưng tôi cảm thấy một nguồn năng lượng chảy qua làn da của mình. Trái tim tôi thít chặt trong ngực. Tôi cố gắng nắm chuôi kiếm, nhưng tấm kim loại quá nóng. Tôi gom mảnh áo dài của mình thành một chùm trong tay và cố gắng một lần nữa, nhưng nó bị dính cứng vào cây kiếm. Tôi vịn và giật mạnh cho đến Lupe nhẹ nhàng đặt bàn tay trên vai của tôi.

Ý chí chiến đấu nhanh chóng bốc hơi khỏi tâm trí tôi. Tôi cảm thấy nước mắt mình tuôn ra, cứng cỏi và nóng bừng. “Cậu nói đúng,” tôi nói một cách cay đắng. “Tớ không phải là cô ấy.”

“Nhưng thanh kiếm ở đây!” Lupe kéo tôi lại ôm vào lòng. “Là sự thật, Isa. Nó không phải là một câu chuyện.”

Tôi hít mũi. Tôi đã từng chắc chắn thanh kiếm sẽ để tôi rút ra.

Đằng sau chúng tôi, mặt kính đã nứt toác. Một hơi nóng dữ dội ập vào hang và tôi nhìn xung quanh vừa kịp lúc thấy vết nứt vỡ ra một lỗ, nhỏ nhưng ngọn lửa tràn vào nhanh chóng. Không khí dường như tự rút ra, thoát khỏi hang và hơi nóng tràn ngập. Khi chúng tôi quan sát, mặt kính chảy nhỏ giọt xuống, vết nứt hở toác ra, để cho một dòng đá nóng chảy len lỏi qua.

Tôi quay sang Lupe, nhưng nhỏ đã đặt tay mình lên chuôi kiếm. Tôi thấy vết da bỏng rộp và mùi da bị cháy sém.

“Lupe, dừng lại!” Tôi cố lôi bàn tay cháy xém của nhỏ ra nhưng Lupe đã đẩy tôi trở lại, đôi mắt hoang dại.

“Tớ phải làm thôi, Isa! Tớ phải làm tốt hơn...”

“Vì cái gì chứ?”

“Bố của tớ.”

“Tớ không hiểu.” Tôi đưa tay ra nhưng nhỏ bước lùi lại, run rẩy vì giận dữ.

“Bố tớ biết. Ông đã không tin vào điều đó, nhưng ông ấy biết về Yote.”

Tôi há hốc mồm nhìn nhỏ.

“Bức thư nói như vậy.” Lupe bấm móng tay vào lòng bàn tay và tôi có thể thấy lớp da nhỏ tróc ra. “Đó là lý do tại sao ông ấy ở đây. Ông ta đã giết cha mình và bị đưa đến đây như một hình phạt.”

“Để chuộc tội.” Tôi lẩm bẩm, nhưng Lupe đã không nghe tôi.

“Ông ta đáng lẽ phải giúp mọi người rời đi, giúp họ thoát khỏi Yote, nhưng ông ta lại chiếm đóng hòn đảo. Ông ta thật đồi bại, như cậu đã nói.”

“Đó không phải là lỗi của cậu,” tôi nói một cách cẩn thận, cố gắng hiểu ý tứ từng lời nhỏ nói. Thống đốc đã biết Yote không phải là một thần thoại ư? Nhưng trước khi tôi có thể hỏi thêm, nhỏ nắm chặt chuôi kiếm một lần nữa. Miếng kim loại xì xèo dưới lòng bàn tay Lupe.

“Lupe, dừng mà!”

Tôi bắt đầu tiến về phía nhỏ nhưng đột nhiên - “Được rồi!”

Thanh kiếm bắt đầu động đậy, di chuyển.

Một ngàn năm bị đè nén dường như đã được giải thoát ngay tức khắc, và khoảnh khắc này tự tách mình thành một ký ức sẽ khắc sâu vào tâm trí tôi mãi mãi.

Đầu tiên, một tiếng rít khác trong lòng bàn tay của Lupe. Khoảnh khắc thứ hai, một dòng nước nhỏ bắt đầu phun ra. Thời khắc thứ ba, nó chuyển thành một dòng nước lũ.

Vừa khi ngọn lửa phá vỡ mặt kính với một tiếng nứt đình tai, dòng nước bắn về phía đó. Chúng tôi sụp xuống dưới trọng lượng của biển.

Bằng cách nào đó, chúng tôi tìm thấy bàn tay của nhau.

Thế giới đảo lộn, không chỉ ngược xuống, mà còn bên này lẫn sang bên kia. Mặt đất bị xé toạc thêm nhiều lần nữa. Tôi giữ chặt Lupe trong mớ hỗn loạn - hoặc là nhỏ giữ chặt tôi? - mặc dù ngón tay của nhỏ đã bị thương vì rút thanh kiếm ra. Tôi bị nhấn xuống, tai ong ong khi luồng nước biển xô vào người chúng tôi rút hết không khí, đẩy chúng tôi sâu hơn.

Chúng tôi đang đuối nước. Áp suất chèn qua đầu tôi. Mắt tôi phồng lên, hơi thở dần cạn kiệt.

Dòng nước đập tan mê cung ngàn năm của Yote như làm rách mảnh giấy, tạt vào người chúng tôi túi bụi cùng dòng chảy ào ạt của nó, sức mạnh cuối cùng cũng được giải thoát. Tất cả những gì tôi có thể làm được là nắm tay của Lupe. Đó là điều duy nhất giữ tôi lại.

Đột nhiên cả thế giới chao đảo, chúng tôi lao thẳng lên.

Đầu của tôi nổi lên, đập vào tảng đá cứng. Tôi lấp bấp, nhổ nước biển và máu ra. Lưỡi của tôi đau nhói vì tôi đã cắn trúng nó. Lupe nổi lên bên cạnh tôi. Một bên tay của tôi cũng đang nổi lên mặt nước và sau đó tôi nhận ra vì sao như thế: Tôi vẫn còn cầm thanh gỗ phát sáng. Nó nổi bồng bềnh trên mặt nước ào ạt, kiên định như con thuyền của ông tổ nhà Riosse.

Tôi kéo Lupe về phía trước, và nhỏ cũng nắm lấy thanh gỗ. Siết chặt thanh gỗ và bàn tay của nhau, chúng tôi nổi trên nước biển đang bốc hơi mà

tôi đoán bên dưới là một trong những đường hầm tạo thành mê cung. Không có dấu hiệu của lũ Tibicena, kể cả Yote hoặc ngọn lửa của hắc. Hắc đã ra đi, bị biển nuốt chửng.

Chân của chúng tôi đang bị chộp lấy và kéo lún xuống, thậm chí là thanh gỗ phát sáng vẫn giữ chúng tôi không chìm cũng bị kéo theo. Tôi nghiêng chặt rằng khi bàn chân mình bị cuốn phăng đến nỗi tôi cảm tưởng mắt cá chân của mình sẽ gãy rời.

Chúng tôi bị cuốn vào một hang động cao. Chân tôi bị cà một cách đau đớn dọc theo đá ngầm, bị kẹt giữa luồng nước và khối đá. Tôi khóc toáng và cảm thấy Lupe đá chân tôi thoát khỏi đó. Một cảm giác bị giăng xé kì lạ, như tiếng nứt khô khốc của chiếc nồi đất sắp vỡ. Sau đó, luồng nước buông chúng tôi ra từng chút một.

Tôi sắc nước. “Cậu ổn chứ?”

Lupe quay sang nhìn tôi kiệt sức, sắc nước một cách thô lỗ mà chút sợ hãi nữa là nhỏ làm mất thanh gỗ trong tay. Nhỏ đã bị thương.

“Yên nào!” Tôi kẹp chặt đôi tay Lupe, nhìn xung quanh điên cuồng. Một vài mét đằng xa, một khoảng tối yếu ớt lọt vào mắt tôi.

Có một khe hở.

Tôi hét lên vui sướng và lập tức nuốt phải một ngụm nước biển.

“Nhìn kia!”

Mắt Lupe nhướn lên, và nhỏ gật đầu. Nhưng có gì đó không đúng. Đồng tử của nhỏ rất to, như thể buổi đêm chui vào trong chúng. Tôi đá nhỏ, biển kiềm hãm cử động của tôi chậm lại, cố gắng giữ cho nhỏ tỉnh táo. Chắc nhỏ đã bị đập đầu.

Tôi đưa miệng lại gần tai Lupe và hét lên, “Mọi chuyện ổn cả thôi. Tôi sẽ đưa cả hai về nhà.”

Nước dâng lên đột ngột và chúng tôi nghiêng đầu về sau để giữ cho miệng hít thở không khí. Tôi quấn bàn tay trơ xương qua eo của Lupe và bắt đầu đá về phía trước đến khe hở.

Cái lỗ tròn hoàn hảo; trông như là nhân tạo.

Những vật thể nhấp nhô trên mặt nước - nhiều mảnh vải, và thứ gì đó trông rất giống bộ xương. Một cái chạm nhẹ vào mặt tôi và tôi đẩy nó đi, chống chọi bơi lại gần hơn với chỗ sáng. Mọi điều đều xứng đáng nếu tôi có thể đưa cả hai lên bờ.

Khi dòng nước bắt đầu dâng cao qua đầu của chúng tôi, tôi bơi tới miệng khe. Tôi kéo Lupe sang bên cạnh tôi, và chúng tôi cùng nhau hóp từng ngụm không khí. Phía trên chúng tôi đường hầm có vẻ trải dài vô tận. Biết đâu nó sẽ đưa chúng tôi tới một lối thoát.

Nhưng nó đang thu hẹp dần. Tôi khó khăn lắm mới có thể chui qua. Chúng tôi bị giữ lại đột ngột. Tay tôi bị kéo về phía trước khi thanh gỗ phát sáng cố gắng nổi lên.

Tôi nhìn xuống, đôi mắt đau nhói, cố gắng nâng Lupe ngang tôi, nhưng thay vì vậy tôi lại thấy vai áo của cô ấy bị giật ngược. Chắc là nó bị vướng vào vật gì đó. Tôi đã cố gắng xé vật áo để nhỏ thoát ra, nhưng cả cơ thể của nhỏ đều đang kẹt trong khe hở. Nhỏ đã kẹt cứng.

Chúng tôi đang lãng phí quá nhiều thời gian. Mực nước dâng cao qua đầu người. Cơ thể tôi co giật, chấp chới tuyệt vọng trong không khí. Lupe đẩy tôi ra. Tôi nhìn miệng nhỏ mấp máy và lắc đầu. Tôi không biết nhỏ đang nói gì.

Lupe lặp lại lần nữa, mỉm cười buồn, bong bóng thoát ra theo hình xoắn ốc: Vẫn nhỏ nhất trong lớp...

Rồi nhỏ buông thanh gỗ phát sáng ra.

Tôi siết chặt tay của mình qua người nhỏ. Không.

Thời gian trôi hoãn như đồng hồ hết pin khi chúng tôi nhìn ngấm khuôn mặt lơ mơ của nhau qua làn nước xoáy. Đầu của tôi vừa nặng nề vừa trống rỗng, đau nhức. Những vì sao sáng trên bầu trời, lồng ngực của tôi gào thét.

Lupe siết chặt tay tôi nhẹ nhàng, và đầu thanh gỗ đập vào vai tôi.

Tôi thở hổn hển và những bọt khí thoát ra nhanh, Lupe trượt khỏi ngón tay của tôi.

Cơ đau đẽ nặng lên vai tôi. Tôi cố gắng kéo thanh gỗ ra, nhưng không thể. Tôi nhìn xuống làn nước nhuộm đỏ, và thấy cánh tay của Lupe nâng lên, chiếc vòng lấp lánh trên cổ tay của nhỏ, khuôn mặt của nhỏ bình thản, bọt khí cuối cùng thoát khỏi miệng Lupe.

Rồi nhỏ biến mất dưới làn nước.

Chương XXIV

Nước xô tôi vào vùng tối tăm hơn.

Tôi dạt mạnh vào bờ, không phải trên mặt đất mà là trên đá. Nước đẩy thanh gỗ phát sáng ra khỏi vai tôi và đau đớn cuộn trào trong cơ thể tôi. Máu nóng lan ướt đầm áo tôi khi một giọng nói trù lên tâm trí tôi như một làn sóng.

“Đó là một đứa trẻ!”

“Chuyện gì đang xảy ra?”

“Nước từ đâu đến vậy?”

Tôi nôn nước biển ra, làn da tê rát vì muối. Nước đang tràn qua lỗ tròn kế bên đầu của tôi. Nhiều cánh tay đang đỡ tôi dậy.

Tôi được dìu đứng thẳng dậy. Tôi lắc lư, cảm nhận nước ào ạt lên mắt cá chân của mình. Tiếng nói vang lên bao quanh, và một mùi hôi thối khủng khiếp của nấm mốc và thối rữa bay vào mũi tôi. Tôi biết mùi này. Tôi mở mắt ra.

Những gương mặt ngơ ngác bối rối đang nhìn chăm chăm vào thanh gỗ phát sáng.

Tôi đang ở trung tâm của Dédalo.

“Địa ngục bị ruồng bỏ rồi!” Một người đàn ông kích động reo lên.

“Đó là Isabella!” Một giọng nói khác. Mắt tôi liếc xung quanh mau lẹ. Giọng nói đó...

Pablo đứng lù lù trước mặt tôi, bà Masha ở bên cạnh anh ấy, khom người cong hơn trước. Làm thế nào mà anh ấy ở đây? Khuôn mặt của anh

được khâu lồm chồm ở trán và cằm, nhưng anh đang mỉm cười. Người phụ nữ già tháo khăn choàng của mình và quấn chặt xung quanh vết thương đang chảy máu ở vai của tôi.

“Cháu ổn chứ hả, nhóc con? Làm sao cháu...”

“Nhìn kìa!” Người đàn ông phấn khích nói, chỉ tay xuống.

Nước vẫn dâng cao. Thanh gỗ phát sáng lắc lư bên bắp chân của tôi và tôi nhấc nó lên bằng bàn tay lành lặn. Tất cả mọi người bắt đầu chạy theo cùng một hướng. Pablo ném bà Masha qua vai, và nắm lấy tôi.

“Đến đây nào!”

Tất cả những chuyện này thật quá sức tôi. Tôi cố giật tay mình ra nhưng trong làn ánh sáng mờ ảo tôi thấy một khuôn mặt quen thuộc. Vóc dáng khập khiễng đến chỗ tôi và ôm tôi thật chặt khiến tôi không thể thở được.

Ba.

Tôi giữ ông bằng cánh tay lành lặn của mình cho đến khi tôi chắc chắn là ông thực sự ở đó, và tôi cũng đang thực sự ở đây. Có rất nhiều chuyện tôi muốn nói, nhưng cổ họng của tôi nghẹn lại. Ông thả tôi ra và lấy thanh gỗ ánh sáng từ tay tôi, tay ông nắm chặt tay tôi.

Chúng tôi cùng chạy theo đám đông đang bỏ trốn. Ba nghiêng người dựa vào tôi, nhưng ông đang di chuyển nhanh hơn khả năng tôi tưởng. Đoạn đường chật hẹp gần bằng trong mê cung ngầm. Trái và phải vang lên những tiếng hét hỗn loạn, và ngày càng nhiều người lũ lượt từ bóng tối túa ra đâm đập lên nhau.

Dòng nước đang dâng tới hông tôi, và tôi cảm thấy một làn sóng kinh hoàng rõ rệt quanh mình. Một khoảng cầu thang chật hẹp trải dài trước mắt chúng tôi, náo loạn người. Từ trên cao truyền đến tiếng khóc cầu cứu, và tiếng búa nện. Chúng tôi vẫn chưa an toàn.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Người phụ nữ ở đằng trước hét toáng lên.

Câu hỏi vang lên. Một vài giây sau đó, tiếng trả lời đã được vọng xuống cầu thang.

“Bị khóa rồi! Các cửa sập đều bị khóa!”

Tiếng la hét tuyệt vọng vang dội. Mọi người đằng sau đang đẩy lên phía trước, phía sau là luồng nước biển cuộn cuộn muốn nghiền nát chúng tôi. Những người ở trên cầu thang bầu vịu vào sợi xích mỏng thay cho lan can, bàn tay căng lên trắng bệch. Nếu những người đứng sau xô đẩy thì những người khác sẽ bị rơi xuống vách thang.

“Dừng lại mau!” ba hét lên, nhưng không có tác dụng. Cơn hoảng loạn đã lấn át tất cả.

Tôi vắt óc nghĩ cho ra một kế hoạch, nhưng không nảy ra được ý tưởng nào. Mực nước vẫn dâng lên, thấm ướt gấu áo của tôi, quần của tôi ướt đầm và nặng nề. Tôi cảm thấy một đầu nhọn qua lớp vải và cho tay vào túi, chiếc chìa khóa vàng đang chọc vào người tôi.

Tôi kéo chùm chìa khóa ra. Sáu chìa khác lấp lánh qua làn nước. Tôi cố bật khóc, nhưng giọng nói của tôi sẽ không phát ra. Tôi giật mạnh tay áo của ba và hét chúng lên. Ông ấy nhìn bồn thần một lúc sau, rồi nhìn chột thấy biểu tượng màu xanh của hoàng gia trên vòng chìa khóa. Ông đẩy tôi lên phía trước.

“Hãy đi đi, Isabella. Chạy đi!”

Tôi làm theo, mỗi cơ bắp trong cơ thể của tôi đang la hét đòi đình công. Tôi xô đẩy mò mẫm qua đám đông, bỏ qua những tiếng la hét giận dữ và nỗi đau gặm nhấm khi tôi bước dậm chân và cào vào những cánh tay cố ngăn tôi lại. Những bước chân nặng nề tưởng như chẳng bao giờ đến đích, nhưng khi đôi chân của tôi bắt đầu run lẩy bẩy thì tôi thấy cánh cửa sập, được chiếu sáng bằng một ánh đèn treo lắc lư từ một cánh tay âu lo của một người đàn ông. Ông ta đang nện vào miệng gỗ cầu cứu bên ngoài trong khi một người khác cạy ổ khóa, móng tay của ông ta tứa máu, nhưng không có ai đến.

Tôi cố đẩy mình lên vài bước cuối cùng và kéo cánh tay của người đàn ông. Ông ta nhìn xuống, đôi mắt mở to, và tôi giơ vòng chìa khóa lên. Ông ta chớp lấy những bàn tay run rẩy làm rớt chúng. Chúng suýt rơi vào đám đông hỗn loạn bên dưới nhưng tôi đã chớp lại được.

Một tiếng thét vang lên từ bậc thang dưới cùng của cầu thang. Không thể ngăn nổi mình nữa, tôi liếc nhìn. Mực nước đã lên đến eo của mọi người. Tôi lắc đầu xua tan hoảng loạn và cầm chiếc chìa khóa đầu tiên, cố gắng lờ đi vết rách ở vai mình.

Nó không khớp với ổ khóa.

Tôi lấy cái kế tiếp, ngón tay run rẩy khi người đàn ông bên cạnh tôi rít lên đầy sợ sệt, “Nhanh lên, nhóc con.”

Nhiều tiếng la ó phát ra từ bên dưới, và âm thanh xô đẩy khi các tù binh cố gắng trôi lên hoặc được giữ lại bởi nhóm bạn đồng hành của họ. Chìa khóa thứ hai tra vào rãnh khóa không thể xoay được, chiếc thứ ba cũng vậy.

Cuối cùng, với một tiếng vắn mạnh, chiếc chìa khóa thứ tư bắt đầu xoay chuyển. Người đàn ông hét lên trong sự phấn khích và giúp tôi xoay chìa trong ổ khóa gỉ. Sau đó, ông và hai người khác đặt vai của họ chống vào cửa sập và bắt đầu lấy hết sức bình sinh đẩy lên.

Họ không thể nhắc nổi.

Một trong những người đàn ông hét lên, chỉ vào các cạnh của cửa sập. Qua lớp gai gỉ sét to bụi. “Bọn họ đã đóng đinh nhốt chúng ta bên trong!”

Sau đó ông ta bị đẩy sang một bên khi Pablo tiến đến và ghé vai vào tấm gỗ. Anh hít một hơi, gương mặt đầy vết sẹo khâu vá nhăn nhó, và cửa sập bung ra khỏi bản lề.

Tia nắng tràn ngập chiếu rọi vào người chúng tôi, và người đàn ông phía sau tôi rên lên, che mắt.

Pablo nhảy lên vào hành lang của nhà Thống đốc và giúp tôi không ngã sõng soài ra đất. Tôi chỉ có vài giây để thoáng thấy những ngọn đuốc đang cháy dù không có một tên bảo vệ nào trong tầm nhìn trước khi Pablo

túm lấy tôi. Anh ôm cứng lấy tôi và tôi để mặc cho anh làm thế, thở gấp gấp khi vai tôi run bần bật, qua lớp vải áo, tôi cảm nhận được cánh tay anh ấm áp lạ kỳ.

Anh đẩy tôi ra sau lưng, tựa vào tường, rồi chạy về phía trước để giúp làn người đầu tiên tranh giành nhau thoát ra ngoài hành lang.

Một con suối người dường như vô tận bắt đầu đổ xuống bốn hành lang trong một nỗ lực dọn đường cho dòng người, một số tham gia với Pablo giúp đỡ những người già hoặc bị thương ra khỏi cầu thang dốc. Những gương mặt khốn khổ ngày càng nhiều thêm, những bộ quần áo ướt sũng như chuột lột.

“Ba đâu?” Tôi cất giọng khản đặc, khi Pablo giúp một người phụ nữ đi qua, mái tóc ướt nhẹp.

Trước khi tôi có thể chặn anh ấy lại, Pablo đã mất hút, lao xuống bậc thang và lặn vào trong vùng tối lộn nước của Dédalo.

Tôi muốn đi theo, nhưng đôi vai tôi run lên dữ dội và tôi đành ép sát mình vào tường. Đối diện là tiêu bản bướm và tôi giữ mắt mình chĩa thẳng vào đó lúc những thân ảnh vội vã đi qua. Làm sao có nhiều người đã ở trong Dédalo như vậy? Một người đàn ông già cỗi đi lên với bộ râu quai nón dài quấn quanh cánh tay của mình, đôi mắt mù lòa. Bà Masha sụp người ngoài cửa hầm ngay sau ông ấy.

Cuối cùng, tôi nhìn thấy đỉnh đầu của Pablo, tóc đen bết đầu vì ẩm ướt, kéo cánh tay của một ai đó. Ba nổi lên, ướt sũng nước và chép miệng đau đớn, Pablo quàng tay qua vai để giúp ông đi bộ. Điều đó làm tôi nhớ đến Lupe cũng làm tương tự khi giúp tôi trong mê cung và tôi bật khóc khi họ vội vã đi về phía tôi. Có thêm hai người đàn ông sau họ, và dường như họ là hai người cuối cùng bởi vì họ chung sức nhấc bức cửa sập để đóng lại.

Tôi chẳng còn cảm thấy bất cứ gì trừ ba. Tôi rời xa bức tường và thúc ép mình đi tới, lao vào vòng tay của ông.

Một tiếng nghiền nát đình tai truyền qua ngôi nhà, một cơn chấn động hung tợn giật tung chiếc đèn trên tường. Tôi té nhào ra sàn nhà, Pablo phi thân qua chỗ tôi và ba khi ngọn đèn vỡ ra thành nhiều mảnh, lửa đèn dầu lan ra.

Chúng tôi được giúp đứng lên và chạy, tất cả chúng tôi, lao xuống hành lang của ngôi nhà như đàn kiến chạy khỏi tổ. Những ngọn lửa đang cháy lan trên nền đất, nhanh chóng nuốt trọn những thảm thêu thanh lịch và tranh vẽ tuyệt mỹ. Tôi cảm thấy như thể mình quay trở lại hang ổ của Yote và tự hỏi liệu chúng tôi có bị nghiền nát trước khi bị thiêu trụi.

Mặt đất giật mạnh một lần nữa, rung lắc ngôi nhà. Một vách nứt khổng lồ toác ra trên bức tường của hành lang và chân tôi run rẩy, lòng hốt hoảng. Nhưng chúng tôi đã ra bên ngoài sân, sát chuồng ngựa, đột nhiên trời đổ mưa nặng hạt hơn bất cứ cơn mưa nào tôi từng nhìn thấy trước đó.

Mặt đất ngập bùn, rung lắc như thể nó khó mà đứng vững được. Tôi té xuống khi có một chấn động kịch liệt khác và một âm thanh răng rắc quái dị khiến toàn thân tôi sồn lên báo động.

Một tiếng như sấm xé toạc không khí. Từ chỗ tôi nhìn, các quầy hàng trong quảng trường nhỏ xíu, đổ nát, cuốn đám bụi mù mịt trong cơn mưa xối xả. Sông Arintara đầy ắp nước tràn tới phía Bắc, chảy qua đồng đổ nát, và cái giếng ở trung tâm quảng trường đang bắn nước lên như một đài phun.

“Biển”, miệng ba ngập đầy bùn, ông hét lên.

“Joya được tự do rồi!”

Biển tạo ra một cú giằng co mạnh mẽ cuối cùng. Mặt đất rung chuyển từ bên này sang bên kia, và tôi thấy những con sóng lớn ập vào vịnh, cuốn những ngôi nhà vỡ vụn vào làn nước. Vỏ con tàu màu đen của Thống đốc quăng mình và tự căng buồm giương neo, nhưng tôi không thấy tàu thuyền nào khác.

Gió quất vào quần áo của chúng tôi, bắt đầu kéo đám mây mưa ra như một bức màn. Trời đất êm đềm trở lại, mưa cũng tạnh theo, và ánh nắng

mặt trời phản chiếu màu xanh thông thường một cách đột ngột khiến chúng tôi lóa mắt.

Những cơn chấn động chậm lại, rồi chấm dứt. Mặt đất ngừng lắc lư, cứ như hòn đảo này đang tìm lại sự cân bằng. Tôi mệt đứt hơi, khi cố gắng hít thở. Xung quanh tôi, mọi người đang đứng lên, bắt đầu í ới gọi những người khác. Đằng sau chúng tôi, ngôi nhà của Thống đốc đã bị phá hủy, mái nhà sụp đổ.

“Nó đang trôi lên.” Ba nói. “Joya đang trôi tự do. Isabella, con đã làm gì vậy?”

Tôi vẫn không thể cất giọng. Biển, biển mà Lupe đã giải thoát, đã hất tung đáy của Joya, kéo hòn đảo ra khỏi gốc rễ giống như vạt một bông hoa súng. Tôi đã nghe kể về hòn đảo nổi, trôi vòng quanh thế giới như những tàu sống, nương mình theo dòng chảy của biển. Tôi đã bị mê hoặc bởi những câu chuyện đó, còn bây giờ tôi không quan tâm.

Màu xanh của bầu trời Joya lan ở trên tôi, và mực nước biển tuôn ra bên dưới, tôi nhắm mắt lại và ứa nước mắt.

Chương XXV

Bạn có biết tốc độ hòn đảo nổi trôi nhanh là bao nhiêu không?

Tôi biết đấy.

Có những ngày nó giống như đang cười trên một con rùa biển khổng lồ, chậm rãi như đang ngủ. Những đêm khác, khi mặt trăng tròn và dày đặc, và những con sóng dâng cao như những ngọn núi, làm cho Pep ngao lên, nó lại trôi nhanh như gió.

Vì vậy, câu trả lời là: một hòn đảo nổi di chuyển nhanh như nó muốn.

Có lẽ ngay cả ba cũng nghĩ chúng tôi đã đặt chân đến một số vùng đất khác vào lúc này. Theo tính toán của ông, hiện tại dòng chảy đang đưa chúng tôi về phía tây. Hướng tới Amrica. Ba có thể đóng một con tàu ngẫu nhiên và đến được ở đó nhanh hơn, nhưng ông nói, “Tại sao rời bỏ một con tàu mà đó cũng là nhà của chúng ta? Chúng ta sẽ sớm tới nơi thôi.” Mỗi ngày ông vẽ tiến độ vượt biển Tây của chúng tôi lên các bức tường. Chúng tôi đã đi vòng vài lần, vòng giống như dấu chân của ả mái La.

À ta tìm thấy đường về nhà cùng với Pablo, người đã tỉnh lại sau khi Lupe và tôi bắt đầu đi bộ vào mê cung. Anh ấy đã gọi và gọi mãi rồi cho rằng chúng tôi đã chết. Khi anh đến Gromera, anh tường thuật lại với tay sai của Thống đốc về những gì đã xảy ra, cố ép họ quay trở lại và giúp đỡ, nhưng họ không tin lời anh. Họ quăng anh vào Dédalo một lần nữa, và chỉ khi Những người bị trục xuất còn sống sót chạy tới thì họ mới tin rằng anh đã nói sự thật.

Đó là khi bọn chúng đóng đinh xuống cửa sập, lên bất cứ tàu thuyền nào họ tìm thấy và rời bỏ đến Afrik cùng Señora Adori. Tôi lấy làm mừng

vì Lupe sẽ không bao giờ biết làm thế nào mà mẹ của nhỏ lại bỏ rơi con gái mình một cách dễ dàng như vậy.

Ngoài ra, mọi việc không thay đổi nhiều. Tóc của tôi đã dài hơn sau một năm, vết thương ở vai của tôi gần như khép miệng. Giọng nói của tôi tốt cuộc cũng trở lại bình thường, mặc dù tôi vẫn không muốn cất giọng nữa. Gương mặt của Pablo có hai vết sẹo cắt ngang, và tôi trêu anh là nhăn nhoeo như bà Masha. Nhưng thực ra tôi nghĩ trông anh khá bảnh trai.

Ba đã xây riêng cho tôi một căn phòng nhỏ trong vườn để làm việc. Nó được làm bằng cối và bùn và chúng tôi mời cả lớp của tôi đến sơn màu - chỉ mỗi ở bên ngoài. Còn bên trong, tôi đang bắt đầu làm bản đồ của riêng tôi trên tường.

Cảng biển được mở ra một lần nữa, chúng tôi giao thương với các con tàu qua lại, và hầu hết mọi người đã dựng lại ngôi nhà của họ theo cùng một cách. Ba thậm chí còn mua một số sơn màu xanh lá cây cho cửa mới của chúng tôi, và rất nhiều chim sơn ca từ một khu chợ nhỏ tại Chine. Chúng tôi đã thả chúng trên đảo vào tuần trước, và bây giờ chúng ca hát trong mỗi cành cây.

Có một con sơn ca nhỏ màu xanh ngọc đang chiêm chiếp ồn ào bên ngoài, trong bụi tabaiba của Gabo. Nó đang trở bông một lần nữa. Cơn bão cuốn sạch hết rất nhiều loại cây trồng khác, nhưng duy nhất bụi cây này thì mọc ra và phát triển mạnh mẽ. Chôn bên dưới nó là chùm chìa khóa của Thống đốc.

Tôi vẫn thành thật không biết chắc về những gì đã xảy ra trong mê cung. Tôi kể lại cho ba những gì tôi có thể, về bầy Tibicena và lớp ẩn hiện của tấm bản đồ, và ông cũng chẳng biết gì hơn tôi. Tấm bản đồ bị xé rách và những con quỷ khuyến biến mất. Có lẽ biến nuốt chửng chúng, như đã nuốt chủ nhân của chúng.

Thật khó để biết được sự thật, và sự thật liệu có quan trọng không khi câu chuyện kết thúc với một hòn đảo nổi. Nhưng tôi biết Lupe đã cứu lấy cuộc đời của tôi bằng sự hy sinh của nhỏ. Cứu tất cả chúng tôi. Cứu Joya, như Arinta đã làm một nghìn lẻ một năm trước đây.

Không có cách nào để tôi có thể nói lời tiễn biệt thật sự với bạn. Nhưng tôi có thể nói cảm ơn. Tôi cuối cùng cũng sắp hoàn thành bản đồ của Joya, hòn đảo tròn vẹn. Ba và tôi đã thực hiện ba chuyến đi để nhìn ngắm những thứ tôi đã bỏ lỡ, và dân cư ở một vài ngôi làng lại trở nên đông đúc.

Các khu rừng xanh dày đặc, và tất cả người dân Gromera đã cùng nhau mua lợn và hươu từ một con tàu từ Europa. Tôi đã nhìn thấy một con nai trong chuyến đi cuối cùng của chúng tôi, uống rượu trong hồ bên dưới Arintan. Thác nước trở về với sức mạnh nguồn cội của nó, nhưng tôi đã không đi ra đằng sau để xem nơi Lupe và tôi đã trượt tới. Tôi không thích vào chỗ tối, nơi những ngôi sao không tỏa sáng được.

Nơi nhà ở của thống đốc đã được sử dụng, trồng một cây máu rồng. Nó phát triển cao hơn mỗi ngày, rễ cắm sâu luôn xuống những phần còn lại của Dédalo.

Tôi rời điểm này kéo dài. Cột mốc cuối cùng được đánh dấu. Tôi cẩn thận khâu nó vào bản đồ của mình như là một ngôi sao vàng, sử dụng cùng ống chỉ khi tôi đã làm vòng đeo tay cho Lupe.

Cậu thật ủy mị đấy. Lupe sẽ nói thế.

Bên cạnh đó tôi viết hai chữ.

Cây của Lupe.

Tôi ngồi lại, hồi tưởng lại quá khứ qua tấm bản đồ. Nhưng khi tôi nhìn ngắm nó, lần bờ vai nhúc nhối theo các khu rừng xanh mướt, màu xanh nước của dòng sông, những đường sao mờ nhạt - Tôi không chỉ nhìn thấy mực và sợi chỉ trên giấy nữa. Có điều gì khác ở đó - một thứ sống động như những bản đồ của ba. Có lẽ vậy.

Đừng tỏ ra kiêu căng với tớ đấy, Lupe cảnh báo.

“Isabella! Bữa sáng đã sẵn sàng rồi,” Ba gọi với từ nhà bếp. Mùi cháo yến mạch khô như mọi lần.

“Con đến ngay đây ạ.”

Tôi nhìn xuống tấm bản đồ đã được hoàn thành, tự hỏi nên khóc hay cười.

Đừng chỉ đứng yên một chỗ ở đó.

Và tôi sẽ không đứng yên đâu. Với sự ảnh hưởng của Joya thôi thúc cùng luồng chảy chưa được biết đến, tôi sẽ không bao giờ dậm chân tại chỗ nữa.

Lời cảm ơn

Mỗi quyển sách là một chuỗi nỗ lực của cả một tập thể và đặc biệt là đứa con tinh thần này.

Lời biết ơn đầu tiên dành đến gia đình của tôi. Gửi đến cha mẹ, Andrea và Martyn, và cậu em bé bỏng John đã dẫn dắt tôi phiêu lưu quanh thế giới và thả hồn trí tưởng tượng, luôn ủng hộ và là động lực cho nghiệp viết của tôi, dành cho những người bạn, ban biên tập, ban hiệu đính, người pha chế, bạn du lịch, đội ngũ hỗ trợ; mọi thứ tôi cần ở mỗi chặng đường. Mọi việc có thể bắt đầu bởi các bạn đã tin tưởng tôi.

Đến Yvonne và John, ông bà cụ cố ít truyền thống nhất đời và là những người tuyệt vời nhất, vì đã ủng hộ mọi việc điều cháu muốn làm, từ người phụ nữ đầu tiên đặt chân lên sao Hỏa cho tới một nhà thơ.

Gửi Sabine, thúc đẩy cho tôi viết nên câu chuyện đáng yêu.

Dành cho cả gia đình Hargrave, Millwood và Karer và cho cả Kakkar, những người gửi cho tôi những quyển sách, câu chuyện và niềm cảm hứng.

Đến Izzy, Hatty, Cecily, Ruth và Jess vì đã giúp đỡ và cho tôi mượn những phẩm chất tuyệt vời của các bạn (và trong trường hợp này, là tên!) cho các nữ chính của lòng tôi.

Câu chuyện này là bản cuối trong rất nhiều bản thảo nháp. Cảm ơn Amal Chatterjee người khởi nguồn câu chuyện cho tôi, và Rebecca Abrams người đã cho tôi công cụ để hoàn thành.

Đến tất cả những người đọc nháp: Andrea Millwood Hargrave, Tom de Freston, Janis Cauthery, Miranda de Freston, Madelaine Furnivall, Max Barton, Daisy Johnson, Sarvat Hasin, Joe Brady và Amy Waite. Gửi đến

Pablo de Orellana đã chỉnh sửa tiếng Tây Ban Nha và giúp tôi phát âm chúng. Đến Tom Corbett vì lòng tử tế và lòng tin. Đến những tác giả hay phản nản - nhờ những lời phê bình nghiêm khắc và không tiếc lời chê trách ấy đã giúp tôi rất nhiều.

Sarvat và Daisy - một trong những điều tuyệt nhất là được sáng tác cùng hai bạn và trở thành những người bạn trong các quá trình đó. Tôi thực sự tự hào (thực ra là ghen tị) vì hai bạn.

Đến đơn vị xuất bản tuyệt vời từ hai bên bờ Anh và Mỹ ở Đại Tây Dương. Melanie, email nhận bản thảo của bạn đã khiến một tuần vất vả của tôi tươi sáng hơn rất nhiều. Sự hỗ trợ của bạn thật sự thay đổi đời tôi. Cảm ơn đội ngũ của bạn ở Knopf và Random House đã trao trọn niềm tin cho quyển sách này. Victor Ngai, cảm ơn đã thiết kế bìa cho tôi, mỗi lần nhìn bìa sách tôi lại thấy xốn xang. Hy vọng tôi có thể sớm gặp lại bạn.

Tại Chicken House, quyển sách được hoàn thiện bởi một đội ngũ tuyệt vời Barry, Rachel L., Rachel H., Elinor, Jazz và Kesia: tôi cảm thấy được ủng hộ và được quan tâm trên mỗi bước đi. Cảm ơn, Rachel H và Helen - cảm ơn hai bạn thiết kế bìa làm tôi yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên ngay khi vừa hoàn thiện. Cảm ơn Daphne, biên tập viên phi thường và Laura nhà quản lý xuất bản, vì lòng nhân ái, tận tâm và cực kỳ kiên nhẫn. Đến bạn đồng nghiệp Chicken M.G. Leonard, vì khuyến khích cùng những lời động viên.

Cảm ơn Barry, vì đã tìm kiếm tiềm năng trong một bản thảo rối rắm và cảm ơn Rachel L. làm nên quyển sách mà tôi luôn mong đợi. Khi rảnh hãy gọi vào một tối Chủ nhật để tranh cãi vấn đề của bạn - bạn đã đúng!

Người đại diện của tôi: Hellie Odgen và Kirby Kim và mọi người ở Janklow và Nesbit. Cảm ơn đã tìm một nơi chốn tuyệt vời cho câu chuyện của tôi. Hellie à, cảm ơn đã khuyến khích cho tôi tự tin vào điều mà tôi không thể chọn lựa ngoài tin tưởng từ chính mình.

Cảm ơn các bạn độc giả chọn đọc quyển sách này.

Lời cuối dành đến Tom, nguồn cảm hứng của tôi, người bạn thân nhất, lí do cho tôi bắt tay viết cuốn sách và nhiều câu chuyện khác nữa. Tôi

mong bạn biết quyển sách này dành riêng cho bạn cũng như phản biện lại lời phàn nàn đầy ý nhị của bạn: “Biếng nhác như cậu mà cũng đòi viết tiểu thuyết à.”

^[1] Đây là thế giới không có thực, tác giả chỉ dùng những tên gần giống với các địa danh thật.

^[2] Loại cây nhiệt đới thẳng mọc thành bụi xương, toàn thân cây hình vòng như vương miện. Nhành cây dày màu xanh lá, thường cứng cáp. Bản lá rộng đẹp, hình mũi giáo. Hoa nhỏ màu trắng hoặc vàng thành búp. Cây có thể cao tới 1.5 mét.

Table of Contents

1. [Chương I](#)
2. [Chương II](#)
3. [Chương III](#)
4. [Chương IV](#)
5. [Chương V](#)
6. [Chương VI](#)
7. [Chương VII](#)
8. [Chương VIII](#)
9. [Chương IX](#)
10. [Chương X](#)
11. [Chương XI](#)
12. [Chương XII](#)
13. [Chương XIII](#)
14. [Chương XIV](#)
15. [Chương XV](#)
16. [Chương XVI](#)
17. [Chương XVII](#)
18. [Chương XVIII](#)
19. [Chương XIX](#)
20. [Chương XX](#)
21. [Chương XXI](#)
22. [Chương XXII](#)
23. [Chương XXIII](#)
24. [Chương XXIV](#)

25. [Chương XXV](#)

26. [Lời cảm ơn](#)

Table of Contents

[Chương I](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[Chương IV](#)

[Chương V](#)

[Chương VI](#)

[Chương VII](#)

[Chương VIII](#)

[Chương IX](#)

[Chương X](#)

[Chương XI](#)

[Chương XII](#)

[Chương XIII](#)

[Chương XIV](#)

[Chương XV](#)

[Chương XVI](#)

[Chương XVII](#)

[Chương XVIII](#)

[Chương XIX](#)

[Chương XX](#)

[Chương XXI](#)

[Chương XXII](#)

[Chương XXIII](#)

[Chương XXIV](#)

[Chương XXV](#)

[Lời cảm ơn](#)